

160
Indoch
4-21

NGUYỄN HỒNG



MIẾNG BÁNH

IN LẦN THỨ NHẤT



ĐỢT NAY

741

MIỀNG BÁNH

NGUYỄN HỒNG

@TIEULUN 2024

MỤC LỤC

MIẾNG BÁNH	5
NGƯỜI MẸ KHÔNG CON	22
LÚC CHIỀU XUỐNG	47
NGƯỜI CON GÁI	67
MỘT TRUYỆN BÊN NGƯỜI ĐÀN BÀ	99
MỘT TRƯA NẮNG	119

MIẾNG BÁNH

Canh bánh đa nóng, ông sôi ạ.

Chỉ nghe tiếng giầy cồm cộp, người đàn bà hàng quà cũng vội cất tiếng mời vồn vã, trọng vọng như thật thị ta đã trông lên, thấy sự ăn mặc lành lặn, và vẻ mặt con người chữ nghĩa của Hưng rồi. Hưng chỉ nhìn qua người đàn bà lúi húi bày đồ hàng nọ, lạnh lùng đáp:

- Không !

Người đàn bà như không nghe thấy, ngược hẳn mặt lên :

- Ông sôi một bát, canh cháu mời múc.

Hưng cau mặt lắc đầu và bước nhanh hơn nữa để mau thoát sự mời chào nọ. Hưng khỏ sở thấy sao ở dọc đường hay có những người bán hàng kịch cồm như thế. Họ xoắn suốt bất cứ với người đàn ông nào đi qua để được bán bộp, mót người ta một cách dễ dãi. Họ không chịu biết rằng những thứ quà bún riêu, bánh cuốn, canh bánh đa và gì gì nữa của họ, thì những kẻ vận tây hay quần chùng áo dài chết đói thôi chứ không thể đương đi mà đứng lại ăn bao giờ. Cả ngoài đường nhìn chỗ vào người ta, mặt thì cúi xuống, miệng nhồm nhoàm, sì sụp, tóp tép, như thế còn gì là thể diện, nhân cách ? Ấy là không kể những sự bẩn thỉu ghê gớm trong sự ăn uống.

Nào bát, đũa, mẹt của họ đương nhót nháp, họ chỉ lấy mảnh khăn vải đen và rách mướp chùi vết một cái rồi bày ngay thức ăn cho khách hàng. Nào khách hàng vì vội vàng lén lút để cả nước canh sót xuống áo, vụn rau dính bên mép, mỡ màng ngoen ra má, và, ăn xong vừa trả tiền vừa quệt miệng với bất cứ cái gì tay áo, tờ quảng cáo chiếu bóng, mảnh giấy nhật trình, vỏ bao thuốc lá, phong bì thư mới bóc... Bệ rạc quá chừng !

Ấy Hưng nghĩ thế, nhưng nếu được ai bỏ tiền mời hay mình có tiền, Hưng sẽ ngồi ngay xuống cái ghế gỗ kê mấp mé bờ hè kia mà ăn ít cũng hai bát. Canh họ nấu mới ngon sao ! Nhắc nom qua, Hưng cũng đã nghen nghen ở hai góc miệng. Bánh đa thái nhỏ, mỏng như sợi thạch. Nước canh loáng màu gạch cua và cà chua vàng ánh. Rau rút xanh non, nhai vào miệng phải biết là sồn sột. Và những quả ớt bé xiu, đỏ tươi đầy một đĩa. A... Hưng không dám tưởng lại thêm những hình ảnh, màu vị ấy nữa ! Hưng càng bước nhanh, mắt đắm đắm nhìn đằng trước.

Người bỏ tiền để Hưng ăn không có, nhưng Hưng có tiền. Ép vào cái ví bằng bìa ở túi áo trên của Hưng kia, cả một đồng bạc giấy mới. Đó là số tiền Hưng « tàu bè» lên Hà nội mà tý nữa Hưng hỏi giá cả, nếu vé đó đúng tám hào thì vừa đủ. Tám hào vé, đồng bạc nọ còn hai hào. Hai hào ấy để Hưng uống nước và phòng một sự

xảy ra bắt buộc phải tiêu tiền.

- Mình đi mau rồi về đây. Chiều nay năm giờ tôi thôi cơm chứ không để đến tối mịt như mọi khi đâu.

Vừa rồi, lúc Hưng đã ra khỏi cửa, vợ Hưng còn gọi giật lại để nói. Hưng chưa kịp đáp, người đàn bà nọ đã dồn dập dặn thêm một thôi :

- Nay ! Ở ngoài ngõ có con mẹ gánh nước mặt cối đá ấy. Hễ ra thì phải trông xem không có nó hãy ra. Và đi hỏi giá xe xong thì phải về nhà ngay để đi đến nơi về đến chốn. Hôm nay ngày sung của « ông » đấy !

Hưng lại phải đứng lại bứt dứt nhìn vợ :

- Khổ quá !... Đã bảo thế nào người ta cũng phải xa bãi tập thể thao mà ! Vậy cứ như mọi khi bấy giờ hãy thôi cơm.

Ngừng lại, Hưng lăm bắm :

- Dặn với dò. Sung với chả sung ! Chi nhảm nhí khôn nạn.

Vợ Hưng giẫy ngay người lên :

- Lại cứ thế !... Không có thức ăn, có mỗi bát canh rau muống ban trưa đã phải sẻ để lại ăn bữa chiều, vậy không ăn sớm, giờ nằng này nó thiêu thì đào đâu ra thức

khác, hay lại cơm với muối trắng hờ ? Người ta tập võ, người ta có tiền ăn uống tắm rửa và chẳng phải lo nghĩ gì, chứ mình chỉ cả miếng cơm nóng, lại còn ăn nguội lạnh thì tập vào cái sảng ấy à ?

Hung chặc lưỡi, giây phút sau thì lắc đầu, cười :

- Ừ thì tôi ra hỏi ô-tê rồi về ngay, vậy bà bằng lòng nhé ?

Vợ Hưng đã không cười lại còn lườm Hưng một cái dài. Hưng cụt hứng đi ra.

Khoảng trời xanh xanh cao và rộng, bãi cỏ mơn mơn nổi những quần đùi trắng và những bắp thịt nâu bóng, từng làn gió tung nắng sáng loà và tiếng cười reo vang vang... những cái đó lại làm trí tưởng Hưng rạo rực. Nhưng, nghĩ lại, Hưng đành phải nghỉ buổi tập theo ý vợ, vì Hưng thấy vợ mình thật có lý. Với bát canh rau muống ăn hai bữa kia, người đàn bà nọ viện ra để đánh đổ sự sắp định của Hưng thật Hưng tắc hết đường nói. Hai xu vừa rau vừa mắm và mấy củ hành còn sót lại nấu cho một người ăn cũng thiếu thê mà vợ Hưng chỉ nhắm nháp tý nước còn nhường cả phần mình cho chồng ăn bữa chiều. Vì mai Hưng phải ra đi. Hưng lên mãi Hà nội để tìm công việc. Cùng quần ừ cùng quần, nhưng lòng nào mà nhìn người chồng sắp phải lặn lội xa xôi ấy ăn nhạt cái bữa tiễn chân đáng nhẽ phải có thịt cá này ?

Thấy vợ lại nhường nhịn như thế, Hưng đã tự hỏi ừ thì xong bữa chiều nay nhưng trưa mai, ngày kia, ngày kia, vợ Hưng sẽ ăn gì ?

- Mặc tôi ! Anh cứ biết anh đi cho được việc. Tôi ở nhà ăn uống thế nào cũng xong. Nghe vợ đáp, Hưng trợn mắt :

- Nhưng tiền đâu và có cái gì ăn uống mới được chú ?

Người vợ lại rên rỉ át lời Hưng Và Hưng lại đành im. Hỏi vợ như thế chính Hưng cũng không biết làm thế nào cho vợ và cả cho mình nữa. Trái lại, người đàn bà đâu chịu thế. Họ thường nghĩ ra và thực hành hàng nghìn cách để có gạo, củi, thức ăn cho nhà, cho con, nhất là cho chồng mà thường khi người chồng đã được no nê trong những lúc đói nhất ấy lại còn găm tiếng chửi mắng vợ vì phải bận bịu khó chịu đến sự chạy vạy công nợ của vợ khiến họ lấy thế làm khổ sở phục nhả vô cùng; đời tai giai mà để vợ mình như thế !

Hưng lấy vợ đã được ba năm. Vợ Hưng là con thứ của một người mẹ góa từ năm ba mươi, mà một nách bốn con gái nhỏ. Khi bố mẹ Hưng vừa ngỏ ý xin người con gái nọ, bà mẹ vội vàng nhận lời ngay, và chia xong giàu cau cho họ hàng xóm láng thì cho nhà giai đón liền dâu về như bà trút được một gánh nặng, một tội nợ tai vạ. Hưng và vợ chỉ có hai bàn tay trắng, nên sau

cả ngày được lễ nghi cho phép ăn ở với nhau, cả hai lại chúm đầu vào công việc. Hưng đi dạy học cho một trường tư ở tỉnh khác. Vợ cất chè hột, chè mạn, mắm muối đi các chợ quê bán. Hai vợ chồng thuê một gian nhà lá, nhập hũn vào với những người lam lũ sống lẫn lộn ở rìa thành phố.

Hơn năm nay người đàn bà nọ đẻ, rồi con y chết, rồi y ốm, phải nghỉ chợ. Mọi sự ăn tiêu thế là trông cả vào số lương tháng của người chồng. Thì, được ít lâu, trường Hưng thu bớt lại hai lớp, Hưng bị dẫn ra. Hưng cật cật rất nhiều chỗ rồi mà vẫn không có việc làm. Từ ngày đó tới giờ đã năm tháng. Hưng đương tưởng chết mất bỗng có một người bạn viết thư mách Hưng một chân thư ký bán hàng trong một hiệu buôn liền với hiệu của anh làm trên Hà-nội. Chỗ này vừa mới hở nếu không lọt vào thì ngoài số lương tháng mười hai đồng, Hưng còn có thể kiếm thêm dăm bảy đồng ngoại tài nữa. Vậy Hưng phải lên gặp mà xin nhận việc rồi sẽ thu xếp cho vợ lên sau.

Gần hết những cái đáng giá của vợ chồng Hưng đã bán vào tiền gạo, tiền củi, nước, tiền nhà rồi : bộ ghé mây, cái mâm đồng, ba chục bát đĩa cổ của bố mẹ chia cho và cả áo the, quần lĩnh, giày tây mũ dạ của vợ và của chồng. Hôm qua nhận được thư bạn, Hưng đã cuồn lên. Vợ Hưng đã chạy vay khắp xóm mà không được. Cuối cùng, người vợ phải xếp tất cả quần áo và những

thức dùng lật vặt vào hai chiếc thúng để đem cầm quá vòng tử cái hòm da cho một bà đòi tiền ở chợ lấy một đồng rưỡi bạc lãi mỗi ngày năm xu.

Đồng bạc trong túi Hưng là tiền cầm cái hòm nợ : còn tiền gạo ăn hôm qua, hôm nay là vào chỗ năm hào.

Hưng đã đến bến ô-tô. Sự tấp nập ồn ào vụt làm Hưng hồi hộp. Cả hai cái xe « ca » mới về, hành khách đương lên xuống tíu tít giữa những vòng trong vòng ngoài xe tay chỗ đến tua tua. Một cái xe «buýt» sắp đi, chỗ ngồi và trên mui đều chật ních người và hàng hóa. Những hàng quà bánh cứ xúm lại mời chào như bắt nợ. Trống ngực Hưng càng đập mạnh. Hưng thấy cái đám đông ở trước mặt Hưng như chỗ cả mắt vào sự rụt rè ngượng nghịu của mình. Họ như biết rõ cả Hưng là một thầy ký, thầy giáo xác xơ và thất nghiệp đương dò hỏi giá cả với mỗi đồng bạc trong túi. Tiền đó họ chỉ ăn vài bát thang và mua mấy phong bánh làm quà cũng không đủ.

- Thừa bác xe chạy Nam định Hà-nội bao nhiêu ?

Hưng chờ một người phụ tài-xế ra hẵn chỗ nhà đợi mới hỏi. Người nợ vừa đi vừa đáp :

- « Ca» chín hào, «buýt» sáu hào.

Hung liền lấy lại :

- Thừa bác, autobus sáu hào ạ ?

- Phải !

- Vâng, thế mai có những chuyến mấy giờ ?

- Năm rưỡi, bảy rưỡi xe « buýt »; bảy giờ, chín giờ xe « ca ». Ấy là xe xanh. Còn xe đỏ, xe vàng, nhiều chuyến khác nữa, ông ra bao giờ cũng có xe.

Hung ngả mũ chào người nọ, và, chưa chắc, Hung còn hỏi lại mấy người phụ « bắt tê ». Quả thật, như lời người « ét » nọ, nghĩa là muốn ngồi xe sang, chạy nhanh, Hung mất chín hào, bằng Hung chịu được sự chen chúc và chậm rì rì hay có khi bị om hàng bốn năm tiếng đồng hồ ở giữa đường, thì Hung mất sáu hào, lợi được ba hào. Hung nhắm tính đi ra, tâm trí bưng bưng.

Gió chiều đã thổi. Cái mát cuối tháng tám thoáng qua với những làn ánh sáng trắng xóa. Trên cao, trời xanh mênh mông, mây tuyết và nắng vàng lung linh. Những cây sữa bên đường đã nhả thứ hương thơm dòn dợn và nồng nàn. Hung không đội mũ nữa, cầm tay, mặc tóc xoã trước gió và náo nức nghe những tiếng trống sư tử của trẻ con chơi vót vát.

- Chín hào xe « ca » ; sáu hào xe « buýt ». Sáu hào xe

« buýt » ; chia hào xe « ca »...

Hưng nhắc đi nhắc lại rồi lẩm nhẩm :

Mình cứ đi xe « ca ». Đi xe « buýt » lợi được ba hào đấy nhưng nhớ ra xe chậm hỏng việc và mình quần áo nhất bộ ngồi chen chúc bần thủ nhàu nát thì thật chết !

Hưng dần mạnh ý nghĩ trên đây, đoạn lại tự nghĩ :

- Đi chuyến xe « ca » bây giờ thì chín giờ đã tới Hà nội, vừa sớm sửa với thoải mái. Biết đâu nhờ thế mình lại gặp một việc hay ở trên đó trong cái lúc đến sớm cũng nên.

Những ý nghĩ tốt đẹp khác liền nổi lên. Hưng thấy nhất định phải đi autocar, và, nếu Hưng về nhà nói cho vợ nghe thế nào vợ Hưng cũng tán thành vì y cũng chỉ mong thế. Nhưng bước thêm, Hưng nảy ra ý nghĩ khác :

- Không ! Tội gì mất ba hào ! Mình dậy sớm đi chuyến xe « buýt » năm giờ thì dù xe chậm như rùa chín giờ cũng phải đến Hà nội kịp với xe « ca ». Mùa thu, sáng mát, trời đẹp, đi như đi chơi ấy để ngắm cảnh vật, thú bao nhiêu. Thôi ! Đi xe « buýt » thôi. Vừa lợi được ba hào, vừa được ngao du tầm con mắt sau bao ngày ro ró ở cái tỉnh nhỏ này. Ba hào... ba hào !. . Nếu mình không tiêu mà đưa cho vợ thì còn được bao nhiêu việc.

Lòng nhủ lòng như thế, Hưng thấy trong người còn cao ngáy vì những vị ăn ngon lành. Nào bánh giò, chả quế, phở, kẹo lạc, bánh đậu xanh... bao nhiêu thức nữa mà Hưng thèm khát ghê gớm đã mấy tháng rồi. Giọng mời chào vồn vã của người bán canh bánh đa ban này lại vang lên bên tai Hưng. Hưng thần mặt ra, mặt tâm trí siêu siêu.

- Không ! Không ! Lại tính toán bần tiện rồi ! Chắc đâu dôi được mấy hào hay lại nhờ cả công việc mà vẫn ăn hết, uống hết !

Hưng cau mày lại. Hưng thấy mình đã sắp sửa hèn hạ. Hưng gằn tiếng :

- Phải đi xe « ca » ! Đi xe « ca » !

Hưng đã đi xa quãng đường với người hàng nước vừa mời Hưng khỏi đẩy hiệu xe đạp, thợ may, ty rệu, hàng cơm, thợ cúp, chụp ảnh, Hưng sắp tới đầu con đường đá rẽ vào trong xóm về nhà. Chợt Hưng chậm bước, và, thoáng cái Hưng tạt lên bờ hè, vào gian hàng bánh khảo liền vệ đường.

Mùi nước hoa bưởi trộn với bột trắng tinh ngào ngạt, lừng sâu nữa vào mũi Hưng. Cả cảm giác Hưng lại nhấp nháy dờn dợn. Hưng bàng hoàng thêm vì những tiếng chan chát nhộn nhịp của hơn chục người thợ đứng đóng

bánh ở hai cái bàn dài.

- Ông mua bánh nướng, bánh dẻo ?

Hưng lắc đầu, vẫn bàng hoàng nhìn xuống quầy bánh:

- Đây bà cho tôi hai chiếc này.

Hưng run run cất tiếng như người đã chạy mệt. Hưng trở vào một đĩa bánh đầy, bày những tảng bánh mỡ nhẩy cả ra ngoài bì, lỏn nhỏ những nhân hạt dưa, đỗ lạc, mút bí và cả thịt nữa.

- Dạ, ông lấy bánh cao lâu thập cẩm ? Ông lấy hai chiếc thôi ạ ? Bánh này nhà cháu mới làm, ông lấy soi thử cả chục.

Vừa nói, người đàn bà vừa bẻ một nửa tảng sáu chiếc bánh đưa lên, lật đi lật lại :

- Ông xem, nhân hạt dưa và lạc sừng, ngon hơn cả bánh nướng.

Hưng móc ví lấy đồng bạc, đưa người đàn bà :

- Bà cho tôi hai chiếc một hào.

Tiếng bánh dẻo bẻ ra lay lút mãi không dứt hẳn mà dưới vành khăn nhung đen mượt, cặp mắt sáng của người đàn bà cứ chớp chớp nhìn Hưng, Hưng thấy mặt

nóng rực lên. Hưng nghĩ đến người nọ phải lách cách mở ngăn kéo giả lại Hưng những chín hào và y đã phải bỏ bao nhiêu thời giờ, gói bánh để tiếp Hưng. Vội vàng, Hưng nuốt một cái gì như là sự ghen ngào ở cổ :

- Thôi ! Bà cho tôi cả bốn chiếc hai hào.

Dứt tiếng, Hưng đón tảng bánh, gói lấy nhận tiền giả lại, rồi chào vội người đàn bà, đi ra.

Hưng không về nhà. Hưng sang bên kia hè vòng ra sau chợ. Không còn ai họp, cái khoảng đất dưới lớp mái ngói rộng thênh thang này vắng ngắt. Hưng không còn sợ một ai để ý, tha hồ mà vừa đi vừa ăn, nhồm nhoàm, ngón ngấu hay nhấm nháp cũng mặc.

Một khía bánh bẻ ra. Hưng đưa lên miệng cắn lém cái hết nửa. Vì ngọt sắc của đường ta nhào với thịt mỡ, đồ lạc, vỏ quít, bụi bụi tê tê, ròn rập tan ra với nước miếng của Hưng. Ngay đó Hưng đã bẻ khía bánh thứ hai, lăm lăm đưa lên cắn. Mắt Hưng ngời lên, Hưng nhìn chiếc bánh bỗng khác hẳn đi nhảy hơn, ngọt lịm hơn như đầm chất máu tươi của da thịt non vừa cắt. Hưng nuốt ực miếng bánh, nhai qua rồi đưa khía bánh mới lên cắn. Miếng này vừa hết, Hưng đã bẻ tiếp khía thứ ba và cũng lăm lăm đưa lên miệng.

Chơi Hưng cau mày lại, ngược mắt nhìn thoáng đằng trước mặt. Một sự rùng rợn liền chuyển mạnh trong tâm trí Hưng. Hưng ngừng tay lại, dăm dăm nhìn chiếc bánh. Giây phút sau, Hưng lắc đầu, thở gần một cái dài:

- Khốn nạn !... Khốn nạn !...

Trong tay Hưng khía bánh biến đi. Dưới mắt Hưng lơ đãng, vợ Hưng hiện lên, nhìn lại Hưng, long lanh.

Sắc mặt y xám hơn. Đó là sắc mặt hình như không còn sinh khí của người đàn bà bị bệnh hậu sản, da bủng, mắt vàng đục, môi nhợt. Vợ Hưng vốn gầy ốm, giờ ốm dai dẳng mà không thuốc thang, ăn uống tẩm bổ ngoài bát nước cháo trẻ con nhắm mắt uống những sáng sớm; y còn phải lo nghĩ, chạy vay nhiều hơn trước nên càng hốc hác. Mặt y tọp đi nữa, gò má đỏ xạm lại, cổ ngắc hai vai, hóp, ngực lép kẹp. Ngay khi vợ Hưng còn chữa, cân cũng còn kém Hưng mà Hưng đã thuộc vào cái hạng trai tồi lúc khỏe nhất cũng chỉ được hơn bốn mươi cân. Cái cột dân tếp ấy đã thế lại còn mặc tân thời nghĩa là áo cánh chít nách, quần hẹp đũng, áo dài sáu khuy nịt người. Tất cả đều vá vúi, đen đui, vừa giặt xong cũng không hơn rửa lau mấy tý.

Như có tiếng rít mắng vào mặt Hưng, tiếng rít mắng của bao người đâu đây :

- Khốn nạn ! Sao mày lại ăn lén lút, ăn không chia sẻ với vợ con thế. Mày thèm khát, thế vợ mày no đủ sao ? Mày còm cõi thế vợ mày béo tốt sao ? Nói thế nhưng mày quên sao được rằng mấy tháng nay mày tuy không được ăn uống thỏa thuê nhưng thỉnh thoảng mày còn được bát phở, hào bánh cuốn, răm chiếc kẹo lạc, bát chè đậu xanh, chứ vợ mày được những gì ? Hờ ! Vợ mày được những gì, thằng kia ? Hay chỉ cơm, rau muống, nước mắm mặn, và sốt ruột quá thì ăn vãi múi chanh, múi khế ? Mày nhần tâm thế à ?

Hung thở dài lên, lắc đầu. Hung buông tay xuống, nắm chặt chiếc bánh trong mảnh giấy vò soàn soạt. Một ý nghĩ nữa thoáng qua, Hung lặng thêm đi. Mê man, Hung bỗng vùng tay đưa khía bánh cắn vội một miếng.

Cái ngọam này to quá, chỉ để sót tý mẩu. Hung vừa nhai vừa thấy trong miệng và cổ họng bị bóp lại, tức tối và tê dại. Mặt Hung càng bừng bừng. Hung sáng mắt nhìn những nước miếng còn dính ở những hần răng lem vào bánh. Hung lắc đầu, đưa nốt cái mẩu nọ nhai đề lên miếng bánh đương nuốt mà vị ngọt, bùi chẳng còn thấy tý gì.

- Mình còn phải đi làm kiếm tiền ! Hàng tháng nay trong người thiếu hẳn chất đường, giờ mình có ăn cả mấy chiếc bánh này hay thêm mấy hào bánh nữa cũng chẳng thấm thía gì. Nhất là mình lại tập thể thao, tập

thở để tránh bệnh lao, thì càng phải bồi bổ chất đường. Vả lại mình đâu có ăn uống phung phí đâu có quên sự vợ con cùng chịu khổ với mình ? Mình chỉ tâm niệm khỏe mạnh, đi làm kiếm tiền để vợ con cùng hưởng áo ấm, cùng được vui vẻ, sung sướng...

Hung lại thở dài. Lòng Hung càng dửng dưng, lạnh lạnh. Mắt Hung càng dại đi. Hung sốt sa nghĩ đến sự gầy yếu của mình mà Hung không phải là kẻ chơi bời, lười biếng, tham lam. Lớn lên, được cha mẹ nuôi cho đỗ được mảnh bằng sơ học. Hung rời khỏi nhà trường là bắt tay vào sự làm việc ngay. Ngay khi còn ở với cha mẹ cho tới giờ có vợ, dắt díu nhau đi kiếm ăn, lúc nào Hung cũng tha thiết với sự làm việc, cầu mong được sống tạm tạm với những sức lực của Hung đem đổi đi, như người nghèo khổ đầy đọa, chịu khó ở chung quanh Hung.

Mấy tiếng nức nở vỡ ra trong tâm trí Hung. Bước chân Hung chậm lại. Môi Hung mím mím, ngực hỗn hển. Vụt cái, Hung đưa nốt khúc bánh cuối cùng lên miệng. Răng Hung đã cắn vào nhưng Hung rùng mình, vội nhả ra.

Gương mặt hốc hác của vợ Hung lại hiện lên. Hai con mắt vàng đục của y nhìn Hung lơ đãng, bao giờ cũng như bao giờ thêm thiếp một sự cam chịu và nhường nhịn tất cả. Cả trước khi lấy Hung, lần đầu tiên Hung

để ý đến y, cũng đã thấy hai con mắt ấy đầy những lo sợ và khuất phục. Cuộc đời, thân thể và sự sống còn của y như không có đối với y. Trong sự hiểu biết, suy nghĩ và mong mỏi của y chỉ bằng bạc một hình ảnh. Đó là gia đình. Gia đình của mẹ, chị y, em gái y. Gia đình của nhà chồng có một người cha già khắc khổ và hai anh nhớn đã con mười lăm, mười bốn mà chưa ai tới bốn mươi tuổi. Và cái gia đình sau này - cái gia đình hiện đang nhóm rau nhóm bếp và chưa biết sẽ thành ở đâu đây - với Hưng, với những con Hưng, và, nếu giới thương ! với những đứa con của những đứa con kia. Ngoài những con người ấy, chồng, con và cháu ấy, bất cứ cái gì xảy ra, lôi cuốn hay chìm đắm hay chồng chất lên đời y cũng được. Đói rét, ốm đau, buổi chợ xa này, ngày mưa nắng dầu dãi khác, gánh rau, gánh đất, làm thuê làm mướn... những gì gì thay đổi nữa y cũng cúi mình chịu lấy hết nếu những người kia sống và y sống.

Hưng mê man thêm, lặng nhìn khía bánh. Hưng gai người tưởng đến nếu Hưng ăn nốt chiếc bánh này. Vợ giờ đương lúi húi thổi cơm ở cái bếp chật chội, khói mù trong cái xóm nhà lá úp súp kín mít người kia, đâu có biết ? Nhưng không, mãi mãi, mỗi khi nhớ tới miếng ăn này, Hưng sẽ bị một nhục nhã như chàm, như lửa tát vào mặt. Hưng sẽ đau đớn còn hơn là bị xác thịt kìm cặp Phải ! nếu Hưng bị kìm cặp hay hun đốt để trút sạch dấu vết của những phút đương sống này ! Hưng đã chỉ

để cho người vợ nọ, người đàn bà xác xơ, héo hắt gắp mấy Hưng nọ san sẻ cho Hưng, còn Hưng, Hưng có ý thức, có suy nghĩ và vẫn cứ làm, cứ nhẫn tâm, không chịu bớt chút gì. Trong đời này, Hưng là chồng y, Hưng là người chiếm hết lòng yêu thương, tin cậy và hy vọng thiết tha của y mà Hưng còn thế nữa là những kẻ không ràng buộc với y bằng một tấm tình gì, một quyền lợi gì, không chịu nhìn nhận y cùng hàng với mình, những kẻ chỉ biết có tiền, gian ngoan tàn ác bóp nặn vợ vét tiền.

Trước mắt Hưng bỗng tối sầm. Cả người Hưng run lên như trong một cơn sốt. Miệng Hưng tan hết những vị ngọt, bùi, chỉ thấy tức chối và đắng đót ở góc hai hàm răng xuống suốt tới cuống họng. Chớp mắt Hưng đưa hập cả khía bánh vào miệng, nhai ừng ực. Qua những cái nghẹn cuồn cuộn trong người Hưng, một thứ gì mặn chát và tanh như máu tràn ra. Cả cổ họng và ruột gan Hưng bị xoắn lại. Tâm trí Hưng nức nở. Hưng bước dướn lên, lão đảo.

Miếng bánh nhai nhỏ ra càng như mảnh thủy tinh tấm mật cá, Hưng cố nuốt, nuốt...

NGƯỜI MẸ KHÔNG CON

Chưa bao giờ Mão-Chột thấy khổ cực như bây giờ. Hắn thua sót đĩa hết cả sáu đồng bạc tiền mượn công làm vừa lĩnh xong và lại còn đèo thêm năm đồng vay của con mụ chào tiền khách, ở ngoài sông, cứ một đồng lãi ba hào một tháng. Không còn một xu dính túi ! Không còn thể vay mượn ai ! Không còn thể cầm bán vật gì trong nhà được nữa.

Bước khỏi ngưỡng cửa, Mão Chột reo thành người xuống giường. Hắn bỏ thông chân, một tay vắt trán. Hắn thở phì phì và thỉnh thoảng lại rít lên khe khẽ.

Tiếng trống cái vẫn khua inh ỏi. Trên bực rạp hát những trẻ con cứ sấn sổ cướp lấy cái dùi Chúng nó chen lấn nhau, chửi nhau và kêu hét ầm ầm. Thêm không biết bao nhiêu đứa nữa tuồn lên đó đua nhau chạy nhảy. Các cột gió rung chuyển, cát bụi lăm mù mịt.

Vút ! Vút ! Cái roi mây của tên phu điếm lại quất tới tấp lên đám trẻ. Một phần đông chạy rào rào xuống đất, tản ra khắp ngả. Những tiếng khóc của những đứa lóc nhóc theo đứa lớn đi chơi, ran lên như ri. Những tiếng trống vẫn vang âm với những tiếng dậm chân thành thành và vỗ tay, reo hò.

- Chúng mày thì chỉ có Quan-ôn, Hà-bá là dạy được thôi !

Nghe tên phu điểm môi dề và thâm tái nọ gờm mắt găm rít, những trẻ con liền nhả răng ra cười. Chúng nó bảo nhau cũng «lúp hơ» và sĩa đều tay vào cái mặt nghiền búng ấy. Chợt, xé rập hát, trước một sông tổ tôm điểm, nổi ran một tràng pháo. Trẻ con bâu ngay đến đó, và, ở những hàng quà, người ta đổ dồn cả mắt về phía mấy cái xe tay vừa sịch xuống sân chùa.

- Cai Túc ! Cai Túc đã đến !

Cai Túc, quần lụa mỡ gà, áo sa phủ áo gấm lam hoa bạc, làm ra vẻ rất bệ vệ, bước xuống xe. Theo sau hắn, một bọn sáu người quần áo nhố nhăng không kém. Thoáng trông ra, lão chủ sông liền toét miệng cười, bước vội ra, giơ tay khom người mời. Trong khi ấy, cái vòng người chen vai thích cánh nhau trước điểm bài, lại ồn ào xô đẩy nhau và răn ra.

Mấy tên phục dịch được dịp lấy lòng chủ, tíu tít cả lên mời chào và xếp chỗ cho bọn khách có tiếng là chơi sang với người cai bao thầu nọ.

Chiếc trống cái càng rung những hồi thôi thúc điên cuồng. Nắng xuân dội rào rào xuống mái ngói đỏ tươi của ngôi chùa và những cờ hay pháp phới. Từng làn

sắc pháo bay lên rồi dạt vào bờ cỏ xanh bị sét lụn. Những ánh vàng ngời thêm ra ở những đồ đồng đồ sứ, kiệu, võng, bát bửu bày trước cửa chùa và ở những rông phượng nạm thủy tinh, mảnh sứ trên mái, trên tường. Cả ba đám xẩm đều kín người xem. Đàn nhị tấu lên như ễnh ương kêu gọi nhau trong đêm tối, sau trận mưa rào.

Trong người Mão-chột đã bốc lửa. Ruột gan, đầu óc hần đầu đốn, tức tối như bị cào xé, nghiền dút. Hắn nhìn chùng chùng lên cái nóc nhà thấp của hắn ở. Qua những chỗ hồng, nắng sĩa xuống những vách sáng rực trong đó bụi bay loạt sa như đàn ong vỡ ổ, chỉ chực bầu vào mặt hắn.

Mão-Chột ghê rợn. Hắn nuốt ừng ực những cái ghen rồn. Ô kìa ! Ở đâu mà bay ra nhiều giấy bạc thế ? Toàn những giấy mới tinh, thơm phức. Giấy năm đồng, giấy hai mươi đồng và cả giấy một trăm đồng nữa, cứ vung lên trước mặt hắn, bằng hà sa số. Đồng thời càng khua lộng trong tai Mão-Chột tiếng tiền sóc đĩa reo rộn ràng, tiếng rao bài ngân nga và lại tiếng trống tưng bừng.

Đám bây giờ mới vui. Ba giờ chiều đúng rồi. Phường chèo cải lương sắp đến diễn buổi đầu với tích « Nỗi oan Thị Kính » sở trường của họ để trưng tài. Và nhân dịp họ cổ động cho ban tổ chức đám hội này ấy các quan viên sành người thế đấy. Trong chùa chỉ lát nữa đèn nến sẽ sáng choang, nhang trầm nghi ngút, người lễ bái

không còn chỗ nào đặt chân.

Đã sáu năm nay mới thấy làng này vào đám. Vẫn mang tên cũ, nhưng hầu hết đất làng đã biến thành phố, ngõ và xóm rồi ! Mấy ông già chức sắc trước kia và mấy ông bà cố cựu trong làng vừa quyên tiền tu bổ xong ngôi chùa còn sót lại nợ chẳng có sư mô trụ trì và gần như bỏ hoang. Nhân ngày xuân họ xin phép mở hội để khánh thành cái công trình vinh dự kia, vừa để họ lại được những buổi hội họp để khoe ăn, khoe nói giữa thiên hạ.

Những trai gái quanh năm làm ăn đầu tắt mặt tối nhờ đó có dịp chơi bời và những trẻ con mê say rước sách được thỏa mãn. Suốt giải đường vào xóm, người ta lại bày bán những bát khế, những liễn chám dầm đường, những lọ lạc rang, ô-mai, hạt dưa và những hộp pháo tếp pháo xiết dưới nắng mới rực rỡ, làm cái không khí tốt kéo dài thêm chút nữa. Cho tới khuya, ở những điện thờ đàn hát trầm bổng và hương hoa ngào ngạt, những người mẹ chỉ còn biết tin cậy vào thần thánh lại tha hồ ganh đua đồng bóng.

Vợ Mão-Chột bước vào nhà hội họp. Mắt mù chớp chớp nhìn. Mụ lại thấy chồng mụ nằm sóng sượt thế kia sau mấy đêm ngày đi biển biệt. Quái gở !

- « Thôi, ăn hay không cũng mặc ! Không ăn nhà thì

chốc nữa lại ra ngoài đám mà nốc rượu !

Mụ Mảo nghĩ thế, và, mụ đã quay gót, một ý nghĩ khác kéo mụ dừng lại :

- Hừ ! Nằm thiếp đi và thở như uống nước thế kia chắc mệt và đói lắm ! Cơm nước ở nhà không ăn lại ra rượu chè thì còn hơi sức nào ! Thôi cứ liều đánh thức ông ấy dậy, mình đi rang cơm cho ông ấy ăn vài miếng rồi muốn đi đâu thì đi.

Nhưng tưởng tới sự cẩu kính như điên cuồng của hần, nếu do mụ mà nổ ra trong lúc này thì thật mụ đến chết mất thôi. Thôi, đành để hần nằm ngùi đi, lúc nào hần dậy mụ sẽ mời hần ăn. Mụ Mảo lảng lạng xuống bếp. Mụ bỏ rau và tép ra rổ để nhặt tý nữa nấu với dưa và cà chua. Mấy hôm nay Mảo-Chột không ăn cơm nhà, nời thịt kho tàu chỉ mình mụ ăn. Mụ đã ngấy mỡ và sót ruột quá lắm rồi, tưởng đến phải bỏ cơm, mà mụ đã bỏ cơm thì còn quà bánh gì cho lại được, còn hơi sức đâu mà đi làm nữa ?

Con chó Vàng đã đến bên cạnh mụ Mảo lúc nào không biết. Nó nằm áp bụng xuống đất, thô lỗ mắt nhìn mụ, lưỡi thè lè thở hỏn hển. Cái bức sốt đã báo hiệu rồi ! Sự nhọc mệt cơm nước chẳng thể nuốt trôi chỉ mai kia thôi sẽ vật nhào cả nó và người ta ra. Và kia kìa, chồng mụ đương thiếp đi vì cái nắng đã lại làm lên cùng cát

bụi đầy.

Vợ Mão-Chột đưa mắt nhìn con Vàng. Bất giác mục nhìn luôn về phía chồng. Tuy hẳn ta quay mặt vào bức vách nhưng mục thấy rõ ràng một con mắt hẳn đang lim dim cạnh một bên con người lồi lên như đầu con ốc khêu thây lầy. Vài con muỗi vo ve. Vài gợn khói lớn vờn ở trong cùng giường Mão-Chột nằm. Trong cái im vắng lơ mờ, Mão Chột đương nghĩ gì thế ? Hay Mão-Chột đương bị căng cả người ra bởi những sự nung nấu, day dứt ?

Vợ Mão thở một tiếng nhẹ rồi cúi xuống mớ tép. Dưới mắt thần thờ của mục, những vẩy ốc con, những hạt sỏi và những vụn cỏ vút ra, dần dần biến đi để hiện lên những đồng gạch, đá, gỗ xếp đầy hai bên bờ một giòng sông đục ngầu. Suốt đấy, những lớp xe bò kéo đến, và chở đi rầm rập. Cát bụi tỏa mù mịt. Mồ hôi người ta toát đầm cả ra áo. Mặc, người ta chỉ đưa cánh tay gạt qua mặt rồi cứ vừa thở vừa làm việc ; ông già, đàn bà con gái, trẻ con đều thế cả.

Mụ Mão càng lặng người đi. Thêm bao nhiêu hình ảnh và vang động ồn ào nữa nổi lên trong trí tưởng mục. Những ống khói đen xam. Những nóc xưởng máy san sát và rộng mênh mông. Những cửa lớn như những ngã tư đường mở toang ra để nhìn thấy hết cả những lớp máy chạy ầm ầm và người làm mải miết. Và những

cột buồm, những ống khói tàu tua tủa cất ngọn lên trời xanh. Khu Si-măng và khu Hạ-lý bên kia sông Lấp ; khu Bonnal bên này; khu Sáu-kho và Máy-bát xa kia... cả Hải-phòng đầy đương sâm uất, vui vẻ với những người làm việc cũng từ thuở nhỏ, chịu khốn khó như vợ chồng mẹ.

Hôm nay nếu vợ chồng mà không nghỉ, thì cả hai phải có mặt trong đám phu phen thợ thuyền ấy. Chồng thì khuân sắt hay vác các hòm đinh hòm thiếc cho sở, vợ thì đẩy bò chuyển những thứ ấy đến kho.

Thường thường mẹ Mỗ dậy trước, từ bốn giờ sáng, thổi cơm hai vợ chồng ăn. Tới chỗ làm nhận thẻ vừa đúng sáu giờ. Trưa, hai người ăn qua quýt mấy khoanh cơm nắm, ngồi uống nước một lúc rồi lại bắt tay vào việc, tới mịt mới về nhà. Siêu miêu như thế hàng bao nhiêu năm, dù nắng,

mưa, bão, rét, mẹ Mỗ cũng chẳng dám ngại ngùng, chán nản, mà chỉ những lúc nghỉ lâu không có việc phải ở nhà là đáng sợ vì sự buồn bã đứng ngồi không yên.

Quái lạ, sao chồng mẹ và nhiều người khác lại cứ thích ở nhà ? Và sao hẳn ở nhà là không rệu rã thì cờ bạc ? Những người máu mê như thế từ thuở còn trai trẻ không nói làm gì, đây cả những người mới đầu năm kia còn hiền lành và chỉ biết có làm việc chặt bóp dành

dụm, mà dùng cái cũng trở nên bê tha thì là nghĩa lý gì ? Rồi đương sốc vác, vui vẻ họ thành phờ phạc, cau có, làm khổ cả vợ con ; đương là một người tử tế, họ đâm ra phá tán, độc ác, đầy tội lỗi !

Nghĩ đến các sự tội tăm khó hiểu đó, mẹ Mỗ thường thấy hoang mang, đau đớn. Mẹ chưa xót nhìn những chỗ đồ đạc đã bán đi. Không ! Đó không phải là cái tủ cái bàn chiếc giường bị người ta mua rẻ, nhưng là xương thịt của mẹ bị nhai ra, bởi những con thú dữ là các chủ nợ và các con mẹ chào tiền cờ bạc; chúng nó chỉ lăm lăm nhảy đến cầu cổ người ta.

Mẹ Mỗ kiếm mỗi ngày chỉ được năm hào là cũng, nhưng mẹ cố hết sức không động chạm tới. Mẹ giấu những tiền ấy đi để chơi họ và chung phần với phường buôn ngoài Sáu Kho. Mẹ chỉ chi tiêu mọi đồng trong nhà với tiền của chồng đưa. Về phần miệng mẹ, mẹ ăn gì mà chả được ! Tỳ mắm tôm Bắc, tỳ rửa muối, mớ rau muống luộc, cơm nước của mẹ thế là sung sướng lắm rồi. Cốt ngoài ra, mẹ chỉ cần lo mỗi ngày chồng mẹ có một bữa rượu ngon và mẹ chỉ mong chồng mẹ tin rằng mẹ phải tiêu nhiều việc trong nhà, hẳn đưa đều tiền về nhà cho mẹ trang trải nhưng mẹ giấu bớt đi sắm sửa và làm dần vốn.

Vô ích ! thứ gì đáng giá mà mẹ Mỗ mua được thì khi chồng mẹ túng tiền cờ bạc cũng bị đem bán như vứt đi

và gạt bừa nợ. Bàn, ghế, mâm, thau bát đĩa, và cả chăn, màn, quần áo nữa, đã lần lượt hết bọn này bọn khác theo nhau chui vào cái bát, cái đĩa, ống tiền hồ của sòng bạc và những cút rượu uống cháy cả tim phổi những đêm khuya con người phờ ra. Cả dần vốn của mụ hẳn cũng moi ra hết. Nói nhời không được thì dùng cổ tay, gót chân.

Hết tháng ấy sang năm khác, hết cuộc phá tán này đến cuộc phá tán khác, giờ mụ Mảo không thể sao can ngăn và gần hết hy vọng hàn gắn, gây dựng. Mẹ chỉ còn mong giờ đất thay đổi hẳn thế nào để hẳn ta một ngày kia nghĩ lại, thì mụ mới hòng có nhà cửa, chỗ ăn, chỗ ở tử tế và khỏi các tội công nợ day dứt. Năm nay mụ đã gần bốn mươi, tóc đã phớt bạc mắt nhìn đã thường hoa lên giữa trưa và xế chiều, chân tay mỗi khi giờ giờ lại ê ẩm và người càng ngày càng rạc đi.

- Con cá rô đực kia ! ở với cái mặt mày lúc nào cũng nhăn nhó thế kia, thì đến đời nào tao mới mọc mũi sủi tăm lên được hở ?

Mảo Chột đã nghiền răng hét vào mặt mụ những lúc hẳn ta thấy mình cứ ngoi ngóp mãi trong sự thiếu thốn, nợ nần, dặc dài. Và cả những lúc thua tháy, một trần trụi, mà về sau nước bạc đoán chắc nịch như nằm trong nát và mở ra đúng như thế. Mảo Chột lại đổ cái đèn đui,

xúi quẩy ấy lên đầu mẹ vợ lên sự xấu xí quái gở của mẹ vợ.

- Ủ ! sao lại có người đàn bà khăng khiu đến thế được ? Chân tay mình mấy cú đét lại, chẳng có một nét gì sinh nở cả. Nhất là khổ mặt. Trán thì dô, gò má cao, răng hô, da nhăn nheo. Vành khăn trên đầu chẳng bao giờ gọn gàng, mà tóc thì ngắn, nhiều đám xoắn như sợi móc. Nếu mẹ Mảo đứng yên để người ta ngắm, mẹ sẽ trở nên một pho tượng gỗ đẽo gọt nham nhở mắt. Người mẹ còm cõi hốc hác như thế đâu phải Mảo Cuội để cho mẹ phải đói khát ? Không bữa nào ngồi ăn với mẹ mà hấn ta không gắp gỏi, vì mẹ cứ nhất định nhường cả cho chồng những thức ngon lành. Hấn ta cứ phải ép và san sẻ cho vợ như cho một khách lạ. Thịt cá, đồ sào nấu, sao cứ nghèo là không được mơ tưởng đến ? Và người vợ trong nhà làm ra sao cứ phải chầm mút qua mà để phần cả cho chồng con ? Mảo Chột uất ức thấy vợ cứ tự đầy đoạ để cho hấn đặc hưởng sự sung sướng biệt đãi ấy. Không, hấn đã khổ sở, hấn đã cơ cực, thì những lúc làm được đồng tiền hay cờ bạc gỡ gạc được chút ít, hấn muốn cho vợ hấn cũng như hấn, ăn uống tiêu pha thật thỏa thuê để quên cả mọi sự đi.

- Giời ơi ! Con cá rô đực kia ! Tao có thân tao lo, việc gì mà phải lo cho tao hở ? Mà có sáo ngay đi khuất mắt tao không ?

Không dám ngồi để bị coi là trêu gan chọc tiết, hấn con «cá rô đực» ấy chỉ biết khóc rồi gạt nước mắt đứng dậy. Mụ sang hàng xóm hay xa hơn một chút, lên chợ ra ngoài Sáu-Kho khuây khỏa ở chỗ đám đông với chị em. Rồi, dù bị đánh đập thâm tím mình mẩy, đến bữa cơm trưa hay cùng lắm bữa chiều mụ Mão cũng về nhà thờ nẫu và để phần chồng như thường. Mụ thấy rằng mụ cứ phải ăn ở như thế còn mặc giời với hấn. Số phận mụ bắt phải thế, mụ phải vâng theo cho tới chết.

Không thể, ai bảo mà còn đi lấy chồng, và lấy ai không lấy, vợ ngay lão Mão Chột này vì rượu chè cờ bạc, có thể bán cả thân mình thì cũng bán.

Có tiếng cười nói riu rí qua tai mụ Mão. Bác Tám, quần nái, áo đồng lắm, thắt lưng dũi, đi qua nhà mụ. Bác ta một tay bế đứa nhỏ, một tay giắt đứa nhỏ đi giữa hai đứa con gái nhón suýt soát nhau. Mấy đứa trẻ nó hí hửng vẫy gọi những bạn, cười nói, khoe quần áo mới, guốc mới và cả xu mới của chúng nó nữa. Người mẹ bị con cái quẩn quít phải luôn luôn đứng lại, đẩy các con đi hay kéo chúng nó dạt vào bên đường để tránh xe cộ.

Mụ Mão chỉ thoáng nhìn mẹ con nhà Tám rồi cúi ngay mặt xuống. Mụ ghê dợn không dám để cặp mắt sáng trên gương mặt hớn hở của người mẹ khi nhìn mình, nó như là hai lưỡi dao sắc cứa vào lòng mụ vậy. Nhà Tám thuở còn con gái, cũng là bạn chợ búa với mụ.

Thấm thoát mới ngày nào người ta nhận trần cau của cái Thom chia cho mà nay y đã thành mẹ Tám, có con gái lớn đã mười bốn mười lăm, thì vài bốn năm nữa là gả chồng được. Nào chỉ mình Thom, các bạn gái mụ Mảo ở trong xóm, người nào cũng đề huề chồng con thế cả.

Họ phần đông cũng vẫn buôn bán đầu đường, cuối chợ, họ cũng nhiều khi khổ sở lam lũ hơn cả mụ nữa, nhưng so sánh với mụ thì là sung sướng vô cùng. Vì ai nấy ít ra cũng được hai ba con, mà khi những người đàn bà dù nghèo túng và khốn cực đến đâu mà có lấy một đứa con thì cũng có thể quên nhiều nỗi khổ não của đời mình và còn hy vọng đôi chút được. Đây mụ Mảo không hiểu tại sao cứ trơ ra, chẳng chữa đẻ gì ! Mà nào mụ có độc ác hay đời cha mẹ có ăn ở thất đức điều gì đâu ? Đền, phủ, chùa và nơi nào nổi tiếng linh thiêng mụ đều đến cúng lễ cầu đảo cả rồi. Mụ đã nuôi cả con nuôi để mong đứng đầu đứng số để được chắt, nhưng nào thấy gì. Sao lại khốn nạn cho mụ như thế hử giời ? Sao lại đẩy mụ vào cái cảnh cô độc con ghê gớm hơn là tù tội như thế ? Không lúc nào nghĩ đến cái số phận thảm khốc ấy mụ Mảo lại không thấy sôi người lên như chết thêm ruột gan.

- Con cá rô đực kia ! Mày thì có đẻ ra gỗ ấy !...

Không phải riêng chồng mụ rửa sả mà như cả thiên hạ đều chõ nói vào mặt mụ. Càng những lúc tê tái lặng

người đi nghe sự đau đơn nghiêng ngàm, mụ Mảo càng thấy những tiếng quái gở kia vang vang bên tai. Rồi cả trong những lúc ngủ và những khi mụ đau yếu quần quai và lịm đi trên giường với hơi thở của mình, với bóng mờ dưới mái lá ban chiều.

Trên nhà, Mảo Chột đã ngáy đều. Hấn nằm nghiêng, đầu gối cọ sát ngực, một cánh tay gập lại làm gối. Nắng nhạt hẳn, vàng hoe hoe như mạ úa. Một nửa sân nhà mụ Mảo man mát trong bóng rợp. Gió thổi từng làn dài. Những tàu lá chuối to và xanh mượt rung loạt soạt. Những buồng chuối quả múp míp ẩn hiện. Những chòm cau chót vót phơ phất rắc xuống bờ cỏ mơn mớn những cánh hoa nhỏ tít; những áng hương hồn hậu và mong manh lâng lâng trong không khí.

Sắc xanh mọng của vườn xu hào, bắp cải và rau riếp ở chung quanh đây cuộn cuộn chảy theo gió, tràn ra cả bên ngoài. Mặt đất thấp thoáng những ngọn quắn quai của cây cỏ đương nảy nở tìm khoảng rộng và màu mỡ mới. Trên cao, những đám mây trắng sộp vừa tản ra, nắng lại bùng lên tưới xuống ào ào. Nhà mụ Mảo hướng về phía Tây Nam, gió lộng vào với ánh nắng thổi tung cả cánh màn lũng thùng trên giường Mảo Chột đương ngáy ròn.

Ở gian giữa bàn thờ bỗng sáng hẳn lên. Cái vẻ âm u của cảnh hương khói vắng lặng bớt được đi một phần

thê thảm. Hôm nay mười rằm tháng hai, ở một nhà khác thì cái mâm bông kia thế nào chẳng đầy hoa quả. Đây nhang cũng chưa thấp, và tám màn vải tây điều bạc phéch vẫn chưa vén lên vì còn chờ tối đến暮 mới sửa lễ. Từ ngày暮 Mảo về nhà này, cả những ngày giỗ chạp tết nhất, chỉ một mình nư dâng cúng. Nhiều khi mâm cơm cúng hạ xuống lại chỉ mình暮 ngồi ăn.

Trước bếp lửa, vợ Mảo chột giật mình, quay mặt ra. Có tiếng người quen, phải, chính tiếng nói sang sảng của ký Phát đương cất lên ở giữa sân chùa.

- Cái thằng cai Túc làm đầy tớ ông không đáng kia ! Mặt mày mà cũng dám vác lên với ông à ? Nhờ làng ông có đám xã thì mày mới được vác mặt đến đây, chứ không cái đời mày chỉ lê la lạy lục ở chỗ ông làm thôi. Mày tưởng cái thứ mày mới bốc vác được dăm ba nghìn bạc là mày đã sang trọng lắm đấy ? Không thấm gót chân ông trước kia đâu, cai Túc ạ.

Mặt ký Phát nung núc thịt và hồng hào thế mà tái hẳn đi. Những giọt mồ hôi đầm cả trán hần. Ở bên kia sân, trước sông tổ tôm, cai Túc gác một chân lên ghế, một cánh tay chống vào cạnh sườn, vênh mặt lên đáp :

- Hà ! hà ! ký Phát ! Ông biết mày danh giá lắm rồi ! cái đồ bám vào gấu váy đàn bà như mày danh giá lắm rồi ! Sao đến cái thứ mày mà còn dám mở miệng nói

những lời như thế ?

Từng tiếng đối đáp nhau nghe rõ mồn một. Trẻ con đều im phăng phắc. Đằng sau cái Túc những cặp mắt sáng quắc lên, làm da thịt nhiều người ròn rợn : Họ ghê sợ tưởng đến lại một cảnh sâu xé nhau vì hội hè, cờ bạc và trai gái.

- Lại đến giết nhau thôi !

Mụ Mảo rên tiếng tự nhủ. Mụ không dám nhìn nữa. Nhưng dù đã quay mặt vào bếp, mụ Mảo vẫn còn thấy rõ mặt ký Phát gân lên và rung rung. Ký Phát vẫn như chỗ vào mặt mụ cái bộ ria vênh mà oang oang cái giọng cổ làm ra hách dịch như cha ông người ta. Mụ Mảo hần học.

- Mày thì chót đời cũng không chừa được cái thói ấy !
 Ấy là mấy lần những đứa ngang ngược nó đã đánh cho thối ngực và làm cho suýt tù tội đấy !

Những câu nói này lại làm hiện ra bao nhiêu hình ảnh trong tâm trí mụ Mảo. Trước kia mụ lấy ký Phát. Mụ đã tưởng ký Phát là người chồng một đời của mụ. Hắn ta góa vợ, lấy mụ chẳng mất gì ngoài nghìn cau và hơn cân chè tàu để mụ chia cho xóm lân, rồi mụ về với hắn đủ cả quần áo, hòm siêng mà mụ sắm sửa bằng tiền của mụ.

Cả ngày ký Phát phải biên chép ở ngoài Sáu Kho, hấn cần người trông nom thổi nấu cho hấn, cho mấy đứa con nhỏ của hấn, và cha mẹ hấn đã già lom khom. Mụ đã ba mươi tuổi, có tiếng là chịu khó, tần tảo. Những điều kiện này thêm vào sự lầy nhau không phải mất chục ấy, trăm khác, nên ký Phát không thấy còn đám nào trong xóm hơn nữa. Mặc dầu mụ thuở còn con gái mà đã gây còm, xấu xí, nét mặt khó đăm đăm, mấy người ở xa đã đề ý rồi lại bỏ qua vì đều sợ cái tướng cọc cằn ấy. Không dám thấy mình đã không còn cha mẹ anh em gì, lại cứ tro vợ mãi, sống cô độc cô quả rồi chết già, chẳng được ai người máu mủ để nương tựa, mụ nhận lời ký Phát ngay. Chẳng gì ký Phát cũng có một gia đình, cha, mẹ, con cái đông đủ, dù mụ có khổ nữa vì sự lo toan, gánh vác cũng chẳng quản. Làm thân đàn bà là phải thế. Làm người là phải thế. Chung quanh mụ người ta đều thế cả. Và, chính mụ bồ côi từ thuở nhỏ cũng cơ cực nhiều rồi, giờ chịu thêm một đoạn trường nữa cũng được.

Ăn ở với ký Phát được đến hai năm, mà cũng chẳng chữa đẽ gì. Người mụ lại gây đi, mặt mày nhăn nhó thêm. Bỗng một hôm Ký Phát gây chuyện chửi bới đánh đập mụ, quẳng sống áo của mụ ra đường, đuổi mụ đi. Rồi cứ thế luôn hai tháng giồng, ngày ngày mụ Mão không bị một trận đòn thì lại bị chửi rủa. Thì ra Ký Phát lại lấy vợ. Người đàn bà này ở trên phố. ả ta đã có một đời chồng. ả còn đẩy đà gấp rưỡi ký Phát. ả làm chủ

một cửa hàng đáng mấy nghìn và lại chẳng con cái, anh em.

- Thôi, dì nằm xuống đây để con bóp cho, chứ đêm hôm khuya khoắt thế này dì còn đi đâu, làm gì nữa ?

Tối hôm ấy đưa con gái lớn ký Phát đã nịu lấy áo mẹ kéo lại. Ông bố ký Phát ngồi ho sù sụ trong màn cũng cố nói ra, giọng phều phào :

- Dì cái Tý định đi đâu hở ? Thôi con ở nhà cho cái Tý nó đấm bóp cho rồi thầy bảo. Con phải nên nghĩ đến thầy bu và các đứa trẻ dại kia. Con chỉ nên biết có thầy bu và chúng nó, còn thì mặc giới. Ma thầy bu và những trẻ mồ côi chỉ biết có con, chỉ ăn ở với con, chứ không nhận ai, màng đến sự sung sướng của ai hết.

Kỳ Phát về nhà lúc nào không rõ, sừng sững ở giữa cửa. Mắt hấn long sông sọc, môi mím lại.

- Séo ngay ! séo ngay đi con cá mắm kia ! May phải lìa ngay cái nhà này đi không, mà còn ở ngày nào thì chết với ông ngày ấy. Mà mà cứ lý lý ở nhà ông làm gì. Mà ông làm gì có thứ vợ con như mà ấy ? Hở con cá mắm ?

Cả bố mẹ ký Phát đều nín thở, lăm lét nhìn cơn thịnh nộ của con giai nổi lên. Mẹ còn bàng hoàng chưa kịp nghe ra những câu gì, ký Phát đã xông lại. Hấn xoắn lấy

mớ tóc loà soà của mẹ, lơl xềnh xệch mẹ ra ngoài cửa. Trong những tiếng gầm hét vang nhà của ký Phát, bốn đứa nhỏ run cầm cập, nép vào nhau. Đứa bé nhất còn phải bế bông oà lên khóc. Những tiếng khóc khác liên vờ ra như ri, tưởng mẹ như là cái xác chết của mẹ năm đứa bé nọ khi liệm vào áo quan, bị phu đòn khiêng đi, mặc dầu lũ nhỏ lẫn vào níu giữ.

Từ ngày mẹ đi khỏi, ký Phát tưởng bòn rút được tiền của ả kia, ngờ đâu một xu cũng không rời ! Đi làm hai buổi về, ký Phát chỉ được hai miếng cơm chín cùng với bố mẹ và đàn con, rồi phải trông nom thu xếp nhà cửa cho ả như một đầy tớ hết lòng. Ngoài ra ký Phát còn phải muối mặt chịu những sự rửa sả, đào bới chung với những con người khốn nạn kia, tất cả đều không dám hé răng và thấy rằng đời mình thế là một địa ngục không còn trông mong gì thoát khỏi !

Trên nhà, Mỗ-Chột đã lục sục trở giậy. Mẹ loáng thoáng nghe như có tiếng hấn gọi. Mẹ với chất thêm một thanh đóm rồi đứng lên. Vừa ra tới sân, mẹ giật nẩy mình. Bên chùa, tiếng kêu hét, hò reo và đập phá rầm rầm :

- A... a... a... ký Phát chết rồi ! Chết rồi.

Những vòng người đã dạt cả về một bên. Mẹ Mỗ chạy sỏ ra ngõ. Thoáng cái, mẹ len được mắt qua đám

đông, trong đó ký Phát nằm sóng sượt dưới đất, mặt mày đầm máu. Mụ Mảo không nén được, kêu giời một tiếng, rồi cũng lao người vào đám đông.

Không ! Những tiếng hò ấy đã im rồi mà sao trong tâm trí mụ Mảo vẫn còn văng vẳng ?

Mụ Mảo không thể nào nhắm mắt ngủ được và cũng không thể nằm yên chiều nào lấy vài phút. Không phải chỉ có tiếng khóc rền rĩ của bà mẹ ký Phát, mà vang vang có cả tiếng khóc của cái Tý Nhón hòa với bốn em nó trước bàn thờ. Hôm nay đã là bốn chín ngày ký Phát. Làm ma cho ký Phát xong ả nọ liền lảng ngay bố mẹ và lũ con ký Phát đi, họ ở đâu hay làm gì cũng kệ. ả cấm hẳn không được một ai lai vãng đến nhà ả. Cả ngày hôm nay ả làm chay tốn kém đến bạc trăm, ả cũng nhất định không gọi những con người kia.

Ông bố ký Phát đành sửa lễ ở nhà mình vậy. Trưa mụ Mảo gặp cái Tý đi chợ, mua vàng hương và hơn đồng bạc thịt do tiền một người bạn ký Phát cấp cho. Mụ Mảo đã toan chạy theo cái Tý, nói với nó một câu, nhưng không hiểu tại sao chân mụ bỗng cứng đờ ra, mụ đành thân người nhìn cái Tý cấp rỏ về nhà. Cái Tý ! Ừ con bé ấy ! không hiểu nó sửa soạn cơm canh thế nào với một sêu thức ăn kia ? Rồi một lũ năm cái đầu khăn sô áo sô gấu lượt thướt ấy mời mọc những ai và cúng lễ thế nào ?

Mụ Mảo càng đau lớn trong cái ám ảnh của những tiếng khóc không lời kéo lê thê trong tâm trí.

Tuy không nhìn ở trước mắt nhưng mụ thấy rõ ràng trên cái giường cũ trước kia những ngày nắng to mụ thường đem ra đập bụi và bắt rệp, bà mẹ ký Phát đương nằm rũ ra mà nức nở. Ông cụ thì ngồi bó gối ở tấm phản gỗ thấp, dùng đũa ăn cơm. Lũ trẻ con, đứa đứng tựa cột nhà, đứa nằm còng queo cạnh một xó vách, đứa lê la gần bàn thờ sêu mếu với nhau. Và tất cả những đồ vật tồi tàn luôn luôn mụ Mảo thu dọn lau chùi khiến cho trong nhà vẫn sạch mát, cũng như ử rũ cùng bọn trẻ từ nay trở đi càng nheo nhóc đói khổ.

Mụ Mảo nức mấy tiếng, nước mắt mụ ràn ra. Nếu không đi lấy người khác mà giờ ở với hai bố mẹ già và lũ trẻ con cô cút nhà ký Phát thì chắc chắn những con người khốn nạn ấy lúc này đây càng gần gũi, thân mến mụ. Mụ sẽ cùng khóc với những đứa trẻ, và mụ được nói những lời ghen ngào an ủi như trong cái thời kỳ tất cả nhà bị ký Phát tình phụ, và những ngày cơ cực rau cháo có nhau. Mụ không được có sự sung sướng đẻ con cái, nhưng thay mặt mẹ chúng nó nuôi nấng, chăm nom chúng nó, mụ cũng được rung động với cái tình mẹ quý báu đó. Chúng nó tất nhiên cũng yêu thương lại mụ và, do thế, mụ cũng nức lòng làm việc và có những sự tha thiết để sống qua những khó khăn của cuộc đời.

Bỗng, thật như có những hơi nóng quen thuộc của lũ trẻ sát vào người mẹ.

Ba đứa em nhỏ của cái Tý nằm ngón-ngang chung quanh mẹ; thằng bé út ngáy đều trên đầu gối mẹ. Soi sáng cho gian nhà là ngọn đèn hoa-kỳ nhỏ lẳng lẳng nhìn mẹ với con mắt của nó tê mê nổi lên trên cái nền mờ mờ dưới mái lá. Quán quít bên mẹ Mão, những đứa trẻ ấy được nuôi nấng, giầy dõ và cho ăn học thế nào chả có đứa nên người. Hai thằng con trai lớn lên mẹ cho tập ngay nghề, ba đứa con gái mẹ cho buôn bán; ngoảnh đi ngoảnh lại chả mấy chốc mà chúng nó đã thành thợ nhà máy, đứa chợ này chợ khác rồi lấy vợ lấy chồng.

Tiền nghìn bạc vạn mẹ không dám mơ tưởng, chứ cái cảnh gây dựng êm đẹp kia, mẹ chắc chắn có thể nên lắm. Vì những người chịu khổ và hiền lành như mẹ lẽ nào lại khốn khổ mãi. Mà cho dầu khốn khổ đến đâu nhưng được cái hạnh phúc ấy những người như mẹ cũng xin cam chịu tất cả mọi

Nhưng, những sự sắp định ấy mất hết rồi ! tan tành hết rồi ! Giờ mẹ Mão không còn trông mong gì nữa ! Mẹ đã lấy Mão-Chột ngót mười năm rồi ! Mẹ phải sống một đời khác, xa cách hẳn lũ trẻ kia. Mẹ ngoi ngóp đăm đúi mãi mãi với Mão Chột. Ma sẽ còn bị khốn nạn hơn ai hết trong cái xóm này, dù họ còn nghèo nàn gấp

mười mụ.

Mụ Mão càng thấy bứt dứt, khó thở.

Ngay đó tiếng rên rĩ của mẹ kỷ Phát lại vẳng đến, mụ thấy không thể sao nhắm mắt nằm yên chứ không nói là ngủ được. Thế nào mụ cũng phải ngồi dậy mà sang với người mẹ già kia.

Hôm đưa ma kỷ Phát, sợ Mão Chột ghen tuông, khiến nhà cửa lại tan hoang, mụ đã nuốt nước mắt đi theo sau và xa xa áo quan một quãng mới trở về. Rồi trưa nay, bốn chín ngày kỷ Phát, mụ chỉ dám nhìn theo cái Tý mà không dám hỏi nó lấy một câu.

Mụ Mão tê tái trong những ý nghĩ nọ và đưa mắt trông ra ngoài. Bên ngoài, trời cao, xanh đặc, lấp lánh vài ngôi sao. Những nhà cửa và cây-cối trong xóm đều thêm thiếp, chỉ còn thấp thoáng vài kẽ sáng vàng đục qua những tấm phen và những tiếng làm việc thỉnh thoảng. Giờ Mão Chột chắc đương mê mết ở một chiếu bạc. Hẳn có về cũng phải đến hai, ba giờ sáng. Và lại nếu hẳn biết, mụ cũng xin chịu mọi sự ghê gớm xảy đến để mụ khỏi phải hối hận đã không ăn ở theo cái nghĩa của người ta.

Mụ Mão ngồi dậy. Mụ run run quần lại mái tóc và kéo cái áo nâu vắt trên sào màn xuống. Mụ lăm-lét nhìn

chung quanh rồi kiễng chân dút ở một kẻ lá ra cái túi vải con. Mụ còn năm đồng bạc dẫu trong đó để phòng tháng này Mão Chột lại không đưa tiền về nhà thì mụ giả đỡ tiền gạo của người ta và đóng lấy một đồng để ăn đi làm. Thôi, nếu đêm nay có tiêu cả mấy đồng ấy, mụ phải vay lãi cũng được. Mụ còn sống còn có thể cất nhắc mọi việc thì công nợ thêm nữa mụ cũng không lo cái tiếng vỡ nợ của người ta.

Lẩn kỹ cái túi vải vào cặp quần, mụ Mão cài chặt cánh cửa liếp lại, vụt ra đường. Cái lạnh đen nhòn của đêm tối dội đầm xuống mặt mụ. Người mụ lạnh toát thêm. Càng bước gấp. Không dám nhìn thẳng và chung quanh, mụ Mão trông hút vào một khoảng tối để tránh con mắt của Mão-Chột hiện ra, quắc lên chiếu vào mặt mụ. Đây kia, đằng đầu ngõ, đằng cuối xóm, trong dậu găng, trên chòm soan... ở hốc tối nào cũng có con mắt ấy lòi ra, vằn vèo lửa. Và, một bàn tay gân guốc đang quờ quạng sắp sửa ghì chặt lấy cổ mụ Mão với những tiếng nghiến răng ken két :

- Con này giỏi ! con này giỏi ! à thế ra mày vẫn hai lòng. Mày vẫn tơ tưởng đến nhà ký Phát. Mày có tiền mày dăm dúm cho bố mẹ nó, con cái nó. Thôi ! thế là ông lia hăn mày ! Ông phải lia hăn mày !...

Mụ Mão càng rồn bước và chỉ muốn nhắm nghiền mắt lại để trốn những ám ảnh ghê sợ ấy.

Một buổi trưa hôm sau, cả xóm Cẩm tường toang ra vì cơn điên cuồng của Mỗ-Chột. Hắn băm vằm tất cả đồ đạc, vật đồng ra sân, châm lửa đốt ngùn ngụt. Mấy người đàn ông lực lưỡng phải túm ghì lấy hắn, không thì cả nhà của họ sẽ bị cháy lây vì Mỗ-Chột định thiêu nốt nhà hắn. Mụ Mỗ lại thâm tím cả mình mẩy đầu toạc ra, môi vều lên. Và mụ lại khóc sụt sùi cấp thúng quần áo đi.

Nhưng lần này, buổi chiều đến người ta không thấy Mỗ-Chột về nhà ăn cơm. Hắn nghỉ việc trên phố, ra Sáu-Kho làm, ăn và ngủ ngay đấy. Đầu tháng tới hắn xuống tàu cùng với đám phu tình nguyện sang Tân thế giới. Từ bấy giờ biệt hẳn tăm Mỗ-Chột. Còn mụ Mỗ, mụ vẫn ở xóm Cẩm. Mụ không đi làm nữa. Trên cái thân hình của mụ chỉ còn da bọc xương, và đen xạm như cẳng gà hun khói, lại lẻo đẻo quanh năm gánh bún riêu, sô-i chè, đi bán khắp Lạc-Viên, Chợ-Con và rong phố như năm xưa. Và đây kia, dưới một mái lá lúp-súp tận cùng xóm, mụ lại chui ra rúc vào với hai ông bà cụ già mù giở, què giở và bốn đứa trẻ suýt-soát nhau, lóc nhóc như bốn con nhái bén.

Bốn đứa con mồ côi của ký Phát và bố mẹ hắn : nguồn hy vọng và niềm vui độc nhất của mẹ Mỗ trong cuộc đời cô độc và chỉ có hai bàn tay trắng.

Lần thứ nhất Octobre 1942

Lần thứ hai Avril 1943

LÚC CHIỀU XUỐNG

Lưu cúi mặt và cố tránh mắt nhìn của người con gái. Một lúc lâu rồi y vẫn còn lật đi lật lại hết xem bìa sách, gáy sách lại gỡ những tờ bên trong. Và, cuốn này vừa đặt ra bên, ngẫm nghĩ sao y lại nhắc lên, chăm chăm ngẫm nghĩ !

- Ông lấy bao nhiêu ?

Bằng một giọng nhạt nhẽo, người con gái giờ mới hỏi Lưu. Lưu chán nản lắm nhưng vẫn phải ôn tồn :

- Thừa bà, bà giả cho tôi bao nhiêu thì cứ giả.

Người con gái buông thông cuốn cuối cùng đang cân nhắc xuống đồng sách, giọng uể oải hơn.

- Biết bao nhiêu ?

Rồi y yên lặng như chẳng thiết mua tý nào bọn sách của Lưu mà chả nhẽ y xua đuổi ngay Lưu thì không tiện. Trước mặt người con gái, khắp da thịt Lưu đã bút dứa như bị cắn đốt. Lưu đưa nhìn một bên hai cuốn sách học và ba cuốn tiểu thuyết giấy ngổn ngang nằm lên nhau, chờ sự định đoạt của những kẻ sẽ rầy vó nó như những mớ rau ỏ ế. Lưu mím nhẹ môi, chỉ đợi người con gái nọ nói thêm mấy tiếng, là Lưu sẽ gạt cả cho y không thì mang phát ra ngoài cho thoát tội.

- Đấy ! của ông tất cả tám quyển thì chỉ có năm quyển chúng tôi dùng được vậy ông lấy bao nhiêu ?

Lưu bật nói, miệng nhếch dưới một nụ cười :

- Xin bà cứ giả. Bà xem giá của nó ở bìa mà tính một phần năm một phần mười hay một phần trăm gì đấy cũng được.

Người con gái vẫn giữ nét mặt lạnh lùng, y không đáp. Chờ Lưu dứt câu, y lại cầm ba cuốn tiểu thuyết ta lên xem. Y quay lại, lục soát những ngăn sách ở cái tủ đằng sau. Chợt y cau mày, rút một cuốn ra lắm bầm :

- Nhà đã có quyển này rồi mà ! Nhưng thôi chúng tôi lấy giúp cho ông.

Lưu càng thấy trong người như bị cào xé. Mặt Lưu bùng bùng. Lưu đã toan giật lấy bốn sách của mình. Thì, đặt giả cuốn sách lấy ra để so vào chỗ cũ, người con gái sắp sắp cho thật thẳng, thật khít rồi quay ra nói :

- Hai quyển Arithmétique, Grammaire và ba quyển tiểu thuyết ta, tất cả năm quyển ấy chúng tôi giả ông hai đồng.

Lưu choáng váng :

- Bà giả có hai đồng ? Chết ! cả sách học và tiểu thuyết của tôi những năm quyển còn mới nguyên mà.

- Cái đó tùy ý ông. Dù sách ông chưa giọc nữa vừa mua xong chúng tôi cũng chỉ tính theo giá sách cũ vì chúng tôi cũng chỉ bán làm sách cũ. Đây, chúng tôi giả trợn ông hai đồng, ông bán không thôi.

- Vâng thì tôi bán hầu bà.

Chợt có tiếng ho sù sụ và một giọng khàn khàn.

- Cái gì thế ?

Lưu trông vào mé trong. Đó là một người đàn bà chòm khăn vuông, mặc áo bông cộc ngoài áo kép, ngồi lom khom khuất sau quầy hàng.

- Dạ, ông ta bán sách.

- Sách gì ?

Người con gái không đáp. Và người đàn bà kia cũng không hỏi. Bà ta chỉ ngược mắt kèm nhèm nhìn Lưu rồi lẳng lặng đưa về phía người con gái, ý nói : « Công việc hàng họ giao phó cho mày đây, phải liệu mà mua bán con ạ ».

Xếp gọn năm cuốn sách ra bên, người con gái lấy chòm chìa khóa trong thùng đồ đan ở chỗ ngồi, bóc sách định mở ngăn kéo. Lưu hồi hộp, không cần giữ gìn nữa, mắt sáng hẳn lên chiếu xuống cái ngăn tiền sắp mở. Nhưng không, người con gái ngừng lại, nghiêm nét

mặt nói.

- À quên ! ông làm ơn cho xem « carte ».

- Carte gì cơ ? Lại còn phiền thế !

- Carte nhà trường hay thuê thân của ông cũng được. Đây chúng tôi mua của ai cũng phải ghi tên và số carte. Cả đội xếp nếu đến bán sách cũng phải biên số. Vì lắm bạn nhiều hiệu sách vừa phải giả lại sách, vừa phải nói khó với người ta, vì người ta mất những sách đó.

Mặt Lưu xam lại. Lưu ghen ngào cười nhẹ một tiếng.

- Bà phòng xa quá ! Thật của tôi tôi mới đem bán, mà khi đưa bán sách của mình ai có nghĩ đến sự chặt chẽ ỷ ỷ để đem carte đi đâu !

- Thế thì thôi ! Ông có carte chúng tôi mới mua.

Giọng người con gái tuy vẫn lạnh lùng nhưng quả quyết lạ. Lưu biết không thể sao được nữa bèn nhìn thẳng vào người con gái để bao nhiêu khinh bỉ dồn cả ra cho bỏ từ này tới giờ vì sự bán chác mà phải lén lút tránh mặt. Thì Lưu càng thấy khổ sở tủi nhục căm tức. Cái người mà Lưu trân trọng một điều thừa bà, hai điều thừa bà kia thật không bằng con sen làm cho nhà bố mẹ Lưu. Y gầy choắt, thấp như đứa trẻ mười ba mười bốn, gương mặt xanh mướt, tóc chải bông một cách thảm hại

như một thứ cô đầu mặt hạng. Giời cuối đông thế mà y chỉ mặc có mỗi cái áo dài the thâm để thò cả cổ tay và gấu áo cánh đen đũi ra.

Lưu dọn cả người vì ghê tởm. Lưu chề môi cười thẳng vào mặt người con gái :

- Thôi ! Chào cô !

Lưu vênh mặt đi ra. Nhưng vừa khỏi ngưỡng cửa, Lưu thấy tâm-trí lại nặng trĩu xuống, và tối như mực. Lưu không còn muốn cất một bước. Đầu gối Lưu đã nhũn ra, và cả toàn thân Lưu đã rã rời tới cực điểm vì mệt, vì chán nản rồi.

Lưu về nhà. Lưu để cả mũ nằm thịch xuống giường, chân thông mặt đất. Thấy cái gói sách chồng đưa đi bán vẫn y nguyên, vợ Lưu cũng cứ hỏi :

- Không được à, hờ mình ?

Lưu không nhìn qua vợ. Lưu càng hầm hầm, mặt tái thêm. Vợ Lưu chép miệng :

- Họ giả bao nhiêu ? Thì được đồng nào mình bán phắt đi cho khỏi đưa đi đưa về khổ thân.

Lưu gờm gờm nhìn vợ, chờ người vợ đến gần nhấc gói sách lên, lăm bắm :

- Hay mình để tôi đi, bán vậy.

Lưu vùng tay giăng lấy, ném xuống đất, rên rĩ :

- Giời ơi !... để đây ! để đây...

Mắt Lưu long sòng sọc, môi nghiêng lại, thở hổn hển. Người vợ cũng nóng cả mặt song có dịu giọng :

- Thì dù thiệt một nửa hay bao nhiêu nữa mình cũng để tôi đi bán. Mình gấp khúc, mình cần tiền, nhân lúc đó nó mới bóp chẹt được mình thì mình đành phải đành lòng chịu. Vậy mình để tôi đi kéo năm giờ hơn rồi mà giời lai mưa kia kìa.

Vừa nói người vợ vừa chom chớp mắt nhận ra. Bên ngoài trời đã xám ngắt. Những bụi nước trắng đục bay dụi dụi. Giáng người ta đi như biển. Hai rặng cây bên đường đen lù lù thay nhau rùng lên, bắn vào mặt người những giọt nước rất buốt. Một mùi hương ngát bỗng thoáng vào căn gác của vợ chồng Lưu. Đây kia, một đồng lửa đương cháy rực. Tàn vàng bay lả tả, rêu rêu. Nhà nọ đã cúng rằm rồi. Những đứa trẻ cứ quần chung quanh đồng vàng mã bắt lửa ngùn ngụt mắt và tóc chúng nó đều lấp lánh. Bên trong, một bàn thờ nghi ngút đèn nhang, và tấp nập những người nhón, quần chùng, áo dài mặt mày tươi hơn hớn.

Một cái lạnh tê tái dội lên trong người vợ Lưu; kể ra mới bữa sáng nay hai vợ chồng không ăn cơm nhưng Lưu đã được hai bát phở năm và vợ Lưu, ba chiếc bánh khúc sáu xu. Còn chiều hôm qua, trưa vợ chồng không thổi nấu ở nhà thì đã ăn chịu no-nê bữa cuối cùng ở hàng cao lâu quen đầu phố rồi. Từ chiều tới giờ cái đói thấy thấm thía, sâu sắc một phần vì trời đổ mưa, rét, vì hai người đã chạy tiền từ sáng sớm mà không được, vì sự tủi cực thấy những chỗ mua chịu bán đưng như đã biết mình trần trụi, cũng cùng quần như những người nghèo khổ, phải lần hồi từng miếng cơm, từng ngày sống một.

Trong sự đau đớn chua xót, sắc mặt vợ Lưu lặng đi càng nhợt nhạt. Những sợi tóc rối xòa xuống trán và thái dương tăng thêm vẻ thiếu nảo. Trông vợ Lưu như một người đàn bà đã mấy bận sinh nở và ốm yếu hàng năm rồi, chứ không phải là con gái mới hăm một, hăm hai, trong người máu tốt đương bùng bùng, gia dẻ không cần phấn sáp mà vẫn mượt và hồng hào.

- Tôi đi đây... Thôi thì sách vở của anh anh giữ lại.

Lưu choàng nắm lấy cánh tay vợ. Năm ngón tay của Lưu bầu chặt lấy làn áo nhiễu tây đen mặc khít với người của vợ. Lưu hừng hực như bị bóp cổ, mắt càng long lên :

- Mình phải ở nhà.

Vợ Lưu rung cả người :

- Giời đất... Sao anh cứ thế... Anh cứ ngăn giữ, cấm đoán tôi một cách vô-lý thế ?

- Không !... phải nghe tôi !... phải nghe tôi ! Đói chết với nhau ở nhà cũng được. Và đã đói lắm đâu mà sợ chết ? - Lưu cười gằn, lắc đầu - và tôi đã để đến nỗi đói thế đâu ?...

Không chờ người chồng dứt câu, người vợ dẫn tiếng :

- Tôi đã phải nghe anh nhiều rồi ! nhiều rồi !... Và đã chịu sự vô lý, sự quá quắt của anh cũng hết mực rồi! Anh vẫn không chịu biết cho, cứ đè nén, trói buộc mãi tôi ! Lúc có tiền, chuyển ba trăm, chuyển hai trăm luôn luôn trong tay anh, anh không chịu mở mang buôn bán và cũng không cho tôi chợ búa buôn bán. Anh cứ may mặc, cứ cải lương, chớp bóng, cô đầu, nhẩy đầm cho không còn một xu, lại phải xoay ra vay mượn, cầm bán, lại phải về nhà ông cụ, bà cụ lấy tiền ! Mà đâu rằm tháng, ba tháng, mấy năm giời nay giòng già như thế rồi ! Để đến nỗi lại chuyển này la bành cờ hiệu, chẳng phải tội gì, chẳng phải ốm đau, con sai mẹ ghẻ gì, chẳng phải lo toan công nợ việc kia gì mà cũng chịu cái nông nỗi được bữa sớm, mất bữa tối... Mà còn như giờ anh

sợ mang tiếng với những nhà quen ở dưới phố, anh chờ đến chiều tối mới đưa sách ra tít ngoài Ô bán nhưng không bán được thì phải để tôi đi chứ. Hay không thể thì phải mặc tôi xoay-giở vay mượn ai đấy để sống cho qua cái đêm nay rồi liệu bề còn tính những ngày mai, ngày kia. Anh thật ác tâm ! Phải ! đói thì chưa đói là chưa chết được, nhưng cứ thất thường no đói đói góp, bê-tha dạc dài mấy năm nay đã mòn mỏi, héo-hắt rồi ! Và đêm nay hay ngay lúc này đây, vẫn vít với nhau để nghiền durt nhau rồi chịu không nổi, nhà cửa lại thêm tan-nát thôi !...

Giọng người vợ càng nhỏ đi. Y nức nở nhìn chồng :

- Ác ! Ác ! Lần nào cũng thế; bực dọc ở đâu đâu ấy không làm gì được là về nhà mà nếu tôi có định bàn tính lo toan với thì lại quay ra vùng vằng lại giở sự hành tôi như vì tôi mà bị mọi sự khổ sở đổ lên đầu vậy !...

Người vợ ngồi xuống, mê-man. Ánh chiều đã mất gần hết sinh khí, chỉ còn một chút sáng như ở tấm gương mờ phủ ra. Cái khung cửa ô độc nhất của gian gác ẩm-u thêm. Nó buồn thảm nhìn xuống cái sân gạch và cái bếp chung của năm gia đình làm hàng phở, bán rau, khâu giày, thợ rèn, và làm phu thuê hai gian bên dưới, và lén-lút nhìn lên những tầng gác ở gần phố đằng kia có lan-can, có sân thượng, có hoa leo và đèn bật sáng trưng sau những làn hoa diềm đăng ten, hồng xanh hòa hợp. Gần

cái lỗ hồng chui lọt một đầu người nọ, kê cái giường tây mà hai vợ chồng đương ngồi và chốc nữa sẽ ngủ. Sát cái giường là cái bàn, hai cái ghế đầu và một cái hòm. Thế là hết chỗ. Tất cả những thức dùng khác đều chui vào gầm giường, gầm bàn hay leo lên suốt dọc tường.

Nếu cũng so sánh thì cái nhà của vợ chồng Lưu sống với nhau thật lại không bằng nốt cái xó bếp riêng cho thằng xe của bố mẹ Lưu nhất là của hai anh ruột và người em rể Lưu. Giờ đây, những con người nọ phải đương vui vẻ lắm. Ở những buồng ăn, buồng khách lòng lộng cơ man những đồ đồng, đồ sứ, đồ gỗ lúp, gỗ gụ, vóc, nhiều, vàng, bạc, bố Lưu chắc đã lại họp tổ tôm với các ông các bà rồi. Đằng hai nhà anh Lưu và em rể nếu không thế thì rầm rập những khách buôn bán tiền nghìn và những kẻ lo chạy công việc. Khi đó con hầu, đầy tớ tíu tít lên vì phục dịch. Ngoài ra còn những cháu Lưu, đứa nào cũng trắng trẻo, rạng rỡ, cười nỏ, chí chóc nhau ầm ầm mà bố mẹ chúng nó đã không chút khó chịu lại còn sung sướng và lắm người đến nhà cũng thấy thêm khát.

Tất cả những người thân Lưu chỉ nghe nói vợ chồng Lưu ăn ở súi sỏ chứ chưa bị thật mực sỏ thì cái cảnh ra vào chui rúc của hai người trên cái căn gác thuê ba đồng một tháng trong cái ngõ khuất giữa hàng mấy giấy phở ; lẫn lộn với những hạng người làm ăn nhỏ nhặt, đầu tắt

mặt tối nọ.

Vợ chồng Lưu phải dọn đến đây ở đã được nửa năm. Và họ lấy nhau đã được ba năm. Họ lấy nhau trong sự say mê của tình yêu trai gái dậy thì còn ngùn ngụt hơn lửa điện. Đạo đó Lưu vừa thôi học cạy cục xin được vào làm thư ký trong nhà máy sợi, đây vợ Lưu đương đứng ở máy guồng. Nhà vợ Lưu không có gì, bố mất sớm, anh em lại đông. Còn nhà Lưu tuy đã mấy đời giàu sang, hiển hách nhưng tới đời cha Lưu thì chỉ còn cái tiếng suông mà trong tay không một tấc đất, một gian nhà, một chút nghề. Gần đây, hai anh Lưu và một người em gái Lưu làm ăn gặp dịp rồi kẻ lấy vợ, kẻ lấy chồng toàn những nơi nhiều cửa. Bố mẹ Lưu hể nghĩ đến Lưu lại không thể không đau xót. Nếu Lưu không sớm u mê vì tình-ái, để đến nay gia đình chọn chỗ khá giả cưới xin cho đường hoàng, hay Lưu chịu bỏ về nhà để gia đình gây dựng thì có phải đời Lưu cũng được ung-sướng được chỗ nương nhờ mãi mãi.

- Thôi nó đã không muốn tử tế mà muốn ăn mày ăn nhặt, đèo bòng cái thứ vợ con mặt hạng ấy thì cho nó chết !

Cha Lưu đã lắc đầu cười nhạt nói với họ hàng như thế. Và ông đã rít tiếng, giờ cái giáo quạt vào mặt vợ chồng Lưu :

- Ông cấm cửa ! Séo ! chết đâu thì chết !

Vợ Lưu chỉ dứt dứt áo Lưu giục đi ra. Y không nài nói qua nhưng trong lòng càng đau đớn như dằm. Sau đó, y lại ghen-ngào bảo Lưu :

- Thôi ! cả nhà vẫn không nhìn nhận tôi thì anh cũng nên liệu xem để về nhà mà hưởng sự sung-sướng. Anh nên nghĩ anh còn anh em anh, còn ông cụ, bà cụ, còn cả đời anh mà ! Nhưng nếu anh vẫn thương yêu tôi, không nỡ dứt tình tôi, thì anh phải tìm kiếm công ăn việc làm cho rõ ràng, mười lăm đồng một tháng cũng được. Khi đó thì tôi ở nhà thời nấu cơm nước, chăm nom cho anh. Đây anh không chịu đi làm mà lại bắt tôi ở nhà, không cho tôi chợ búa hay xin vào Máy-diêm Máy-chỉ mà xin việc thế là nghĩa gì ? Mình làm kiếm tiền, mình có xin sổ của các anh các chị ấy, nhờ vả cô chú ấy, hay luôn lụy họ hàng, hay lường đảo thiên hạ đâu mà sợ xấu xa, hèn-hạ ? Mình làm việc để mình khỏi vất vưởng đói rách, mình nuôi lấy mình bằng mồ hôi nước mắt của mình, mình trọng lấy mình đã !

Vợ Lưu dứt câu thương nước mắt dậm đũa. Bố mẹ y có nghề nhuộm. Hai anh y, một người thợ tiện, một người thợ hàn. Hai em gái y cũng đi làm. Còn y, y đã theo một người cô đi chợ từ năm lên chín tới năm mười ba tuổi thầy xin vào đứng ở máy guồng mà hiện giờ hai người em gái y vẫn làm. Cả ngàn ấy con người co ai y

lại vào ai đâu ? Có ai khinh-bĩ, rẻ rúng ai đâu ? Tuy họ không hay chuyện trò hỏi gọi nhau nhưng kẻ nào cũng có bạn bè, và, cười nói nhiều với nhiều người ở chỗ làm rồi còn vui thân và rộng rãi hơn, nên sự yên lặng đối với nhau đó không phải là vì họ buồn rầu, chán ghét nhau.

Lấy Lưu, một người chủ nghĩa quen sống sang trọng, với ai chứ với vợ Lưu, y thấy cái cảnh ngày ngày chỉ quanh quẩn niêu cơm, ấm nước, quần áo nhà cửa, sông sông vợ chồng nhìn nhau là một cái tội. Thanh thoi, sạch sẽ đâu không thấy mà thấy ngay sự bứt dứt, nặng nề, mù mẫm cả người đã. Mà chưa con cái đã thế huống chi lại sau vài lần sinh nở, con ẵm con dắt, thì thật con người chỉ còn là cái sác con « vờ ». Nhưng Lưu cứ nhất định không chịu nhận điều đó. Tuy Lưu có không hơn cái hăng sơ học chày chật thi mới được và đi làm được rằm tháng đã thôi rồi cứ lý-lý ở nguyên cái tỉnh đây Lưu từ tấm bé chỉ áp vú mẹ, Lưu vẫn tin chắc chắn mình sẽ gặp một thời vận rục rờ nghĩa là đời Lưu cũng sẽ như anh, em Lưu và bao kẻ giàu sang khác. Như lúc này đây, Lưu không một xu trong túi, nhưng Lưu vẫn quyết chí mai, kia hay chốc nữa cũng nên sự tình cờ của số Lưu sẽ đưa đến cho Lưu tiền tiêu thừa mứa mà chẳng phải tý lấm láp khó nhọc. Hoặc một người nào đấy cậy Lưu nói với anh Lưu mua bán hàng hóa, hoặc một việc kiện tụng hay chạy chọt công danh muốn nhờ thế lực của em rể Lưu, hoặc Lưu được mẹ Lưu, cô Lưu - thường là hai

người đàn bà này - dấm-dúi cho tiền nếu thấy Lưu bơ phờ ở ngoài đường.

Chiều càng xám đặc, cái rét thấm thía hơn với những luồng gió thổi như bão, hắt vèo-vèo những hạt nước vào đầy nhà. Vợ Lưu chột ngược mặt lên, ghê rợn thấy không thể ngồi thêm được nữa. Y đứng vụt lên, long lanh nhìn Lưu. Lưu giật mình, choàng dậy, xong không kịp. Vợ Lưu đã thoát ra ngoài cầu thang; bỏ mặc gói sách của Lưu để trên bàn. Y đi ra, tay không và đầu cũng không. Lưu cau mày trông theo vợ, toan gào lên gọi lại. Thoáng cái, cái giáng người bé nhỏ nhưng chắc chắn, nhẹ-nhàng kia đã mất hút sau những lớp bóng mờ và bụi nước dày.

Lưu thở dài một tiếng, đành nằm xuống giường, mắt nhắm lại, mặc sự mệt mỏi như mềm nhũn và đen tối chiu xuống tâm-trí và từ từ chìm Lưu vào giấc ngủ.

Vợ Lưu đi nép dưới hàng hiên, bước rất nhanh, chẳng cần biết rõ làm gì. Những chỗ quen thuộc tử-tế, vợ chồng Lưu đi vay mượn hết lượt rồi. Còn mấy chỗ khác cùng sẵn tiền đây nhưng vợ Lưu hết hòng cậy thêm của họ lấy được một đồng bạc nữa trừ phi có đồ vàng, quần áo tốt hay một thứ gì đáng giá.

Nghĩ đến gói sách của Lưu bỏ xó đầy uy tiếc sao không đưa đi bán việc gì còn phải khí-khái bỏ lại, vì chẳng nay thì mai nó cũng đến bán tổng bán táng đi như bao nhiêu vật khác. Nhưng, tưởng tới những vẻ mặt và giọng nói căm hờn và xua đuổi của người nhà Lưu, vợ Lưu liền lắc đầu :

- Hừ ! sách vở chữ nghĩa người ta sắm sửa cho con người ta học hành, mình động chạm đến làm gì. Mình chẳng ăn cả vào đó nào rồi có sao người ta lại bảo vì mình mà con người ta có cái gì cũng phải lột ra hết.

Câu nói thâm này vừa dứt, vợ Lưu dung dung nước mắt. Y cắn môi, bước nhanh hơn.

Đèn phố đã bật. Những tia điện vàng đục chảy nhễ nhại với những nước mưa. Quãng đường này gần chợ, sự nhớp nháp càng nồng nặc. Người đông nghịt cùng xe cộ và gồng gánh chen lấn nhau ồn ào. Lưu nghêu nỏi lên cái đám đông xám xịt và nhộn nhịp ấy những cảnh đào bán sớm, lá và nụ mới chớm, trông khẳng-khieu, gai góc như những cành rào găng cháy nắng. Đã thế, những người nhà quê lặn-lội ra để bán hót nhau, vừa lão đảo vào vừa phải luôn luôn kêu lên để tránh sự xô đẩy ai bên bờ hè những gánh cam, quýt, cúc, thực được và những hàng tranh tàu, tranh lợn gà câu đối dần dần bị tràn đi rồi ngập bấn trong cái bể mực cặn của phố xá đương nô nước sắm sửa.

Vợ Lưu đã thở bằng tai, và, mồ hôi vã đầm nách. Trống ngực đập rộn lên, vợ Lưu chớp chớp mắt nhìn như là những cái chớp nhoáng ở trước mặt. Vẻ từng bừng của thiên hạ lúc này mới thật rõ rệt. Tiền bạc thật là vung ra, thật là bị tranh dành ngốn ngấu. Những sự say mê, ganh đua, gắng gượng, quần quai, nhọc nhằn đều ngùn ngụt khí nóng, làm tối thêm, đè nén thêm cái không khí của buổi chiều mà cái tết đã bắt đầu hiện hiện. Những năm trước, ngày còn con gái và đương đi làm, dạo này là vợ Lưu cũng đương hồi hộp vô cùng. Cả một năm y đi đủ tầm, sổ sách, mà y trên nhà giấy sắp trọn vẹn. Y sẽ được thưởng mười công, một cái chăn và năm thước vải để ăn Tết. Dem bán lại những thức này, thêm vào món tiền tháng tháng chắt bóp được ngồi bát họ đốc ống mới lấy về. Y may mặc, sắm sửa thêm vành cánh để dành thêm sau này khi đi ăn tây ở riêng và để góp mặt với chị em đi đây đó. Thế là đủ sự khao khát. Ngoài ra cái mùa xuân, cái năm mới sẽ đến kia tốt đẹp hay thay đổi ra sao cũng được. Vì, tuy không biết nói lên thành nhờ những sự ứ-áp, mong muốn của tâm hồn mình nhưng còn trẻ và chịu khó như y, y tin sao được đời mình thế nào mà lại không tươi sáng, sung sướng.

Nhưng giờ khác hết cả rồi ! Người con gái phơi phơi vui tin kia đã thuộc hẳn về một người : Lưu. Lưu kiểm cho y ăn, y mặc để y chăm nom hầu hạ Lưu. Y đòi lấy những sự cần dùng cho mình bằng sự làm việc hết lòng

của mình mà vẫn mang tiếng nhờ vả, lười biếng, vô tích sự. Trước mắt bao người, y chỉ là kẻ làm khổ sở, bệ rạc cho chồng. Lưu yêu thương y, y biết lắm. Nhưng nhiều khi sự yêu thương lại là một sự hèn dón làm cùn cả tinh thần, làm nhục cả con người. Cho dầu cả anh em, họ hàng Lưu, nếu họ chịu nhìn nhận y làm dâu con ! Thà rằng y vất vả làm than mà tự tay mình nuôi thân rồi ngoi ngóp cất đầu lên, tìm được đường lối gây dựng cho đời mình.

Không riêng vợ Lưu mà nhiều người đã nghĩ và nhất quyết như thế. Chịu sao được cái tình thương thừa thải, thí bỏ của kẻ vuột ve người ta mà vẫn rẻ rúng người ta, lợi dụng rất nhiều người ta mà vẫn nêu cái tiếng cư mang phúc đức ? Người ta chỉ cần được quý, trọng cái giá trị thực của sự làm việc và tình cảm của mình. Và, cũng một tấm lòng thương yêu nhưng đó thật là của tâm can con người hiểu biết nhau, cảm động sự đau khổ, mừng vui, tin tưởng của nhau, và cùng chung với nhau, những thiết tha mong muốn. Sự thực của cuộc đời càng ngày càng chứng tỏ sáng suốt điều ấy. Chỉ tự tay mình, chỉ những con người như trên kia mới thật là ruột thịt, cởi mở hết cả cho nhau, và bắt tay với nhau được đến cùng để đi tới hạnh phúc.

Vợ Lưu nức nở, nuốt những giọt nước mắt ràn rụa vào miệng. Y đau dón thấy lần này phải là lần chót. Sau

đêm nay, sáng mai, y phải làm việc ngay. Đi đan, làm nhà máy, hay buôn bán nhỏ nhặt gì cũng được. Còn Lưu chịu mặc Lưu với những mơ ước say sưa của Lưu.

Vợ Lưu lại qua một ngã tư. Tới đây, bớt người đi lại. Sự ồn ào loãng thêm qua những tiếng rào rào của những chòm sấu, chòm bàng lộng gió. Ánh điện nhập nhòa. Mưa và sương trắng xóa. Bóng tối kêu hun hút. Vợ Lưu đứng lại dưới một mái hiên trước một nhà khóa trái cửa. Y lấy vạt áo chùi mặt rồi thần người ra. Y sức nghĩ đến Lưu chắc đương nằm ôm bụng ở nhà mà y ra đi không ý định gì. Hay nếu không bực dọc quần quai trên giường thì Lưu lại đến ngủ ly bì để bù những đêm Lưu chơi bời liên miên. Mấy dạo túng thiếu trước trông người Lưu còn khá chứ, dạo này thật là sác sơ quá thể. Sự ăn mặc của Lưu ừ thì bộ nọ bộ kia bán đi giờ tro bộ dạ tím đã bạc, phải mạng nhiều chỗ, và đôi giày, cái mũ dạ cũng rách và lợt màu cũng được, nhưng sự xanh sao, hóc hác của Lưu thì Lưu không thể nào nhìn thấy mà không đau xót.

Người Lưu gầy hẳn đi. Áo sơ mi của mình mà Lưu mặc lũng thùng như đi mượn. Lắm hôm Lưu phờ phạc chẳng còn thiết cơm nước như người sắp lên cơn sốt song nếu vợ có hỏi thì Lưu lại cười, bảo làm gì bị bệnh tật, ốm yếu. Mắt ngầu ngầu, q uầng thâm, má tóp, trong giấc ngủ ; cái bộ mặt nọ héch lên trên tám gò trắng

lại càng đầy vẻ trụy lạc. Rồi Lưu còn nói mê, kêu hốt hoảng và nhiều lúc run rẩy, quờ quạng mà vợ Lưu vừa lay gọi Lưu xong Lưu lại thế.

Tê mê trong những hình ảnh bưng bưng, ran trong tâm trí, chợt vợ Lưu lắc đầu rồi từ từ mím môi lại. Một lúc lâu sau, tay y vịn về chiếc cúc áo nhiều tây đen mặc ngoài. Chiếc cúc ấy vừa tuột ra y cởi tiếp chiếc khác và chiếc khác. Thoáng cái, cái áo họ cởi hẳn, rũ xoàn soạt. Nhưng không, y không mặc vào mà cởi thêm cái áo hàng màu bom bay màu ra. Sau đó, y chỉ mặc mỗi cái áo nhiều đen còn cái áo hàng màu hoa cà nọ gấp gọn lại.

Một hơi thở nóng rất như xé hết tim phổi của người đàn bà từ từ dòn ra. Vợ Lưu lặng đi, chấp chùng :

- Thôi thế là hết !... Thế là hết ! Hừ ! mà thôi ! Tiếc làm gì ! Tiếc làm gì những cái mã này !... Còn ăn ở với nhau muốn sống với nhau no đời mãi kiếp, thì giữ làm gì những cái mã này !...

Cầm cái áo màu ấp vào ngực, vợ Lưu bước sỏ ra đường, chạy sang hè phố bên kia. Phố Hàng Vải Thâm. Những nhà hàng cầm ở đây còn mở cửa sáng choang và hàng nào cũng năm bảy người ngồi hàng. Người vợ vào ngay cái hàng đằng đầu chào một thiếu nữ bằng trạc y đương xem sách bên cái tủ kính cao ngất đầy những quần áo và đồ đồng, đồ sứ. Người nọ vừa ngược lên, vợ

Lưu liền giơ cái áo tơ vẫn bóng tinh của mình ra. Trước cặp mắt mở to của người nợ, vợ Lưu run run cất tiếng vừa long lanh nhìn lại :

- Thừa cô... tôi có cái áo này muốn bán... Áo hàng mới may, còn tốt lắm...

Cuối 1943

NGƯỜI CON GÁI

Người con gái ấy da nâu nhòn. Đó vừa là nước da của hai cha mẹ không nhan sắc mấy vừa là cái sắc riêng biệt của hạng người phải làm ăn lấm láp. Và lại có muồn chau chuốt, người con gái ấy cũng không thể khác hơn. Những thứ phấn màu gạch non hay da cam cho hợp làn da và những thứ son thắm tươi, thơm hạng tốt, y không có tiền mua, mà dùng táp nham hay xin của chị em bạn mỗi người một tý thì chỉ làm rõ-rệt cái nghèo nàn đáng cay của mình.

Điều này chết thôi chứ người con gái ấy không dám để ai nhìn thấy. Y ghê gớm nó lắm. Mỗi lần yên lặng tưởng đến nó thôi y đều rùng rợn tâm trí xám lại. Những lúc đó y chỉ muồn nhắm nghiền mắt để khỏi trông thấy một ai và muồn mình khuất hẳn đi giữa cái mặt đất này.

Ai đấy ở lâu Hải phòng chắc phải còn nhớ cái ngõ hẹp giữa hai bức tường thẳng vút, toẻ ra làm mấy ngõ nữa với những giấy nhà một mái cho thuê từng giường. Cái ngõ hàng gà trước cầu Ca-Rông đi sang chợ Sắt ấy Đây, đêm ngày nhóp nháp vì người ta gánh nước, đổ rác, đưa rau đậu đi chợ và luôn luôn nổi lên những tiếng kêu cướp giật, ăn uống chẳng bữa, đi xe quẹt, đánh chém nhau !

Mười ba, mười bốn năm về trước con bé ấy vẫn thường bế em ra ngoài ngõ này, hau háu nhìn những hàng quà và sự nhộn nhịp suốt bờ hè. Nhà y cũng thuê được một gian, chen ngay vào giầy nhà của phường buôn gà vịt. Mẹ y mất đã hơn một năm, phường buôn kia thỉnh thoảng lại chép miệng nhắc đến người bạn tháo vát mà biết điều không biết đến bao giờ mới được một kẻ như thế. Cha y đi làm cho xưởng thợ tiện của người Khách bên kia phố. Ba cha con ăn uống do vợ người em giai ở chung nhà thổi nấu.

Con bé ấy cũng được đi học như mấy đứa trẻ con mấy nhà buôn bán và đi làm khá ở trong ngõ. Cái trường tư nọ thấy ngay đầu phố. Một ông giáo không biết đỗ bằng gì, đã già và lại đông con bé, mở ra và trông coi một mình. Ông dạy cả học trò Khách to nhớn gấp ba ông, và buổi tối những người thợ đứng tuổi.

Một nách hai con đại người ta thường khuyên cha con bé ấy lấy vợ kế. Ông chỉ cười và lắc đầu. Không hiểu vì ông làm không được mấy đồng, vì ông thương con cái sợ chúng bị đẩy vào cảnh mẹ ghẻ cay nghiệt, hay vì ông thấy đã có em dâu cũng đông con, số tiền kiếm được để đỡ vực cho y để y trông nom cho còn tốt hơn hay còn vì lẽ gì người cha ấy cứ ở vậy. Sáng sớm ông ra đi, trưa ăn quà quẹo bên phố, chiều tối mới về từ năm ông mười bảy, mười tám tuổi tới giờ đã hơn hai

mười năm giòng như thế. Ông gần như không có một người bạn. Cả những tầm chiều, giờ đất xam xám, hai con ông tong tong ra đường đón ông, ông chỉ nhếch mép cười và nhiều khi lại cau mày bảo đưa con nhón :

- Thôi cho nó sào đi !

Chẳng chờ đợi con, ông đi trước. Cái mũi vàng sòn vãi, quần áo vá vúi, xộc xệch, đầy vết dầu mỡ người cha lúi lũi bước, lom khom như trên đầu, trên lưng bị sự mệt nhọc và một ý nghĩ rã rời đè chũu xuống.

Cũng như vợ, ông nóng, sốt ho, người cứ róc đi, ăn uống không được rồi chết. Năm đó thằng nhỏ con ông đã chập chững đi và con bé ấy đi học biết đọc, viết thông quốc ngữ.

Ai nuôi hai đứa trẻ này bây giờ ? Chôn cất người cha xong, một buổi chiều cúng cơm có tiếng kẻ lể rên rĩ trước cái bàn thờ loi nhoi ánh đèn nhang, những người họ và quen biết bỗng ứa nước mắt. Họ gọi hai chị em đứa trẻ đến, nói với chú thím chúng và xin chúng về nuôi, cái ý kiến này nảy ra chính họ không ngờ. Một bà nhà cây cối nhiều, không thể tin vào ai mà giao phó một phần công việc, một bà buôn bán ngược xuôi được mỗi mụn con gái thì lại quặt quẹo luôn, một ông là em họ mẹ hai đứa trẻ nhỏ làm cai bao thầu, ba người ấy đến giờ mới rõ mặt chúng mà không hiểu sao lại đối với

chúng một cách sốt sắng như thế ?

Trong phút đó tình thương sót của họ chan chứa ra tưởng chừng vì hai đứa trẻ bỏ cô họ có thể quên cả thân mình. Kẻ thề sẽ trông nom con mình sao thì chúng vậy. Kẻ cam đoan gây dựng đứa biết buôn bán, đứa học hành đỗ đạt để chúng làm rạng vẻ cho cha mẹ như con ai kia giàu sang. Kẻ xin làm giấy khai sinh nhận chúng là con đẻ đẻ sau này chúng hưởng sự sung sướng bằng con họ.

Người chú kéo hai cháu lại gần bàn thờ. Chờ mọi người dứt câu ông mới nói qua một nụ cười nhẹ :

- Thừa chú ông, chú bà, vợ chồng tôi xin cảm ơn tất cả chú ông bà đã có lòng nghĩ tới tình hai cháu đại. Tôi chỉ còn biết lạy tạ chú ông bà chứ thật không còn biết nói sao. Còn gì hơn để hai cháu nương tựa chú ông bà đẻ sau thành người. Nhưng xin chú ông bà rộng lòng hiểu cho vợ chồng tôi mà để hai cháu ở với vợ chồng tôi. Dù vợ chồng tôi làm ăn vất vả, lần hồi bữa rau bữa cháo, tôi cũng không thể xa hai cháu được. Giờ để tôi còn sống ngày nào, tôi xin lo cho trọn cái đạo đối với vong-linh anh chị tôi, đối với hai cháu đại.

Chỉ là những câu nói chập chùng đến nhiều chữ khó thì mắc lại, nhưng nghe nó nức-nở trong cái yên lặng thoáng mùi nhang và mუნ cưa, thật là đầm ãa nước

mắt. Em người chết không khóc ! Chỉ thấy những nếp nhăn và gương mặt đen xạm của ông quần quai. Ông cũng ít nói nhưng không bơ phờ như anh.

Dưới đám lông mày rậm, mắt ông luôn luôn long lanh như có lửa. Thường những buổi trưa đi tầm, người đàn ông này dắt con và cháu ra tận đầu phố, cười vầy chúng tới khi chúng lấp ló trở vào ngõ. Thì sau phút đó, cái trán kia lại cau lại, mắt đăm đăm vào những lớp người rồn rập. Vẻ vui tươi không còn một gợn. Những nét se-sắt rần và tối thêm. Rồi đến chiều tối ông cũng về tầm mái-một không truyện trò gì với ai, đầu hơi cúi phảng phất như cha người con gái.

Con bé ấy phải thôi học. Y ở nhà để trông coi cả em mình và hai đứa con nhỏ của chú thím. Mười tuổi đầu rồi. Vào cái trạc này, những trẻ nhà nghèo khác đã xách được ấm nước, cái hòm kem phấn đánh giày mũ, hay rá bánh rán, bánh kê, đi rong phố kiếm ngày mười lăm xu đỡ cha mẹ. Đây y không phải rầu-rãi mua nắng, đầu đường cuối chợ chỉ nhớn nhơ chơi với các em cho người nhớn lo ăn thì cũng phải tập làm đôi việc chứ.

Quét tước nhà cửa dọn cơm rửa bát, dần dà biết đun ấm nước, luộc mớ rau rồi ghế nồi cơm, con bé ấy còn phải nhận lấy nhiều công việc lật vật khác. Cái con bé tóc cộp bằng chiếc lược nhựa xanh xưa kia luôn luôn có mặt ở ngoài ngõ, giờ thỉnh thoảng mới dám ra khỏi nhà.

Nhưng chỉ đùa được một lúc rồi sức nhớ, y lại vội dắt lũ em về trước cửa trống ngực đập thình thịch. Cửa vẫn khép chặt, đồ đạc vẫn y nguyên, tiếng reo cười ngoài kia vẫn rộn ràng, con bé thần mặt ra, vẻ mên tiếc và tủi cực hiện ra như in qua sắc da bồng bồng mờ hời nhể nhại.

Người thím, trưa đến không gửi hàng về nhà nữa, còn người chú, ông vào làm thay anh và cũng lại biến biệt từ sáng sớm đến chiều tối. Tinh sương con bé ấy dậy cùng người đàn bà nọ. Bà thổi cơm cho cả nhà ăn rồi nắm sẵn mấy bát để lúc nào những đứa bé đói thì bảo chị lấy cho ăn. Không buồn cất của người ta, bà lần mò đi những chợ xa mua rau đậu, hoa quả. Hai gánh hàng của bà nặng trĩu, cả những đàn ông khỏe nhấc lên cũng phải nhăn mặt. Thế mà nó cứ đeo đeo trên vai bà một tháng đủ ba mươi ngày nắng mưa cũng mặc.

Đã nhiều hôm, sau một đêm ngủ ly bì bàng hoàng thức dậy, người thím thấy mặt mày choáng-váng hai thái dương đau chói và khắp người ê ẩm, đã tưởng đến nằm liệt giường mất. Nhưng chỉ một nồi lá tre, lá bưởi hay lá sả đun sôi lên sông, và ít gừng giã, hòa rượu đánh với tóc rối, người thím lại áo giải nâu thắt vạt ra đi với những người đàn bà khác.

Mặt trời mới lộ một khoảng hồng phớt mà người thím cuống-quít lo sợ như ngày đã bị cướp đi gần hết. Bà quàng vội cho con bé ấy đồng năm xu, nói qua những tiếng thở :

- Đây, cầm lấy trưa mua bún hay canh bánh đa cho chúng nó ăn. Trưa nay không có cơm và tối tao mới về được đây.

Cúi mặt xuống, nghe từng tiếng nói khản ấy dẫn ra, con bé thấy rõ trên đầu mình hai hàm răng người thím rít lại và hai con mắt bà lại gờm gờm đưa nhìn qua mình ra thằng bé em còn nằm ngủ thiếp đây kia. Thằng em con bé này nuôi mãi mà đi vẫn chưa vững. Đến bao giờ nó mới nhón, đi làm được và có đồng tiền đưa về.

Đỏ là những chiều hè, hoa soan tây đỏ ối, bụi lăm đường, những màu áo tơ lụa phát phới. Phố xá ồn ào như có những tiếng hát mọi rợ tràn lên cuộn cuộn. Những giờ đó con bé ấy thường bế em ra chơi. Tuy nhà cơm nước thu dọn xong rồi, người thím đã về chợ rửa ráy cho con cái, con bé ấy được phép đưa em ra đường nhưng y vẫn phải lảng vảng gần nhà. Trẻ con đứa nào đứa ấy đều về quán-quít lấy bố mẹ, y có muốn nô đùa cũng không có bạn. Y chỉ còn biết thờ thần nhìn cái ồn ào rục rở tỏa ra mọi nơi trong khi thằng bé em lò rò dưới những tủ hàng, mắt ngơ ngát.

Qua ngõ nhà con bé ấy, khu Trại-Cau, An Dương mở ra bên kia. Đường đây rộng, trắng súa, chạy vút về những vùng quê xa có ruộng lúa chín vàng và bóng núi tím mờ mờ lẫn với mây. Những ô-tô bóng loáng thỉnh thoảng phóng qua. Mui xe cụp xuống những người ngồi thoáng hiện ra như trên màn ảnh. Tóc họ bay phất phới rắc trong gió những mùi thơm sực nức cùng với những mùi phân sấp và quần áo. Những đứa bé tóc như tơ vàng, da thịt hồng hào lồ lộ, đứng hẳn lên, cười hát vầy gọi, trông còn xinh tươi hơn những tiểu thiên thần trong tranh.

Những người khác không ô-tô thì đi xe nhà chồng một xe, vợ một xe, người ôm con nhón, người con bé, song song truyện trò theo những bước chân của người kéo. Cũng có nhà đặt con nhỏ vào xe đùn để người ở trông rồi dắt con nhón đi sau mà hưởng cái mát của chiều. Trong đám trẻ ấy thường có mấy đứa trước học với con bé. Từ ngày y thôi đến cái trường ông giáo già kia, những bạn nhỏ mặt mày rạng rỡ, quần áo đẹp mắt, cười nói ngoan ngoãn ấy thế là xa hẳn. Không một đứa đến tìm y. Có qua nhà y, chúng mãi riu rít với nhau cũng có và cố làm lơ đi cũng có.

Gần gũi con bé chỉ còn những đứa tên nghe thế nào ấy : cái Sẹo, cái Bống, thằng Nhón... Bố mẹ chúng thì nào bác Sế-Cầu, bác Phở, bác Bò, bác Củi. Nhiều nhà

còn để chúng nó rách rưới hơn y và lắm khi phải sang nhà y cầu cạnh vay tiền, vay gạo và xin cả cơm về mớm cho con. Họ ở gần nhà y. Không một tý gì y không biết. Hết mè nheo, cắn dứn lại đánh chửi nhau, họ như là bị đẩy vào với nhau chứ không phải là tình gia đình thương yêu hy vọng vào hạnh phúc.

Khác hẳn những cảnh trên kia, con đường ngoài ngõ và giấy phở bên con sông Lấp bị chặn một đầu, lúc đỏ huyên náo vô cùng. Suốt bờ sông, bờ hè san sát hàng quà. Toàn những hàng nước chanh, nước đá, kem và hoa quả. Những anh chai lọ thủy tinh đựng những thứ nước xanh đỏ, và những sắc tươi của dưa hấu, mận, soài làm nhức cả mắt. Vang vang tỏa trên mấy khu đó, những tiếng sôi ngùn ngụt của những phở Hàng Cháo, Đậu-cầu ròn lại. Đây người ta đương mê-mải ăn uống, may mặc, sấm sửa, như không biết chán, như đã bị bao năm hết sức kìm hãm sự khát-khao có rõ những tiếng thở hên hên và nóng rực.

Những thế nào nhỉ, những buổi chiều mùa hè ở những xứ gần đường xích đạo trong những bài ám tả chúng ta đã viết và trong những đoạn văn ta đã đọc thuở nhỏ ? Chiều có chân trời vàng diệp, trên cao pha lê xanh, hương hoa dạ hợp cay ngát bay ngợp không khí mọng như trái dứa đã chín. A ! thần tiên ! Người ta mê trong cái phút giờ của hoàng hôn mà ánh nắng lưu

luyện với cảnh vật như đôi tình vương váu. Tất cả lúc đó chỉ là cái cảm giác bùng bùng với bao hương sắc kỳ lạ. Phải không ? chúng ta đã chia nhau chép những câu văn lộng-lẫy về chiều vào những cuốn sổ nhỏ giấy trắng tinh, bìa cứng chữ vàng, rồi học thuộc ngâm nga với nhau như thơ.

Người chú về tâm ăn cơm xong là dở đồ làm ra ngay. Nhà ông không có tiền mắc điện, thắp cây đèn dầu ngọn vắn cao, vàng ngụt. Búa, đục, rũa, kìm, đinh ốc, giầy thép, sắt vụn... bày la-liệt trên cái mặt bàn rộng như cái giường, tự tay ông đóng lấy với những mảnh ván thùng si-măng. Trước ông chỉ nhận việc tư về làm những ngày nghỉ. Giờ, cả trưa và tối. Ông chữa xe đạp, đồng hồ, khóa, máy chữ, bất cứ cái gì về những máy móc thường dùng.

Một gian nhà thuê chung đã kê hai cái giường và một tấm phản xếp và một cái bàn đã chật ních, lại còn xếp bao nhiêu thùng, mẹt và những đồ đạc, trong bức-bối còn hơn cái lò. Mô-hôi vĩa ra đầm áo, tóc dính bết vào trán mà người chú không quạt lấy một cái. Mặt ông chỉ tái đi thêm và, môi mím lại. Dưới đất, chỗ cửa ra vào người thím cũng cặm cùi như thế. Bà chọn, nhặt rau, đậu bó lại từng mớ rồi xoay ra chẻ củi, gánh nước, giặt rũ cho cả nhà.

Hai đứa con trai lớn của người chú cũng đã tám, chín tuổi. Không thể để nán ná ở nhà, ông đã phải cho đi học tư. Chơi một lúc chúng lại vào ngồi học ngay dưới ánh đèn trên bàn người cha làm việc. Nghe chúng ê-a một cách tron-tru là ông bằng lòng chứ không biết các con đọc đúng hay sai những vần chữ Pháp. Ông cũng như con bé cháu, đọc và viết được quốc ngữ thì thôi. Giờ ông phải tháng tháng bỏ ra hơn hai đồng bạc tiền học và giấy bút cho con vì thấy mình đã chịu thiệt thòi quá, mà đã cay đắng vì thế lại còn để dây dưa đến kẻ máu mủ thì tủi cực vô cùng cho ông. Nhưng cả vợ chồng ông đều mong mỗi chúng theo đuổi chữ nghĩa lấy rằm năm rồi mau mau phải xin cho chúng vào làm trong một những xưởng máy đang chạy ầm ầm đêm ngày đây kia.

Thằng em con bé đã ngủ rũ ra trên vai chị. Y len lén bế nó vào giường, đặt nằm ở mé trong. Ra ngoài chơi một lúc như thế là quả đủ rồi. Cả hai đứa nhón đã học thuộc bài và làm tính, viết tập thêm đã xong. Hai em chúng nó, mình mẩy đầy rôm sảy như gai mít vẫn chưa chịu lên giường, còn quấy khóc. Con bé nhìn chú, nhìn thím rồi ngồi xuống chỗ những đồng rau cạnh giường hai đứa nhón ngủ. Y nhặt nhanh, xếp đặt, cùng với hai bàn tay thoăn thoắt của người thím. Thỉnh thoảng y lại phải lấy quạt quạt cho hai đứa nhỏ, soa lưng và dỗ dành chúng nó.

Giữa những tiếng nhều nhèo của con nhà mình và những tiếng khóc tiếng ru của những mẹ con nhà chung quanh, người chú như một cái máy chỉ có cử động chứ không một nhời nói. Thông phong đèn lau lúc chập tối đã cháy bỏng và đặc khói bên trên. Sương đêm mờ mờ xám dần là xuống mái ngói. Cái cửa sổ sếp bàn người chú vẫn sáng rực. Ánh đèn vàng ngạt tỏa ra với những bụi bậm. Chiếc bóng đen của ông đầu tóc bơ phờ, in dài ra ngoài đường, rõ như cắt. Tiếng sắt rửa ken két siết sâu vào cái yên lặng. Ông càng cúi sát mặt vào những đồ làm.

Lúc đó, ở cái máy nước đầu ngõ, tiếng âm âm sô sát dành giựt nhau vẫn không giảm đi chút nào. Những giọng cười hát kịch cồm vẫn thấp thoáng trong cái không khí đặc sệt dưới bầu trời sao đầy như cát.

Nhà người con gái ấy phải dọn đi phố khác. Trong cái ngõ chật hẹp, nhóp nhép và khuất nẻo kia không thể nào xoay giờ cách làm ăn khác được. Người thím buôn hàng khác và người chú phải có nhiều khách mới và một chỗ tiện để họ đưa đồ đến thay chữa.

Một cảnh tượng khác đã đổi trong gia đình này. Một con nhớn ông lấy vợ đã được một cháu. Người con thứ cơm nhà đi tập việc hàn sỉ sắp thành nghề. Hai con nhỏ ông và thằng bé em người con gái thì đưa lớp nhất, đưa lớp nhì. Và, lạ lùng, người thím bằng để đi tám năm,

tưởng đã ngoài bốn mươi thì thôi hẳn, bỗng lại có mang và đẻ một cô sau khi con dâu bà ở cũ được một tháng.

Người con gái ấy không phải chăm bẵm các em nữa, và, y không còn cái quần vải thâm kéo sếch đến bắp chân, áo cánh cứ mướt ra như khăn lau vì các em bôi bẩn, giặt xé. Y luôn luôn ở trong nhà, có công việc ra ngoài hay đến nhà chị em, y đều áo dài quần trắng tha thướt và tóc chải mượt, búi ý nhị. Y đi nhanh như bị thúc giục, mắt cúi xuống thỉnh thoảng chớp chớp. Một tiếng gọi to, một cái nhìn sáng-vút, một cái va chạm nhẹ, đủ làm y giật mình, trống ngực thình thình, trong người bùng bùng, gò má đỏ lên.

Trước mắt người con gái ấy, sự thay đổi tuy dần dà, nhưng sự nghĩ đến y không thể nào không ngạc nhiên vì thấy lại thật là nhanh chóng, rõ-rệ quá. Phần nhiều những người con gái mà y biết đã chồng con riu rít cả. Kẻ ở ngay gần phố y. Kẻ ở một tỉnh bên cạnh. Kẻ theo chồng đi xa hàng mấy năm y mới gặp. Không biết họ thật thế nào, chứ y thấy họ sung-sướng lắm. Người thì chồng đi làm sở nọ, sở kia, người có riêng cửa hàng buôn bán. Vợ chồng họ ở một căn nhà có bàn ghế tiếp khách, có giường tây, tủ đứng. Ngày ngày vợ đi chợ, vú em, con sen cắp rổ theo sau.

Người con gái cứ thấy họ hây-hây. Mặt họ tươi, miệng, mắt hớn-hở, tuy người họ hoặc gầy đi đôi chút, hoặc sò sề hẳn. Phải kể những người con gái lấy chồng được như thế, chứ những kẻ con-cái nheo nhóc, làm ăn đầu tắt mặt tối, nhiều khi còn bị đầy đọa do nhà chồng hay chồng bê tha, tình phụ, thì nói đến làm gì. Vả lại, thế, người con gái ấy không cho là khổ. Đời đàn bà phải vui lòng chịu những tình cảnh, nguồn cơn kia, nhất là mình lại con nhà nghèo.

Nhà hơn mười miệng ăn, lo toan mãi người thím đã không còn thể gắng gượng hơn được nữa. Giờ bà đi buổi chợ nào hay buổi chợ ấy, và, công việc nhà giao phó cả cho con dâu và cháu. Nhưng người con gái ấy phải nhận lấy cả. Vì người em dâu kia đẻ xong đã phải đi làm ngay không có tháng tháng nhà hụt đi bảy, tám đồng thì sẽ khổ vì nợ và cái chân trong máy chỉ hờ một phút là mất ! Vả lại, ở không nhà là một cái tội. Y vốn con nhà không buôn bán các chợ thì lại chen vào các chỗ làm ngay từ thuở nhỏ, chân tay y giờ không thể nào ngừng cử động được.

Tuy quần quật việc của nhà cả ngày mà người con gái ấy vẫn phải chịu nhiều sự eo óc. Tiếng rằng, mấy người nhón kiếm được tiền ấy, nhưng có đủ đâu ? Người chú vẫn nhận việc thêm mà chẳng được mấy đồng vì thợ thuyền và máy móc tinh xảo mỗi ngày một nhiều, ông

chỉ phải cặm cùi thêm. Vài chục bạc của ông và tiền của vợ, của con dâu, đóng gạo, mua thức ăn, lăm tháng đến ngoài hai mươi đã hết. Bao nhiêu sự chi tiêu khác thế là phải trông cả vào người con nhớn. Thì người này sức làm việc cũng có hạn và anh không được sự may mắn cho vợ con. Do nào thiếu thốn, vất vả, công nợ, sự riêng tây, người kêu ca, kẻ nghiêng dút khiến trong nhà không mấy ngày không âm ỹ.

Cái không khí nặng nề càng nén thấp xuống đầu họ như nhồi.

Người chú đã ít nói lại ít nói thêm. Trái lại, người thím hể về đến nhà là bắt đầu chửi rửa, rêu rao, kể lể ngay từ ngoài cửa. Trước, mỗi người con gái ấy, giờ thêm người con dâu và cả nhà phải nghe cái đĩa máy nói không ngừng kia mở nguyên một giọng. Cát tay bà nói, cát chân bà nói, nhắc cái chén bà nói, cầm cái phát trần bà nói, sáng sớm dậy trước nhất nói cho tới khuya, người đàn bà khô đét như con mắt này không hiểu sao lại có thể sa sả nói được thế ? Nhiều lúc người chú đã hất tung cả mâm cơm và những đồ làm đi mà gầm lên :

- Giời ơi ! con vàng nanh đỏ mỏ kia, mày có cam đoan không ! Mày có muốn để người ta sống mà làm ăn hay nhà cửa tao phá tan hoang, mỗi đứa, mỗi nơi ?

Người con gái ấy và lũ em chỉ biết nhìn người cha già và nghe sự đau đớn ran lên trong lòng giữa cái yên lặng khó thở lúc đó. Những lần sẩy ra cảnh đập phá ấy y chỉ biết ghi vào cuốn nhật ký, rồi giờ ra đọc thầm qua những giọt nước mắt vào những buổi xế trưa cả nhà đi vắng và những đêm khuya tiếng ngáy ngủ ròn rập cất lên rõ mồn một trong bóng tối. Những phút yên lặng được khóc thầm với mình này còn là những lúc sung sướng cho người con gái ấy.

Bếp nước xong, chân tay sạch sẽ, y lừa cho hai đứa nhỏ con người thím và người em dâu ngủ thật say. Không giở những quần áo rách của nhà ra vá thì y đem những đồ đan của chị em bạn nhận cho. Vài đồng bạc công ấy y muốn đưa cho người thím để rồi xin lại bà một món may mặc, hay y giữ lấy cũng được. Nhưng thường người con gái đan được bọn đồ nào đều đưa cho bà, và, có thì chỉ bớt rằm hào để tiêu vặt về phần mình và mấy đứa em nhỏ.

Nhip với hai que sắt mạ kền thoăn thoắt kết những sợi len, vải lại, người con gái ấy để cuốn tiểu thuyết mượn của chị em bạn xế trước mắt đọc miên man từng giòng, từng chữ. Có cần gì đâu những truyện sâu sắc và đưa đến những ý tưởng tươi đẹp ! Người con gái ấy chỉ cần thấy mình càng đau đớn và chán nản với những cảnh thô thảm trong truyện là y cho rằng truyện viết hay

là y sung sướng với sự giải trí sách vở đó. Có rung động một cách như thế, y mới là người và cao quý nữa. Vì so sánh mình với những nhân vật tiểu thuyết y thấy hai cảnh đời sao mà gần gũi với nhau thế, cùng là những cái gì người ta phải coi là kiểu mẫu và tấm tắc rằng trên mặt đất này chỉ những linh hồn đau khổ ấy mới xứng đáng yêu mến, kính phục thôi. Với y, những linh hồn chị em trong sự tối tăm thật là chứa chan thi vị, phải có những con đường đi riêng cho những đời sống cô độc, lạnh lùng không được mấy ai hiểu biết kia.

Người con gái ấy xót xa cho mình vô cùng. Và y xót xa cho cả những người thân mến, họ đau khổ mà không rõ, y thường cho người chú cặm cùi nuôi các con, cháu đến tận giờ mà cũng chưa được đền bù chút gì. Y thương cho người thím cần cỗi gần như điên cuồng, đến y là kẻ dễ tha thứ và chứa chan cảm tình y với mọi người mà lắm lúc cũng không thể chịu đựng được bà và cũng bị bà coi như quân thù, quân hèn. Y thương cho hai đứa con nhỏ của chú và người em của y thua anh, kém bạn. Và y man mác nghĩ đến hai đứa bé mới đẻ của thím và người em dâu kia, cha mẹ chúng làm ăn lam lũ như thế còn mong gì gây dựng cho chúng được sung sướng.

Người con gái ấy đã khóc rất nhiều, khóc luôn luôn trên những trang tiểu thuyết. Càng đầm đìa nước mắt y càng thấy mình được gọi trong một làn nước mát hay

những lớp sương gió. Sự uất ức ngùn ngụt hun đốt người y được giây phút tắt đi. Y được nhắm mắt lại trước cuộc đời như là những ngọn lửa cuộn cuộn lao vào mặt.

Lệ-Hà, cái tên hai chữ này bắt đầu từ đây : cái Lệ-Hà đen, cái Lệ-Hà mùa thu, tất cả bạn người con gái ấy đều gọi y với cái tên đó. Và, trong những bức thư, những tấm khăn nhỏ của y dùng, hai chữ Lệ Hà viết rất đậm, thêu thật uốn éo, nổi lên đỏ như máu.

Người con trai ấy đã đến với Lệ-Hà, và Lệ-Hà đã ra đi với người con trai ấy.

Anh ta được một người bạn gái thường sụt sùi than thở với Lệ-Hà giới thiệu. Anh đã gửi cho y một thư. Y đã trả lời luôn hai thư. San liên-tiếp năm thư viết cho nhau trong những đêm buồn như tận thế, họ đã cầm tay nhau và nức nở nói rằng yêu nhau.

Trắng trẻo, tầm-thước, tóc không uốn mà bông lên, và mắt sáng như nước, anh ta mới hăm ba tuổi hơn người yêu vừa đúng ba tuổi. Anh giữ chân bán hàng cho một hiệu cao đan, hoàn tán, mở nguy-nga như nhà bào chế tây giữa một phố lớn. Ngoài những thì giờ bán hàng anh còn giúp vào việc gửi gấp hàng nghìn thứ thuốc cho những đại-lý ở tỉnh xa cứ một ngày lại mọc thêm sau những cách quảng cáo rất kỳ lạ của ông chủ tồn hàng bạc nghìn.

Thôi học, ở nhà quê ra anh ta đã ngoi ngóp đi bốn năm tỉnh và xin việc đủ mọi nơi. Nhưng chẳng có lấy một cái bằng, và vai không thể vác được gạo, tay không thể kéo được xe, anh ta nấn ná làm ở vài chỗ rồi cậy cục vào hiệu thuốc nọ thì khư giữ lấy cái việc sổ sách đó như kẻ sắp chết đuối vớ được cọc. Anh tự nguyện phải hết sức cẩn thận và ghê tởm như kẻ giết người những kẻ đại dốt đã vì mê chơi hay đứng núi này trông núi nọ mà bỏ công việc.

Kể ra không phải đeo đẳng vài bốn phận thì anh cũng có thể như vài người bạn trẻ kia chiều chiều nhớn nhò ngoài phố với cái đầu nhầy bóng, áo lót mình bằng hàng tơ, túi quần soóc-sách tiền, nghênh-ngang vào hiệu cao-lâu, rạp chớp bóng, ganh-đua với những trai gái khác. Lương tháng anh hai mươi đồng, ngoại tài trung bình chục bạc, một thân một mình ăn tiêu vừa phải thật ung-dung. Vì dạo đó gạo một hào được hơn ống cân ; chúc bầu trắng tốt nhất có ba hào một thước, gian gác kê đủ bàn, tủ, giường và mắc cả điện thuê tháng đắt lắm chỉ tới bốn đồng. Sự sinh-hoạt dễ chịu quá, số tiền anh kiếm được biết cách ra có thể làm giàu được.

Đây anh ta còn một người cha mới sáu mươi tuổi mà đã lợm-khộm, ngồi lâu một lúc cũng thở không ra hơi, như một cụ già tám, chín mươi ngấp nghé miệng lỗ. Ông ta có hai đời vợ, hai bà đều khỏe mạnh mà lại

chết cả. Mỗi bà đẻ đến tám chín bận nhưng chỉ còn mỗi mình anh là con trai và hai đứa con gái nhỏ con bà hai. Ba người này ở luôn luôn bên cạnh anh như sợ anh sênh một chút là bị những cái rất ghê gớm trong đời cướp nghiêng ngay đi. Nhà anh là ngành trưởng. Bao nhiêu giỗ tết, còn sống hai người đàn bà kia phải lo đủ, giờ, anh phải gánh vác cả. Tuy đã giắt nhau ra tỉnh, bốn cha con thuê hai gian nhà lá ở một xóm xa thành phố mà người làng, người họ vẫn cứ tìm đến không một kỳ đóng góp nào bỏ sót.

Người con trai và người con gái ấy yêu nhau lắm. Không được như những trai, gái khác đường hoàng âu yếm khoác tay nhau ngoài phố, họ phải hẹn hò nhau ở những phố xa, vắng và có bóng cây. Họ đi song song, bước đệm từng miếng si-măng lát hè, nói nhỏ nhỏ từng nhời rồi yên lặng thoáng nhìn lên nhau qua những cái chớp mắt. Họ còn tìm nhau ở vài nơi bên bờ sông, trên một con đường quê gần tỉnh, và đã vài lần, say lên quên cả mọi sự, họ đã lang thang ở một vùng có sông rộng, chân gò in nét núi xanh.

Họ sung sướng và thấy không gì bằng. Vì họ được xa chốn đông đúc bụi bặm. Họ được xa những cảnh ăn chơi nhộn nhịp, lằng lằng trong sự khoáng đạt. Như thế chứng rằng họ hiểu nhau lắm, hòa hợp với nhau bằng hai tấm tình tình túy nhất của tâm hồn. Họ đã

khác hẳn những cặp trai gái khác. Một sự tự kiêu xứng đáng khiến họ có thể cất cao đầu lên giữa những cái gì mà người đời ghê gớm lắm, gọi nào bùn lầy nào là tội lỗi nào là trụy lạc. A ! tuổi xanh ! họ còn trẻ quá và lại được gặp nhau, tha thiết với nhau, sự tha thiết đầu tiên của hai tâm hồn !

Pháp phỏng gần gũi nhau như thế nhiều lắm mới được vài giờ, rồi họ phải chia tay nhau. Đi xa rồi, trông lại nhau ruột gan họ đau buốt thấu đêm. Đã thương nhau lại càng thương nhau vô cùng. Họ thăm thía thấy mình cùng phải chịu bao nhiêu sự thiệt thòi, cùng chung một tương lai không có gì tốt đẹp. Hơn nữa, họ còn phải vì nào cha mẹ, anh em, những người ruột thịt mà chìm đắm với họ trong sự khổ não mãi mãi.

Một tháng... hai tháng... nửa năm.. một năm thế là họ đã yêu nhau được một năm. Càng ngày, tưởng gần nhau chốc lát hay trông thấy mặt nhau là đủ, ngờ đâu sự nhớ mong càng ngùn ngụt. Không phải hàng tuần, mà chỉ một ngày hay một buổi vắng nhau, họ càng ghen ngào, bứt dứt chán nản rũ ra được. Về phần người con gái lòng nung nấu đôi lúc còn dịu đi vì y hết sức đề nén bởi phải giữ gìn với người chung quanh và với cả chính mình. Chứ người con trai thì anh đau khổ quá, khó mà chịu hơn được. Anh không còn cất nhắc nổi cái quản bút, tính trọn một trang số mà cả người không rời rã, bài

hoài như bị tra tấn thân đêm. Cứ thế mãi, anh đến chết mất. Không phải trên cái giường bệnh hay trong tay một người nâng giắc, anh sẽ chết, cái chết khủng khiếp của một người điên lên cơn, treo mình lên cành cây, lao vào đầu tàu xe lửa, đốt cháy nhà rồi đâm vào...

- Lệ-Hà ơi ! chúng ta phải lấy nhau.

Những tiếng này đã rền rĩ hoang mang bên tai người con gái. Y rùng rợn. Mắt anh con trai sáng một cách dữ dội. Hơi thở anh hồng hộc như con lợn giẫy dụa chống với con dao đồ tể. Người con gái đã run run đẩy người tình ra, lắc đầu nhìn.

Không còn có thể dấu diếm được nữa, cuộc yêu đương này. Cả người chú cũng đã biết. Không phải ông nghe vợ ông hay con dâu ông nói. Chính ông là người nhà đầu tiên bắt được người con gái đi tình tự với người con trai. Buổi trưa ấy ông đưa đồ của sở đến đặt làm và nhận riêng vài bộn khác. Người con gái đã tái mặt đi tưởng đứt thở mất trước cái nhìn từ từ rồi quay đi của người chú như không hay biết. Tối hôm đó và luôn một tuần lễ sau y không dám đi đâu. Lúc lên đèn, nhà cơm nước xong, ông chú giở việc ra, người con gái liền vội vàng đem ngay quần áo nhận đan làm ở bên cái ánh sáng ấy. Y thức khuya hơn mọi khi, ngồi hàng giờ thoãn thoắt đưa những mũi que mà không nói, không ngả lưng. Trong khi ấy người chú còm cõi, tóc đã lớt

phốt bạc kia, thỉnh thoảng mới đưa mắt nhìn cháu. Vẫn với hai con mắt yên lặng, lơ đãng, ông nhìn cái vẻ mặt như muốn trốn tránh của cháu, thấy trong lòng nổi lên vừa đau đớn, bức tức và buồn thương xót.

Đã lâu lắm ông mới chú ý đến cháu. Ông ngạc nhiên thấy cháu cao và nở nang khác hẳn đi. Y gần như không còn tí gì của thuở bé. Từ đôi mắt, cái cằm xuống đến vai, đến ngực đều thay đổi. Tóc chải bông, da nâu chín, môi dày, tươi, răng tuy thô một chút nhưng trắng muốt, cháu ông không xấu lắm tuy chẳng trắng trẻo, son phấn như những người con gái khác.

Người chú nhẹ thở dài ; Nó đã nhớn rồi !

Ông nghĩ đến nếu cháu ở vào một nhà có buôn bán hay cha làm sở nọ anh em sở kia, vàng đeo tay, vàng đeo cổ, quần lụa áo là, thì ít ra cũng được vài nơi nhòm ngó. Đây những nhà giàu sang như thế họ chỉ tìm những dâu con nhà như họ hay hơn họ. Còn những kẻ thợ thuyền hay làm ăn nghèo ngặt thì vừa không lo được tiền theo cưới, vừa phải lấy hoặc gái phu hồ, hàng gạo để cùng gánh vác sự lam lũ với mình và không khinh mình, chứ họ đâu dám với tới cháu ông, chẳng gì cũng là con nhà hàng phố, tân thời, chỉ biết có việc bếp núc nhẹ nhàng. Trở lại, chỉ những tụi trai lơ, vô công rồi nghề mới tìm đến. Thì thà rằng thấy con cháu mình chết già chứ chẳng cha mẹ nào dám liều gả đi vì con cháu họ sớm tối rồi

cũng chết khổ sở đày đoạ thôi !

Người cháu gái ông lấy chồng giàu sang, ông không dám và cũng không thích mơ tưởng đến sự đó. Đôi khi chợt tưởng đến sự chồng con của cháu ông chỉ muốn y làm vợ một người nào đó nghèo nàn hay bơ vơ cũng được nhưng cốt nhất phải có nghề nghiệp. Treo cưới thế nào cho khỏi mang tiếng để cháu theo trai, ông sẽ cho cháu về với người ta. Vợ chồng đều còn trẻ sẽ vui vẻ với nhau mà kiếm cách sinh sống cho khỏi đói rách, con cái khỏi nheo nhóc là được. Ông chú đã nghĩ thế, tâm trí nao nao. Người anh ông hay người chị dâu còn sống và có đôi chút tiền của để lại, ông chẳng lo làm gì. Đây người cháu gái sống với ông đã khổ sở lại còn khổ sở nữa thì ai oán cho y quá. Thôi y đã thương yêu ai, và người ta đã thương yêu y, hai người có thể gắn bó với nhau, ông chẳng cần gì hơn, và, cả hai con người đã chết sớm kia cũng chỉ mong thế.

Người con gái ấy hồi hộp nhìn người chú luôn tay kìm, búa dưới ánh đèn, thỉnh thoảng mới ngừng lên. Y cảm thấy rõ sự yên lặng thăm thía của chú mà ứa thâm nước mắt. Y tưởng đến hình ảnh của bố mẹ mà y chỉ còn thể nhớ được lơ mờ. Mười mấy năm rồi, người đàn ông này không bao giờ nói đến chị em y một nhời. Bố mẹ y cũng chỉ hiện từ đến thế. Cái búa tạ dùng lâu còn vẹt đi nữa là người. Cứ còm cộm hết việc này chưa

xong đã bắt ngay sang việc khác mà chẳng được lấy vài ngày nghỉ ngơi, ăn uống tẩm bổ, không khéo mai kia thôi chẳng thể gượng gạo được nữa, ông chỉ bị một trận ốm là khuy. Nhắm mắt chết, ông nào đã được gì ? được một chút gì thật êm vui trong đời đâu ?

Người con gái lại thấy không thể nào lìa bỏ chú mà ra khỏi cái nhà này được. Yêu người yêu, tha thiết với người yêu, y sung sướng với cái ý nghĩa ấy thì càng phải biết thương chú, hết lòng với chú, một người tận tụy với chị em y không một lời than thở. Y nhất định ở với chú tới bao giờ hai đứa con trai nhỏ của chú và đứa em của y lớn lên, có vợ con tử tế, làm ăn phụng dưỡng ông, y sẽ lấy ai hay không cũng được, chứ đương lúc này trong nhà luôn luôn eo óc, giờ ăn uống nghỉ ngơi cũng đầy khổ não như chốn tù tội, thế mà y về nhà người khác, thật vô cùng nhẫn tâm. Y chẳng làm được nhiều tiền giúp đỡ nhưng có y cơm nước sạch sẽ đồ đạc thu dọn gọn gàng, các trẻ nhỏ trông nom cẩn thận và, sự an ủi âu yếm, người đầy tớ hết lòng nào như y thuê được.

Người con trai ấy phải đi, không còn thể viện một lẽ gì cưỡng lại được.

Anh đã mất việc, ông chủ hiệu thuốc bảo anh nghỉ để nhường cái chân bán hàng và giúp việc lật vật ấy cho người cháu họ ông. Tuy người cháu này ít tuổi, chưa

làm đầu cả và đại nghịch, nhưng ông cần gì ! Cốt sao ông bảo thế nào y nghe vậy. Y không biết ăn cắp của ông, thông với người ngoài tiết lộ những cái bí mật của ông, nói tóm tắt làm lợi cho ông là đủ.

Nghỉ một ngày, chơi một ngày là hư hỏng một ngày và để gia đình phải khổ sở. Bởi vậy, người cha già anh con trai tức tốc bắt anh phải tìm ngay việc khác, và, cả ông sáng sớm uống xong chén chè tàu nghiện ngập, ông liền khăn áo đi cật cật chỗ làm ăn cho con. Một người bà con đã làm ơn nhận lời cầu khẩn của ông, đưa anh con trai đi với mình. Họ đi Sàigòn. Trong đó, người bà con nọ trông coi một nhà in còn mở mang to nữa. Anh con trai không bán hàng thì giúp việc ấn loát hay nếu xem ra chí thú, có trí lập thân, y sẽ bảo cho anh cách giữ sổ sách và tiền nong làm phụ y.

Lương tháng y sẽ xin ông chủ giả cho ba mươi đồng, khi nào thông thạo việc sẽ tăng. Ăn ở nhà y, y lấy rẻ hai mươi đồng kể cả các khoản giặt rũ quà sáng. Như thế anh còn có thể gửi về nhà năm bảy đồng hay chịu thương chịu khó không tiêu pha gì thì cả chục. Đó là một món tiền cha và em anh kiếm đâu ra được ngàn ấy bây giờ ? Vậy chủ nhật tới này hai người sẽ lấy vé tàu hỏa đi suốt vào chốn làm ăn kia.

Người cha đã thân dẫn anh con trai về quê lấy thẻ căn cước. Ông thân làm mấy mâm lễ để dâng gia tiên trình

ngày lên đường của con và cầu sự phù hộ. Ông mua cả cho con những khăn mặt, sà phòng, dầu bạc hà, thuốc ký ninh... Cộng với tiền tàu bè về quê, tiền chè, tiền xe cho lý trưởng và những tiền khác, tất cả đúng hai chục bạc. Ấy là không kể hai chục bạc lấy vé tàu cho con và cảm tạ người bà con cứu tinh kia một vé. Ba sào ruộng giỗ chạp cuối cùng thế là đi đứt. Nhưng người cha không một chút hối hận. Rồi lại tự tay ông, ông bỏ tất cả sách vở, ống quyển và những di tích của thời lều chõng của ông gói ghém cất đi, nhường cái hòm sơn chắc như cái tủ sắt ấy cho con. Ông xếp vào đó không thiếu một thứ gì cần dùng của con kéo vào đến cái xứ tiêu tiền như ăn gỏi ấy mà cứ thiếu một tý lại đi sắm thì kiếm được bạc trăm cũng chết vì nợ mất.

Luôn mấy đêm ông không ngủ được. Ông càng có nhắm mắt thì trong người càng bùng bùng như lửa đốt và như là có những tiếng đờn hát ran ran bên tai. Sự chiêm nghiệm của ông càng thấy đúng. Cái may thường kèm cái rủi, trong cái rủi thường nảy ra cái may, tưởng người con trai ông thất nghiệp rông rài, hay đâu nhờ sự tu nhân tích đức của ông và số kiếp tới ngày đạo đạt, người bà con kia đến chuyến này phải là chuyến bay nhẩy của con ông. Vừa được giữ việc sổ sách, vừa được học tập công việc nhà in, con ông cũng có đôi chút thông minh, y dần thông thạo ấy là sẽ có một cái gậy chắc cầm tay. Rồi giao dịch buôn bán nhiều với Tây,

Tàu, với kẻ nọ người kia, y thế nào chả gặp cơ hội tốt.

Cái mộng đêm ngày ông say đắm gần lặn đi ngày nay sắp thực hiện rực rỡ. Ông sẽ chuộc lại ruộng vườn, làm lại nhà cửa, có trâu cày ngựa kéo, ăn trên, ngồi chốc trong làng. Con trai ông sẽ lấy con gái một nhà khá giả, sự giàu sang cứ đời nọ tiếp đời kia. Càng tưởng tượng người cha già càng thấy sự cho con đi làm mai đây chỉ có một bề như là sự sống chết. Bỏ lỡ dịp này ông sẽ tiếc suốt đời. Con trai ông rồi cũng cả đời khó lòng mở mày mở mặt. A ! mà lâu nay ông đã được biết y đi vào con đường tình và say mê sắp quên cả mọi sự. Tuy ông không được rõ mặt nhưng nghe người ta nói thì người con gái cảm dỗ con trai ông kia phải là hạng hư hỏng lắm. Cái thứ đàn bà con gái gì mà tóc chải cuộn lên mặt dày phẫn sát, quần áo mỏng dính, chỉ cựa mạnh là toạc ra, chẳng biết chịu thương chịu khó, chắt bóp dành dụm gì, cứ nhà hát, chớp ảnh, xe đạp, tiểu thuyết ? Đó là những yêu ma tác quái cho người ta chứ không phải là người.

Lệ-Hà ! người yêu đầu tiên của người con trai và, người con trai, nguồn hy vọng đầu tiên của Lệ-Hà.

Đôi này đã khóc đầm đìa với nhau tuy họ nhất định đi với nhau. Người con gái cũng xin gấp được thẻ căn cước và sắp xong mọi hành trang. Y phải đi vì thấy không thể chịu đựng sự nhục nhã, đau khổ hơn nữa.

Người thím y cứ sáng, chiều, hết ngày ấy sang ngày khác rêu rao chữ rửa y. Nào y hư hỏng, bội bạc, bôi do chát chấu cho nhà, sống cũng bằng thừa. Không phải giờ bà mới quyết liệt như thế mà từ ngay khi được biết cháu phải lòng trai, dám hò hẹn lén lút với trai.

Người con gái ấy đi, ai chứ, bà đã chẳng giữ lại còn gạo muối tiền tống nữa. Y không tự ra khỏi nhà bà thì giờ bà đã nuôi cho tới mười chín, hai mươi tuổi đầu, bà cũng chẳng còn hơi sức đâu trông coi. Y muốn theo ai, làm gì bà cũng mặc. Và chết thì thôi chứ bà không sao nhìn nhận được người con trai kia làm cháu rể bà, dù anh và ả trở nên ông nọ, bà kia, tiền trăm, bạc nghìn đưa bà bà cũng hắt đi.

Người con gái ấy cũng biết lắm, cũng tủi cực lắm. Y biết ra đi như thế sẽ reo bao nhiêu tai tiếng cho nhà, làm lo phiền cho người chú và các em, và, đối với bà thím, tức là đánh một cái dấu tận tình. Biết làm sao ? Ở lại để chán nản rồi chết vì buồn ư ? Đương yêu nhau mà nhìn kẻ ở người đi thì sớm chày trong sự chia ly cũng có một sự không hay xảy đến, và, theo liền là cảnh tan nát không thể nào hàn gắn được. Người ta chỉ có một đời, một tấm tình và một hạnh phúc để sống. Thế mà tất cả những cái này không ghi-riết lấy, không hết lòng với nó thì còn gì là con người, là sự vui sướng ? Nhất là tấm tình ! tấm tình yêu bao trùm cả sự vật trong đó

hai con tim kia gần nhau chung một nhịp thở đã thấy sự hòa hợp êm đềm bên cạnh bao nhiêu con tim khác đã thành đôi !

Và lại cái mắt nhìn, cái miệng cười, cái tiếng nói, cái hơi thở, cái bóng giáng của người nhau. Tất cả những cái đó là thành như một thức ăn uống của họ rồi. Gần nhau không những họ được tỉnh táo mà còn hăm hở chung sức với nhau để gây hạnh phúc.

Càng ngẫm mình, người con gái thấy thật không có chút gì tội lỗi. Y và người thương sẽ quyết hết sức chịu khó làm việc, dành dụm lấy ít tiền gửi về cho nhà treo cưới rồi mới ăn ở với nhau. Họ sẽ có một vốn nhỏ mở một hàng tạp hóa, nhận cả các quần áo đan. Khá khá người con gái sẽ cho đưa em ruột mình và hai em họ theo học lâu để đỡ lấy « Thành chung » « Tú-Tài » Ông chú sẽ nghỉ nhà. Bà thím cũng thế, rồi cùng người cha già người con trai chú thím y sẽ hiểu tấm lòng của cháu thủy-trung, hiếu nghĩa.

Còn một buổi tối nữa. Sáng sớm mai người con gái đã ra đi. Một lần nữa, y dụt dè đến trước mặt bà thím, đầu cúi thấp, run run xin lỗi bà và xin phép bà. Nhưng bà đứng phắt dậy, sửa tay bỏ sang hàng sớm. Người con gái đành gạt nước mắt nhìn theo. Để tránh sự sô sát tan hoang làm đau lòng thêm cho chú, đến trưa người con gái lên sở chú. Ông chỉ yên lặng nhìn cháu rồi thở nhẹ

một tiếng. Ông nói ừ thì y đi. Nhưng, đã biết y không phải là hạng gái hư hỏng, ông vẫn dặn dò y và xin y hết sức giữ gìn thân mình, phải cẩn thận từng ly từng tý trong bất cứ công việc gì để khỏi hối hận về sau. Ông lấy ở túi áo trong ra mười đồng bạc, bắt người con gái phải cầm để thêm vào tiền tàu và lại dặn hể về tới trong đó phải gửi ngay thư về rồi làm ăn ra sao hay gặp sự gì không hay cũng phải cho ông biết tin luôn.

Người con gái lại chan hòa nước mắt. Trưa hôm ấy nắng. Những tiếng reo vàng rực của gió và cây cỏ làm hoa cả mắt y. Y đã chột toan ở lại vì thấy những cái như là giầy chảo, là dao sắc, trôi ghì lấy lòng và xẻo ra từng miếng.

Sài-goòng, một trong những viên ngọc Viễn đông. Đây người ta nói thành phố to như Thượng Hải hay xa xôi hơn, như Nữu-ước của Mỹ châu. Ban đêm, sự buôn bán làm ăn không ngừng, ánh sáng còn rực rỡ hơn ban ngày. Chung quanh, các miền cây cối cứ thẳng cánh cò bay, lúa chín rùng rục, sông nước mát dòi, cá ăn không hết. Bao nhiêu công việc tạp nhạp người trong ấy để cả cho khách trú và người Bắc làm hết. Hầu hết họ cứ đến bữa ăn thì ra tiệm, tối đến đi chơi, chẳng lo nghĩ gì cả. Đồng tiền thật như nước. Bao nhiêu kẻ đã nhờ đây mà nổi cơ đồ. Cả những kẻ đi phu, vợ con dắt díu nhau với chăn chiếu, quần áo tay sách nách mang kia, họ bước

chân xuống tàu đều tươi như hoa nở.

Chuyến xe lửa xuất chạy vào Sài-gòong khởi hành lúc sáng sớm. Người con gái dậy từ bốn giờ, chào lạy chú thím, nức-nở cầm tay các em bé, cháu bé rất lâu rồi đi...

Tám tháng sau, người con trai trở về Bắc. Anh về mỗi mình với cái hòm sơn của anh. Người anh gầy tóp, sơ-sác phải nhận lâu mới ra. Cái nhà in anh làm sang tay chủ khác đã năm tháng. Anh là một trong bọn người ông chủ mới răn ra. Còn người con gái nghe đâu y cũng ốm lắm. Mà vừa ốm, vừa tiền không, quần áo lạnh lặn không, y đâu dám trở về cái nơi đã ghen tức nhìn y ra đi với một người con trai hớn-hở. Một dạo, được tin y thôi giữ chân bán hàng lại về ở trọ nhà người quen nhận quần áo các nơi đan. Bẵng đi lâu mới thấy nói y theo giúp một chị em người Bắc mở nhà hộ sinh. Rồi cả người con trai và người chú cũng không hay biết gì về y. Hiện giờ người con gái này ở đâu, còn sống hay chết và làm gì ?

Lệ-Hà ! Lệ-Hà da nâu chín, trán thô, tóc cứng chải bông lên kia hiện giờ ở đâu, còn sống hay chết và làm gì, hỏi những bạn đọc tin cậy của tôi ?

Juin - Juillet 1943

MỘT TRUYỆN BÊN NGƯỜI ĐÀN BÀ

Thành trở mình. Thành nhắm mắt, rít một tiếng nhẹ và chập lười. Rồi Thành mở bừng mắt, ghé rón nhìn chung quanh.

Như có một làn lửa ủa vào chỗ Thành nằm. Gian phòng rực hẳn lên. Mặt trời ngoài kia không biết đã cao tới khoảng nào rồi. Qua những lớp kính rập đở thâm của những khung cửa, nắng và những tiếng ồn ào dội vang vang. Bụi bậm lăm lên đỏ như những vụn gạch non tỏa đặc trước mặt Thành.

Một thứ hơi nồng và chua từ dạ dày đưa mạnh lên miệng Thành. Thành vùng dậy, ợ dồn mấy cái, tưởng ruột gan sắp theo ra mất. Nhưng không, chỉ có một chút nước nhòn kéo lê thê ra đất. Thành lại nhắm mắt, lấy tay chùi miệng đoạn nhắc vội cái bình nước trong dành, tu. Nước chè đã nguội tanh và chỉ còn một ít cặn chảy từng giọt xuống cổ họng Thành khô đắng ! Không thể dốc hơn được nữa, Thành đặt như ném cái bình xuống chiếu rồi nằm vật ra. Thành thở hỏn hển. Mỗi một cái thở mạnh và không đều làm sự nhọc nhằn trong người Thành nặng chũu thêm, các gân cốt bủn nhủn, buồn bã không thể chịu được.

- Lại phải ngủ thôi nếu không bứt dứt thể này thì đến diên mất !

Thành tự nhủ, sau đó Thành nhắc mình, gồi hẳn đầu lên gối, động đậy mấy cái nữa rồi lại nằm nghiêng như trước. Áp bàn tay dưới má, Thành nhắm mắt lại, thì thầm với tâm trí :

- Thôi ! ngủ đi.. ngủ nữa đi, chiều hay bao giờ dậy cũng được.

Những tiếng này như không phải của Thành mà là của một người mẹ vừa vuốt nhẹ tóc Thành vừa dịu dàng nói. Nhưng, Thành chỉ nằm yên được ít phút bỗng giật bắn đui lên. Một cái buồn buồn và ngứa ngáy đã lại đến trong da thịt Thành. Thành gãi xiết vào chỗ tức tối đó đoạn nằm quay vào tường, càng cố nhắm mắt lại.

Bên ngoài, tiếng ồn ào náo nhiệt thêm.

Nắng vàng từng giải quạt dài đã chiếu đến gần sập. Ánh nắng cắt tách ra cái nền không khí lớn vờn những khói, bụi. Trong khi ấy, ở bên kia sập, trước mặt Thành, cái thân thể ấy vẫn không nhúc nhích. Tà áo nhiễu tây của y, màu tím và vằn vèo những giọt trắng, cuộn lên. Mái tóc y loà xòa kín cả mặt gối. Đánh thấy hơi dầu bôi, mấy con kiến đã nhón nhác chạy đến.

Thành lại cau mày và cựa quậy. Cái hơi gậy và chua trong người Thành lại đưa lên mà lần này ghê nồng như một thứ nhựa loãng của cây dại. Không ! cái cảm giác

này còn như có thêm chất nhờn hôi hám của mái tóc người đàn bà kia. Người đàn bà nằm trước mắt Thành, y đương ngáy những tiếng sè sè, không đều, nghe như khoan vào ngực Thành.

Người đàn bà đem qua.

Y đã từ một ngõ tối đi vụt ra, suýt sô phải Thành. Thành giật nảy mình, mở choàng cặp mắt nặng trĩu những say sưa và mệt nhọc. Y cười cặp môi đỏ chót toét ra. Hai mắt sáng liếc nhanh rồi cúi xuống. Thành cũng cười.

Khác y, môi Thành nhẩy những mỡ của bữa ăn vừa xong, dẫn hẳn ra gần mặt y với những tiếng khi khi rất khoái trá. Liền đó mùi rượu xộc ra cùng mùi tối. Người đàn bà phải quay ngoắt mặt đi.

- Cái anh phải gió này...

Máu nóng càng tràn lên đầu Thành, mắt Thành hoa thêm. Thành nắm luôn lấy cánh tay người đàn bà, lôi mạnh y ra ngoài đường.

Thế là Thành đã khoác cánh người đàn bà, đi ngả ngón, nghênh ngang, cười đùa sặc sụa. Không uống rượu nữa Thành cũng đã đủ hơi men hun đốt để lại càng được quên cả mình và mọi sự. Đã hơn năm nay, Thành không la cà sục sạo ở các phố, các ngõ và các đường

trong những đêm tối. Thành không chải đầu mượt, không cổ áo là cứng, ca-vát mũi nhỏ tấp, không giày đế cao và bít tất lụa, tóc bù lên; cổ « sơ-mi » bẻ ra áo ngoài, « săng đan » vệt cả gót, Thành cứ thế lang thang sau những canh bạc, mà Thành mê hơn trước kia mê gái, Thành đã tưởng không còn bao giờ Thành trở lại với đàn bà họ đối với Thành gần như là một tội nợ.

Đáng nhẽ, người đàn bà kia đã được Thành dẫn vào cao lầu ăn uống nhưng, vừa phần Thành không còn nghĩ gì đến y muốn hay không, vừa phần Thành vừa qua một bữa ăn không thể tưởng tượng được sự bừa bãi của nó rồi.

Thành đã gọi liên tiếp, thịt bò sào, sườn chua ngọt, cánh gà rán, bít tết khoai, thịt gà luộc, canh bồ dục và... rượu. Rượu ! mấy anh hầu sáng quen Thành lại bị Thành ép uống những cốc rượu đầy mà Thành sung sướng vô cùng thấy họ cười ngượng nghịu, luống cuống đón uống trước cái sự vật mờ tỏ, chập chờn ở trước mặt Thành.

- Bác uống nữa đi với tôi.Ồ !... ông chủ đã biết tính tôi mà.

Tay Thành run run rót ông ộc rượu ra cốc Thành chơi với đưa cho người hầu sáng đứng khoanh tay, tươi cười bên cạnh mình.

- Vâng !... cậu cho chúng cháu xin uống, nhưng mời cậu.

Người hầu sáng nói đoạn khom người đùn lại cốc rượu đầy vào tay Thành.

- Cậu soi ạ... chúng cháu uống sau.

- Không !... không !... không sau trước gì cả. Bác phải uống.

Thành nhất định đẩy cốc rượu ra, làm sóng ra cả bàn. Người hầu sáng không thể chối từ được phải chun mũi tọng thẳng một hơi chỗ rượu còn lại. Đặt cốc xuống, anh toan xin lui vì có khách gọi thì dứt một tràng cười ngặt nghèo, Thành trườn người, nắm lấy cánh tay anh :

- Chưa thể được ! Phải hút điều thuốc lá này với tôi đã.

Thành nói và dúi cả bao thuốc vào tay người hầu sáng. Thành đánh diêm, gạt gù giờ lửa lên cho người hầu sáng châm. Tất cả khách ăn trong hiệu đều sáng mắt nhìn Thành. Mắt Thành vẫn những gợn lửa, gần không còn trông thấy gì. Thành vỗ vai người hầu sáng, cười nức nở.

- Thôi ! chỉ lần này thôi... bác sẽ không bao giờ thấy tôi đến đây nữa. Vì tôi không ở Hà-nội nữa và đến chết

cũng không giở lại Hà nội nữa !...

Lại những cốc rượu đầy. Lại những ngum to nốc thẳng một hơi. Lại những miếng gắp đầy bát và nhai giòn giòn.

Người vào mỗi phút một đông. Trai, gái, từng lũ kế tiếp nhau chiếm những cái bàn to, nhiều đĩa bánh và gần quạt máy. Áo xanh, áo đỏ, áo vàng, áo tím, nước hoa, phấn, dầu bôi làm rục thêm cái không khí nồng nực làn ánh điện bật sớm quá, vàng khè. Những tiếng hò gọi, cười nói, bát đĩa và chạm ran ran, trộn thêm với những tiếng inh ỏi của những bàn trạc-sếch đánh suốt đêm ngày ở trên gác.

Bên ngoài, trời tím đặc. Tít trên những nóc nhà cao ngất, khói xám lẫn quần nguyên một chỗ. Xa xa những chòm cây trắng bụi im phẳng phắc. Các ngã tư, cát bụi lảm. Cái oi nồng của mùa hè báo trước bằng những dáng trời đỏ thẫm đã tới rồi và còn gay gắt nữa.

Chính lúc ban ngày hấp hối này, trước khi vào cao lâu ăn độ nửa giờ. Thành nhận được tiền. Người bạn đưa tập bạc cho Thành xong còn nắm tay Thành, lơ lơ nhìn thẳng vào mắt Thành nói :

- Anh thế nào cũng phải về trong quê Kim Sơn. Trưa hay cùng lắm là chiều. Dạo này anh xanh sao, hốc hác

lắm rồi. Anh còn vương víu cái đất Hà-nội này thì sớm tối anh cũng đâm lao thôi. Không cần nhắc lại ngày anh mười bảy, mười tám vạm vỡ hồng hào trông tươi tốt, rắn rỏi chẳng kém gì những lực sĩ tôi chỉ so sánh dạo năm kia và năm ngoái thôi thì cũng thấy giờ mười phần thật anh không còn phần nào. Tưởng chơi bời như anh thế cũng đã quá đủ, cũng đã ngấy rồi ! Người ta còn phải khổ sở, vất vả nhiều rồi sinh ra khao khát chơi bời, chứ anh được sung sướng ngay từ thuở cấp cấp đến trường và ngay từ đó cũng đã được ăn tiêu thỏa thích. Vậy anh còn luyến tiếc gì nữa ? Anh chịu khó lại về quê, không làm cho người ta để phải bó buộc thì ở nhà nghỉ ngơi, tắm bổ để hồi sức lại rồi dần dà làm cuộc đời cho mình.

Người bạn ngừng lại, mắt y chớp chớp :

- Hà !... Nghe câu này chắc anh lại cười thầm tôi. Mặc ! Tôi chỉ tin ở anh, một người bạn nhiều tình cảm, có một vốn học vấn cũng đã cao, cũng biết đau khổ bên những cảnh thương tâm của cuộc đời nhiều sự bất công, trái ngược. Và tôi mong ở anh một người đến giờ cũng vẫn còn nhiều lòng tốt, nhiều nhiệt huyết thế nào anh cũng tạo được một tương lai rực rỡ. Thôi anh về nhà trọ, thu xếp cho sớm sửa đi, rồi về tới quê, viết thư ngay cho tôi.

Người Thành đã nghẹn lại. Người bạn vẫn chưa buông hẳn tay Thành ra. Anh nói tiếp, vẫn cái giọng run run

- À ! chục bạc tôi vay cho anh đây, anh nên bớt ra ba đồng chuộc bộ « tropical » về. Nực đến nơi rồi, anh phải cần lấy bộ quần áo ấy, để mặc cho nó lại về con người và khỏi mất đi, đáng tiếc lắm vì nó còn tốt nguyên. Nhớ đây, có bớt tiêu mà chuộc.

Thành nhìn theo người bạn cho tới khi cái xe đạp đen kịt của y không còn thể nhận ra được trước những rôn rập rối loạn của đường phố.

Lần nào cũng vậy, cứ nguy ngập nhất vì tiền, Thành lại chạy đến với người bạn này.

Lần này, Thành thật không còn một xu trong túi. Quần áo tốt cầm hết. Đồng hồ đeo tay bán. Tiền cơm đựng lại của người ta đã ba tháng. Quà, bánh, thợ giặt đã hơn chục bạc. Thành không còn thể lấy tiền nhà và không còn thể xoay giở đâu ra. Thành lại đành hỏi hẩn mà Thành thì sẽ không bao giờ nữa.

Vì nào hẩn có dư-dật. Hẩn làm thợ sửa chữ ở nhà in, tháng có mười lăm đồng. Hẩn mới hăm tư tuổi. Hẩn kém Thành những ba tuổi mà đã bốn con. Hẩn thuê hai gian nhà lá ở ngoại ô. Vợ hẩn làm nghề ngâm giá, đỗ. Cái nghề và con người này nếu không có nó thì với lũ con kia không biết hẩn sẽ sống ra sao.

Hắn là bạn học của Thành từ lớp bét ở trường làng đến lớp nhất trường huyện, đi về với nhau cùng một đường, sách vở dùng chung một cặp và san sẻ từng tí quà bánh một. Lù rù, nhút nhát, hắn chỉ chuyên về tính, viết tập và thủ công. Nhất là tính và thủ công. Hắn có thể thử đi thử lại đến kệt chữ số cả một trang giấy một khi hắn ngờ bài hắn chưa đúng, và hắn vót từng sợi tre nhỏ như sợi tóc để đan những cái gầu, cái quạt. Ngay thuở nhỏ hắn cũng được Thành và các bạn mến vì sự nhường nhịn và tận tâm đối cả với những kẻ không hay truyện trò, quà bánh cho hắn. Đỗ được bằng Sơ-học pháp-việt, hắn phải đi làm ngay để giúp đỡ nhà. Trong khi ấy Thành vẫn được nhớn nhor ăn học theo đuổi những lớp trên.

Cái con người gầy còm, thỉnh thoảng lại phải nghỉ học vì ho và sốt nọ đã mấy phen tưởng chết thế mà giờ lại làm cha một gia đình đông-đúc và là người bạn lâu bền nhất của Thành. Thành đã ở với hắn hai năm, để cho các con hắn gọi bằng bác và nhận vợ chồng hắn là chú thím. Một dạo Thành đã đi làm và có tiền tháng đưa về, đến dạo Thành chán việc, mê man giai gái và cờ bạc, tiền nong thất thường, Thành vẫn được vợ chồng hắn chăm nom rất chu đáo. Thành đã phát ngượng nói dối phải đi xa, rồi từ bấy tới nay Thành lông bông trọ nay nhà này mai nhà khác và thỉnh thoảng mới đến thăm vợ chồng con cái hắn khi nào Thành có nhiều tiền.

Bao nhiêu hình ảnh và kỷ niệm thấm thía. Cái khổ mặt choắt, nhăn nhăn, hai con mắt vàng đục lơ lơ và cái lưng lom khom của hắn đã khiến Thành những ngày xa hắn lâu quá và những lúc hồi hận đau đớn, đã sa ước được ôm lấy như ôm một người đàn bà nồng nàn trong cánh tay ghì xiết. Một thứ tình tràn cả lòng yêu, lòng thương, lòng đau xót trong sự tin cậy và kính nể của bạn trai, của Thành đối với hắn mà Thành thấy Thành gần gũi, tha thiết với hắn hơn cả ruột thịt.

Nhưng, Thành đã lại lấy tiền của hắn. Sự thôi thúc cấp bách này đâu phải do một sự cần thiết đã suy nghĩ chín chắn. Trong một lúc Thành cho rằng mình khôn khổ tới cùng độ rồi, thì Thành mới nghĩ sự về quê để trốn tránh đây thôi. Mười đồng bạc ! đối với hắn là cả một món tiền to đấy nhưng đến tay Thành thì tiêu được những việc gì ? Giả nợ tiền cơm, lấy vé tàu, xe, quà và lại còn chuộc áo, lại còn ăn bữa cơm chiều nay và bữa cơm trưa mai trước khi về tới nhà nữa !

Với mười đồng bạc nhét hờ trong ví, Thành đã bàng hoàng đi khỏi mấy quãng đường rồi bỗng vùng vào hiệu cao lầu. Và Thành đã lão đảo khoác cánh người đàn bà kia, y đã ngược cặp mắt bơi quàng thâm nhẫy hỏi Thành với một cái cười sáng loáng :

- Đi nhé ?

Thành gật đầu lia lịa, lè nhè hỏi lại :

- Em có biết tiệm không ?

- Còn phải nói ! Anh muốn đến tiệm phỏng ?

Thành cười khi khi. Người đàn bà liền véo má Thành, giay giay :

- Hút có cừ không ? Liệu có « cân » nổi hộp một đồng cho bỏ đây tiệm không ?

Lòng mắt trắng nhợt của y lại liếc nhìn Thành. Cái lòng mắt trong quầng thâm đặc và dưới vành mày xé, đen nhầy ấy, giờ đây đã nhắm lại. Kia, sắc thịt y đương co quắp trước mặt Thành. Chung quanh Thành, vắng ngắt. Chỉ còn những khay đèn lồng trống, âm u trên những bục nằm bừa bộn bã mía, giấy gói bánh, bao thuốc lá xé làm đóm v.v... Và, ở những số tường nhóp, tối, mùi hôi hám đưa ra nồng nặc.

Người đàn bà ấy vẫn không nhúc nhích. Tiếng ngáy của y vẫn hỏn hển. Một mảng áo đằng sau đã thấm lại, đan vào thịt. Ở nách, mồ hôi đầm nhiều hơn, loang xám xuống tới lườn. Vài con muỗi vo ve, một lúc rồi im. Chúng nó đã bậu được vào chỗ nào không rõ. Lưng người đàn bà rùng một cái. Máy tiếng ầm ừ nhai qua những tiếng nuốt nước bọt chèm chẹp, đoạn như trước, y lại nằm quay vào tường. Giấc ngủ của y vẫn không

bớt sự đăm đuổi, cái giấc ngủ chấp cả mọi thất thường mà phải sau bao năm nghề nghiệp với những đêm thức liên miên mới tập được thành thói quen.

Mắt Thành không thể nào khép lại được nữa. Nó tê đi, mặc mọi hình sắc ủa vào. Thành đành chỉ còn nằm yên, chân ruỗi dài, hai tay khoanh nén xuống ngực, mà trông, mà nghe như là một bầu tối lổm đổm lửa quay vù vù trên mặt.

Sao Thành lại nằm đây với một người như thế được? Là đàn bà, nhưng y còn có một tý duyên dáng, tươi tốt gì đâu. Quần áo toàn thứ rẻ tiền, đã bạc, dạn, mạng, và nhiều chỗ thân thể lảng nhảng, mặt mày ghêu ngoa, nếu y đã có một thời tạm gọi là sạch mắt thì giờ nó đã tàn hết, và, y đã thuộc về cái hạng cùng mạt rồi. Đêm đêm, những hạng như y thường thấp thoáng ở những vườn hoa, bờ hồ, bờ sông cổng đục mà tiếng chào gọi nghe thê thảm như ở dưới mồ tối đưa lên.

Thành lại hút nữa ! Mới đêm kia Thành đã rã rời, nôn nao và tưởng ốm nặng vì hút không biết là bao nhiêu thuốc phiện. Và giờ này Thành lại ở đây ! Sáng rồi. Ít ra cũng bảy giờ. Phở xá đã tấp nập buôn bán làm ăn. Còn ở nhà Thành trọ, bà chủ chắc đương chửi rửa Thành thậm tệ và thẳng nhỏ thì khổ sở vì mong ngóng. Nó đã thu xếp va li cho Thành xong, chỉ việc tiễn chân Thành ra xe để nhận tiền Thành thưởng công nó hầu hạ

Thành nào giặt rũ, mua chịu bán dựng, thức khuya dậy sớm chờ cửa, đã hơn tháng nay chẳng được xu nào. Sau cùng, vợ chồng người bạn đã chạy tiền. Cả hai, suốt đêm qua và bữa trưa nay, phải luôn truyện về Thành. Vui mừng, hy vọng, băn khoăn, lo sợ họ sẽ hồi hộp bao nhiêu nếu Thành về thật quê, gửi thư ra cho họ.

Nhưng, Thành vẫn còn nằm đây, nhọc nhằn tê liệt. Máy chuyển tàu hỏa tàu thủy Nam định đã chạy rồi. Và bao chuyến ô-tô tranh nhau từng một hành khách, một cân hàng. Những hồi còi vang lên đây kia, qua những làn gió và những tiếng huyền nao, đã hòa thành tiếng reo ào ào chỉ trực tràn vào phòng Thành.

Vèo... vèo... một hai, ba rồi bốn tờ giấy bạc bay ra trong trí tưởng Thành. Đó là bốn đồng bữa cao lâu chiều qua mà riêng tiền rượu đã hết một đồng. Lại ba tờ giấy bạc nữa. Đó là tiền giả cho chủ tiệm, cho bồi tiệm và những bánh kẹo, bia ăn đêm. Còn lại ba đồng ! Ba đồng! kia, nó đã nằm gọn trong một cái túi áo cài lẩn vào cặp quần. Thế là hết ! Quần áo mặc không chuộc. Com tháng không giả. Về quê không về. Thành lại đến phải ở lại Hà nội thôi.

Đâu phải hai năm hay ba năm Thành sống ở đây để Thành có thể rời bỏ nó máu chổng như ý muốn ? Vừa đúng sáu năm. Bắt đầu đặt chân xuống cái ga đồ sộ là Thành rẽ ra ngay cái ngã đường mà Thành thường được

nghe nhiều người ca tụng và Thành đã rắp định. Ngả đường khoái lạc. Thành lao đầu vào cái khoái lạc chẳng từ một phút nào, mặc nó hút cạn sinh lực của Thành như những công nước cạn.

Càng ban đêm cùng trong khi ấy cũng bao nhiêu trai trẻ như Thành họ say mê sự làm việc, học hành và đi tìm hiểu, gây dựng cuộc đời bằng mồ-hỏi, nước mắt và quên cả mọi sự, quên cả thân mình, Thành càng không sao cưỡng chống nổi sức lôi cuốn của cái ngã thành-phổ khóc hại. Những giờ vắng lặng này, mọi nhà buôn bán làm ăn đều đóng chắc cửa và chỉ để mỗi ngọn đèn nhỏ khuất ở góc nào đấy. Đường êm ả. Gió mơn man. Mấy tiếng rao hàng khăn khăn thỉnh thoảng vắng lên. Vài con chuột rúc rích sục sạo trong những đồng rác và chạy băng vào những lỗ tối. Ở một chỗ chơi bời nào đó ra, Thành nằm ườn trên xe, héch mặt lên, tay thông trong túi quần. Không cần ăn uống hút sách thỏa thuê Thành cũng thừa say sưa. Mũi thở khình khịt, giọng nói lè nhè, Thành mặc anh xe muốn kéo đâu thì kéo. Thành lơ mơ dưới trời khuya cho trăng, sao và gió đêm thì thảo bên tai như thế tới khi trán lạnh toát. Thành phải rùng mình choàng dậy mới chịu về nhà. Chỉ cần tụt ra trước hết đôi giày và quăng bộ quần áo vào bất cứ chỗ nào, đoạn gói cái ví xuống chiếu là Thành vùi mình ngủ đến trưa, chiều hay đêm mai.

Được sống như thế, Thành đã nghĩ và thấy về quê ngại ngùng quá.

Thành còn một người mẹ già thì bà có nhiều ruộng của cha Thành để lại. Anh Thành, em gái Thành thừa chăm nom cho bà, và bà thừa vui vẻ với những cháu nhỏ. Còn như làm việc, Thành sẽ trông coi cho một người họ đứng đại-lý rượu Thành ăn với y, tiền thàng một vài chục bạc hay hơn sẽ tùy theo số lãi rượu bán được. Ngày lại ngày, Thành chẳng phải chạy vay xoay giờ gì Thành ăn rồi ngủ ; một đôi khi có người bà con làng mạc có công việc thấy Thành biết nhiều chữ nghĩa thì chạy đến bàn bạc, nhờ vả, Thành mới phải bận bịu vì sự truyện trò tiếp đãi. Hay Thành đi đánh tổ-tôm nho nhỏ ở những nhà có vai vế trong làng hay làng bên, họ đã từ mấy đời nay quen thuộc gia đình Thành một việc gì làm của Thành họ cũng đề ý xét nét như nghe ngóng, chờ đợi một sự thưởng phạt gì sắp đến với Thành. Không thể, nếu buồn bực quá, Thành sẽ thân người ở sau quầy hàng mà nhìn, mà nghe sự đi lại lèo tèo của ngoài đường, hay Thành sẽ bước những bước lảo đảo bên những bàn, ghế, tủ, hòm và chai, lọ, hay Thành sẽ đeo theo đường cái để thở những luồng gió nao nao ngao ngán như năm nào Thành thôi học, ở nhà.

Thành chợt thấy lạnh cả tâm trí.

Gian gác đã tan nắng lúc nào không rõ. Những tia mặt trời vàng rực lách qua khe cửa chỉ còn lại những vệt trắng bàng bạc. Hai khung cửa đăng sân thượng mở ra một nền trời sáng nhẹ, mây trắng sếp he hé những đường viền phớt vàng, và, mơ hồ, mấy làn khói xám tản ra, lẫn dần với không trung xanh như tơ. Cái êm mát của cuối xuân trở lại trên những ngọn cây mơn mơn lao sao gió, đi như ru vào gian gác.

Mắt Thành chớp chớp, run run nhìn cái không khí vắng lặng hẫ đi. Thành thấy tê tê ở một bên ngực. Cái cảm giác này đưa dần lên tâm trí Thành, sau đó, ở hai bên mắt Thành nhức nhức và cổ họng nghẹn ngào.

Đã sáu năm. Không bị vương vếu, không phải nín nhịn, không phải tưởng nhớ một sự gì, Thành đã chỉ việc buông mình cho lẫn đi trong những mê man, say sưa. Luôn luôn Thành đã được tróng mặt. Như thế bất cứ hình ảnh và nỗi niềm nào cũng tắt hết trước cặp mắt nóng bừng. Trái tim chỉ toi bời rồi đại đi. Thành không phải đau thương. Thành chỉ việc nghe và theo những ý nghĩ bừa bãi rồi loạn nó đưa tràn cuộc đời Thành không cần biết tới đâu.

Nhưng, đâu những sự mê say, những cái quên, những cái vui, những sự sung sướng để Thành sống. Y mất hết rồi ! Càng ngày, Thành chỉ càng thấy mệt mỏi, cô độc, buồn thảm thôi. Và một ngày gần gụi kia Thành chắc

chấn sẽ không còn một chút hứng thú nào để sự can đảm rã rời của Thành bầu vịu.

Nước mắt Thành ứa ra. Những giọt nước nóng và nặng ấy chảy giòng giòng xuống gò má Thành. Thành nức nở. Thành mím môi lại, lắc đầu...

Người đàn bà hé mắt. Y bàng hoàng nhìn, một giây rồi toan nhắm lại. Giác ngủ vẫn còn nặng trên mi. Y cựa mình, ừ ào mấy tiếng và nằm trở sang bên khác cho đỡ ê ẩm gân cốt. Nhưng, vừa day cái đầu lên gối, y mở choàng ngay mắt. Y ngồi nhồm dậy, trông. Không biết nhanh tới chừng nào, y hất mớ tóc ra sau lưng, đứng vùng lên với một tiếng hét vang nhà. Ngay đó, người bồi tiệm tay cầm chổi vừa bước khỏi cầu thang cũng kêu lên.

Bên cái khay đen, trước mặt người đàn bà, Thành không còn nữa. Thành ở kia, không ! một cái sác treo cổ lủng lẳng trong góc nhà mờ mờ, khuất mé một cánh cửa.

Người đàn bà vùng xuống đất. Y không kêu nữa, mà nắm lấy cánh tay người bồi mặt đã xanh bủng càng nhợt nhạt :

- Thôi !... thôi !... đừng... đừng...

Vừa nói y vừa kéo người bồi run run lại bên Thành. Y bước lên sập nắm lấy chân Thanh và đưa tay dờ cả ngực Thành :

- A... mau lên ! Anh cầm con dao kia lại đây... Anh bắc ghế treo cắt giầy mau lên, để tôi đỡ cho.

Người bồi vẫn run rẩy :

Không !... không !... mặc ! để tôi gọi ông chủ... gọi đội xếp đã... kéo chết cả bây giờ. Người đàn bà rít tiếng:

- Khô quá !... Anh lấy dao cắt mau giầy cho người ta đi. Người ta chân còn nóng đây, còn sống đây... Chẳng cần gọi ai cả !...

Mắt người đàn bà long lên. Y bê cái ghế đầu đến trước cho người bồi treo lên. Trong khi người bồi lấy bẫy cửa cái giầy thùng vắt từ sà nhà xuống, y chuyển hết sức đỡ lấy đùi Thành ôm hẳn vào người mình. Phụt ! cái giầy đứt. Người đàn bà suýt nhào đi với cái thân thể nặng trĩu trong vòng tay y. Đặt được Thành nằm thẳng xuống bực y móc túi lấy lọ dầu bạc hà, đưa cho người bồi :

- Đây anh xoa đi. Cởi áo, xoa khắp người ta đi, xoa cả rốn, cả bụng nữa.

Giọng nói của y đã hỗn hển. Mồ hôi y đầm áo. Y day day trán, vuốt thái dương và cũng soa cả xuống dưới cho Thành. Người bồi nhìn y, nhăn nhó :

- Khốn khổ, khốn nạn ! sao lại cứ thế này ? sao các ông ấy cứ đi chơi rồi tự tử, mà tự tử đâu không tự tử, bờ hồ, sông cái, đường tàu thiếu giống đây, mà cứ nhè những nhà sẫm, những tiệm hút, hỏi định reo tai, reo vạ, giả thù, giả oán ai ở những chốn này ?

Người đàn bà giơ cánh tay, chùi mặt. Mày y vẫn chau lại :

- Mà việc gì phải tự tử ! Thân làm tội đời chứ ai làm mình ? Đua đà ăn mặc rồi đâm đầu đi chơi bởi cho sung sướng lắm vào, chứ đói khổ, rách rưới, lo bữa sớm, mất bữa tối, vì người này, người nọ nắng mưa, đêm hôm vất vả đầy đọa gì ? Và chìm đắm đau đớn, tủi nhục đến thế nào để đến nỗi phải tự tử ? Những hạng này mà như thiên hạ thì chắc phải tự tử đến nghìn lần rồi, hay thiên hạ cũng thế thì người ta đến chết hết mất, Giời đất !... Làm thân con giai, đàn ông, sức dài vai rộng, còn cha mẹ anh em, còn bao kẻ trông nom vào mình, còn mang bao nhiêu là tình nghĩa, công ơn, nợ nần, họ nghĩ sao mà lại tự tử được.

Ông chủ tiệm, hai bà thuê nhà dưới, lũ trẻ con và đầy tớ cả nhà đã kéo lên. Thấy một khách hút nằm sóng

sượt, mùi dầu sực nức, và, tinh mắt hơn, một vết lằn đỏ bầm ở cổ và cái giầy thừng ở góc tường; người ta nhao nhao lên hỏi. Người đàn bà chỉ xua tay, gần tiếng :

- Không !... không !... không việc gì cả !... không có chuyện gì cả !... ông chủ hay hai bà có sẵn dầu thì cho tôi thêm đây... Mà kìa, đừng ai mó thêm tay vào đây, và trẻ con răn ra, chúng mày còn bé xem làm cái gì ? ...

Cái bùng bùng, chói nhức ở mặt và trong đầu Thành đã dịu. Cả cái nặng nề tức tối ở ngực nữa. Thành hoang mang chợt thấy một cảm giác nhẹ nhàng và sáng sủa đương từ từ chảy vào trong người, và ô kìa ! những tiếng người nói lao sào. Người bồi đã tươi nét mặt. Y bỗng nhấc tay khỏi ngực Thành, và reo lên :

- Hồi hẩn lại rồi ! Trống ngực đập mạnh lắm rồi ! may quá !...

Thành bàng hoàng, he hé mắt, ngơ ngác nhìn những hình thù lô nhô. Một nụ cười nở ra trên cặp môi bột son của người đàn bà. Mắt y lấp lánh cúi xuống mặt Thành. Y lay lay vai Thành lắc đầu :

- Thôi tỉnh dậy đi... chết làm gì !... Đòi trai trẻ còn dài còn sung sướng chán mà !...

Septembre 1942.

MỘT TRƯA NẮNG

Bắc-bầu, ngày 23-10-40

M^{inh},

Buổi trưa ấy vào đầu tháng tư. Tôi đi theo đằng sau xe, ở mé ngoài. Cùng đi với tôi, người đàn bà ở mé trong. Không có nón, người này phải lấy vạt áo che nắng. Không ! nói cho đúng thì dưới những thác lửa ngùn ngụt và chói loà của mặt trời, với cái mảnh áo chỉ nhỉnh hơn bàn tay, y chỉ che được có tý gáy và đỉnh đầu.

Áo y bằng vải nâu đã bị sự dầu dãi cào mông dính và bạc thành như vải màu. Nhưng chưa chắc đến mấy năm nữa nó mới rời khỏi thân thể người đàn bà sộc vác. Nó mới chỉ vá ở vai, ở khuỷu tay và ở lưng thôi, nghĩa là chưa phải thay cái phần rẽ bực nát ấy bằng một cái áo cũ khác để trở nên chiếc áo đổi vai. Dưới cái vạt áo hãy còn lấm tấm vết những giọt bùn, mặt người đàn bà càng nhầy, càng đầm những lớp lánh, và, vẻ yên lặng càng rắn lại. Phải ! vẻ yên lặng của khổ mặt nâu dăm, má gồ, miệng hô và răng hạt bí ấy càng hết như đúc bằng thép và phơi dưới một biển lửa mênh-mông.

Đi với tôi, lúc nào cũng như lúc nào, bước chân y cũng nhanh đều. Đó là những bước chân ngắn thôi, của người đàn bà An-nam chúng ta và nó liền liền như dính

vào nhau và quần quít lấy mặt đất nhưng có thể hết năm ấy sang năm khác bằng bằng trên những quãng đường mà người ta dám thách tất cả những trang lực sĩ cừ khôi nào có thể đi được như y.

Trưa nay, y đi chợ này. Tinh sương, gà gáy, ngày mai y đã đi chợ khác. Đến chiều, y lại về nhà rồi. Cũng như hôm qua, hôm kia, tháng trước; năm trước, từ thuở y còn con gái tới giờ mà sự sò sề đã thấy khắp người y. Đi như thế đâu phải trên vai y chỉ một sức đè nén của thời tiết mà còn bao nhiêu nặng nề của gánh ngô, đỗ, thóc, gạo, giầy khoai, bèo lợn, châu rạ, gốc tre, và bao nhiêu lo toan về sự nuôi nấng chồng con, về sự đóng góp cho họ hàng, làng mạc. Và, đi như thế đâu phải y muốn đầy đọa thân mình hay không hiểu biết gì. Trên đường những ô tô bóng loáng, rộng thênh thang, phóng qua mặt y, thường làm y băng khuâng náo nức vì những sự tiện lợi sung sướng của cuộc đời.

Những người đàn bà chợ vĩa, một trong họ đã giữa trưa ấy với tôi. Tôi cũng không quên cùng chuyển xe bò ấy còn có ba người nữa. Ông cụ già kéo xe ; người đàn ông đội cái mũ sơn đen đi sau cả người đàn bà và tôi, và đứa bé cồng trên lưng bác !

Đằng trước chúng tôi, chỉ trừ khi xe dừng lại nghỉ thì mới biết có ông già. Cả người ông bị cái xe chồng chất đồ hàng hóa che khuất hẳn. Cúi rạp xuống càng xe, ông

như một vật không còn là tên người. Hự... hự... hự... tôi chỉ thấy những tiếng thở tức tối này. Rồi thỉnh thoảng cái giọng khàn khàn của ông mới cất :

- Giốc ! giốc đây !

Ông nói để báo hiệu cho chúng tôi cái quãng đường sắp làm chùn cả bánh xe và chân ông. Không để ông phải gọi đến tiếng thứ ba, người đàn bà cùng tôi liền nhoai thêm ra đẩy cho ông và cũng thở như ông. Trong khi ấy, người đàn ông đội cái mũ sơn và cồng con càng thất thểu như không còn đủ sức bước. Bác lẽ dĩ sau chúng tôi hàng nửa chạng giây thép và nhiều lúc bác còn tụt xa nữa. Qua những lớp nắng trang trang và cát bụi nghi ngút, cái bóng bác lom-khom cũng lẫm lẫm như bóng ông già.

Bọn chúng tôi đã họp nhau lại rất nhanh chóng. Ông già có xe không về tỉnh. Người đàn bà tuy cất nhiều hàng song toàn những chổi, quạt nan, dưa gang, khoai, cà, là những thứ chẳng lãi mấy để bác thuê riêng hẳn chuyến xe ngựa. Còn người đàn ông, bác làm thợ rèn nghỉ việc đã hai tháng, giờ dọn đồ đạc và đưa con ra tỉnh cho người vợ ở vú ngoài ấy để đi kiếm chỗ làm. Và tôi, tôi cũng phải đi gấp để kịp giờ tàu chiều, và cũng không có tiền thuê hẳn một xe tay để ngồi thoải-mái với cái hòm chỉ có sách cũ.

Một đồng rưỡi... một đồng bảy... hai đồng... hai đồng một... hai đồng hai... đến hai đồng ba năm xu ông già mới nhận chở. Tôi đã ngạc nhiên vì cái giá hạ này. Kể ra, riêng chỗ hàng của người đàn bà già đến ba đồng xe ngựa cũng không được. Thế mà lại còn bao nhiêu đồ của người đàn ông và của tôi nữa !

Chúng tôi khởi hành vào khoảng một giờ. Lúc đó người mua bán đường mải miết ồn ào trong cái chợ phù hợp ở hai bên con đường gạch xây và ở những quán ngói, quán lá san sát. Lúc đó cái nắng cũng đang tốt độ gay gắt. Trên cao, mặt trời không còn để một ai nhìn lên cái vàng lừng đỏ rực của nó cứ đổ xuống mắt người ta cơ man những bo kim sáng chói. Không những thế, nếu người ta ngược mắt lên còn phải chịu một sức cản trở ghê-gớm nữa là không trung. Không trung bao-la. Không trung chót vót. Nắng nén lại thành những tảng vàng dày, nặng không cái gì đủ để đo lường, bốc khói cuộn cuộn, chỉ chờ người ta chớp mắt một cái là sập xuống. Cảm giác nào của người ta cũng bị tan đi trong một cái choáng váng ở giữa vực thẳm và lò điện đương nấu thép.

Từ nhà trọ bước ra xe tôi đã rung cả tâm trí, toan thôi. Nhìn chung quanh và đâu đâu tôi cũng chỉ thấy nắng. Mọi nhà cửa, vườn được, lũy tre, cánh đồng, gần xa, đều mờ mờ toát hơi. Gió vắng bật mà hể nổi lại tung cát

bụi làm. Cái nóng dội nữa vào mặt người ta xộc vào tận đỉnh óc người ta, làm cồn cào, gây người thêm.

- Giốc !

- Đây ! Mạnh

- Ô-tô kia !

- Nghỉ ! uống nước !

Suốt quãng đường, trừ mấy tiếng trên đây còn chúng tôi ít khi nói với nhau. Vừa phần mệt nhọc, vừa phần bị thôi miên bởi sự đi đỏi sao cho mau chóng nếu chúng tôi không bảo nhau mà kiệm gần hết nhời nói lại để chuyển tận lực ra đẩy xe.

Vả lại, về phần ba người kia, còn bao nhiêu ý nghĩ trong đầu họ khiến tâm trí họ tơi bời. Mọi thân già hốc hác trườn mình trên càng xe. Một cảnh buôn bán lặn lội đầu sóng ngọn nguồn, chồng con mong ngóng ở nhà. Một nách đàn ông điều địu con dại, đương không biết làm đâu để sống đây và đứa con kia sẽ ra sao đây. Ba con người này hãy vừa đi vừa nghe những tiếng nhủ thầm của những giọt mồ hôi vã đầm cả trong lòng mình đã.

Cả trong những khi dừng lại nghỉ chúng tôi cũng chỉ truyện với nhau được vài câu rồi ai nấy vẫn phờ phạc,

ngây ngất nhìn cái khoảng không ở trước mặt mình. Trong những hàng nước rộng nhất chúng tôi cũng ngồi xa nhau. Kẻ đánh bệt ỏi cạnh một chân cột. Kẻ núp mãi vào lùm dâm bụt hay đậu mòng toi. Kẻ nằm lăn ra đất và chỉ chực ngủ thiếp đi trên cái mát hời hời của nền đất. Và chúng tôi quạt. Quạt bằng nón bằng mũ bằng mo cao. Quạt hết tay này sang tay khác. Tiếng quạt tới tấp nghe rõ mồn một với tiếng thở ròn rập không phải chỉ của chúng tôi mà của cả những kẻ đã vào uống nước, nghỉ lâu rồi.

Trong cái yên lặng phảng phất vẻ hoang vu và pháp phủng một sự hồi hộp của những năm dịch tể đã qua, còn nhiều tiếng triền miên nữa. Tiếng hỏn hỏn của những con chó áp bụng dưới gầm giường; tiếng chim gáy cú cu rền rĩ qua những bụi tre ;tiếng cối say nghiền thóc ken két... Lắng nghe, những tiếng này tan dần xa xôi thêm, để nổi lên mỗi thứ tiếng sột của nắng và của những màu sắc gai góc mà cảnh vật đương bị âm ý hun đốt.

Đàn ông đàn bà, trong nhà, ngoài đường, đều nằm, ngồi khác hẳn. Một vẻ rũ rượi ê chề đóng định lấy người ta. Mặt người ta gân guốc, dạn nứt, và nhể nhại những giòong mề hời đỏ nhờ. Cả cảnh vật nữa. Lác đác, những mảnh ruộng màu như rỉ máu với những luống đất mới vỡ lại và những lạch nước cỏ khơi vào. Ven bờ, những

ngọn cỏ may cháy sém, sắc sỡ hơn những tóc trụi trên đầu người sốt rét kiệt lực. Khắp vùng cánh đồng bát ngát, lúa gặt trĩu vàng nhòn, không có lấy một bóng chim, một tiếng người. Tháng tư rồi ! Đất âm âm những rên siết mong chờ gặt hái, mưa và sự cày bừa, tươi bón mới.

Nghỉ được rảnh phút chúng tôi lại giục nhau đứng lên, lao đảo bước ra khỏi cái bóng râm của mái dạ và những cây cối.

Đầu tôi nặng trĩu thêm. Đưa bước chân đi, tôi càng còn cào. Và ngược mắt trông thấy đường cứ xa hút, nắng trang trang, bụi rừng rục, tôi lại toan gọi truyện với người đàn ông đi sau. Tôi muốn tỏ riêng sự chú ý đến bác để bác có một chút vui mà bước nhanh hơn bước đều lên, kịp với chúng tôi. Nhưng, mấy lần môi tôi đã mấp máy và rồi đã quay lại nhìn bác mà phải thôi. Bác cứ để sùm sụp cái mũ sơn đen trên đầu, mặt cúi xuống, nét mặt vừa nhăn, vừa phờ phạc, đầy chán nản và khổ sở.

Cao, thấp, rẽ ra, tụt vào, những bước uể oải của bác kéo lê đi. Còn đứa bé bác cũng đã ngoặt đầu về một bên vai cha, mắt nhắm lại. Nó đã ngủ mà miệng vẫn há, rãi nhoe ra mép tong tong. Nó ngủ mặc kệ cả những cái bước hẫng của người cha làm nó giật nảy mình, cả những tia nắng chói xuống mặt. Bên những tiếng thở

phì phào của người cha, tiếng thở của nó cũng rõ ràng không kém. Khò khè, rò rè, thỉnh thoảng tắc, rồi sù sụ, và lại như trước đứa bé vẫn ho, vẫn co cữ, vẫn quần quai trong sự nghiền dút của bệnh tật.

Một lần nữa đoạn tôi thôi nhìn hẳn cái mặt búng, híp, nhầy nhụa của đứa bé mà tôi không thể rõ là trai hay gái, đương ốm bệnh gì và ốm đã bao lâu. Tôi thôi nhìn cả người cha nữa - người cha đội mũ sơn đen, quần áo cũng bằng vải đen, một cục than bỏ rơi trong cái biển nắng lúc bấy giờ. Tôi lại quay mặt vào cái xe chuyển ì-ạch, chịu một sự tê tái hoang mang đè xuống tâm trí với những tầng nắng vàng rực dưới một không trung xanh loà và ngùn ngụt khói...

Minh ! tôi sẽ viết dài buổi trưa nắng ấy cho Minh đây. Nhưng, ông già kéo xe, người đàn bà che vạt áo, người đàn ông thất thểu và đứa bé lả đi trên vai cha kia ! tôi sẽ đưa người thế nào lên mặt giấy ? Tôi sẽ viết thế nào để thoát khỏi những ám ảnh dút không được, đập không tắt trong tưởng tượng tôi ?

Người nào chỉ bắt tôi vẽ lại hình ảnh người như người đã đi với tôi giữa trưa nắng ấy ?

Người còn đòi tôi cả một tâm hồn u uẩn của người, cả những rung động tiềm tàng của người.

Người còn đòi tôi cả những đau buồn, thương, xói, mừng vui, ước mong, khao khát và tin tưởng của người - sự sống của người giữa những tuyệt vọng tối tăm, giữa những sự gậy dựng, những sự tiến tới rục rờ của cuộc đời bừa bãi hỗn độn này.

Người còn đòi tôi - tôi run sợ ! - một cái gì không phải của tôi nhưng nếu lòng tôi, trí tôi không tha thiết, không tận cùng yêu dấu và tin tưởng thì tôi sẽ đau khổ gấp bao nhiêu sự đau khổ của người.

Vì đó là trọn cả một sự cần cỗi. Một sáng tác chết. Một sự nói dối quái gở, thái ác.

Phải không Minh, người bạn còn đọc nhiều tôi ?

Ông già, một người cha nào của chúng ta kia ! Người đàn bà, một người vợ nào của chúng ta kia ! Người đàn ông và đứa con, ta và đứa con nào của chúng ta kia ! Những hiện thân của Minh, của tôi, của hầu hết chúng ta, hay không sẽ là cuộc đời mai kia của chúng ta thôi. Chúng ta phải nói gì về người ? làm gì với người ? để tìm thấy một con đường, một chân trời êm mát, tốt tươi qua những ngày mưa dầu nắng lửa ?

NGUYỄN XUÂN

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

Khái - Hưng

Cái Va hết — Nửa chừng xuân
Sp60 — Tiếng suối reo — Giọt
đường gió bụi — Tục luy —
Gia đình — Tiêu sơn trắng si
(sắp tái bản) — Đợi chờ 7đ50
SẼ RA : Liêu trai toàn tập
(nguyên văn chữ Hán của Bồ
Tông Linh).

Nhất - Linh

Đôi bạn — Đoàn tuyệt — Lạnh
lùng — Bướm trắng — Tối tăm
— Hai buổi chiều vàng — Nắng
thu (sắp tái bản)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

Gánh hàng hoa — Anh phải sống
— Đợi mưa gió (sắp tái bản)

Tú - Mỡ

Bạch tuyết và bảy chú lùn hết
Giông nước ngược I — Giông
nước ngược II (sắp tái bản)
Tắm Cắm (sắp in)

Hoàng - Đạo

Con đường sáng 4đ00
SẼ RA : Sổ phận — Băn khoăn

Thạch - Lam

Gió đầu mùa hết — Ngày mới
(sắp tái bản) — Nắng trong vườn
hết — Theo giông (loại Nắng Mới
hết) — Sợi tóc hết — Hanoi 35 phố
phường hết

Huyền - Kiều

Trắng thơ (thơ) (sắp in)

Nguyên - Hồng

Bỉ vỏ hết — Những ngày thơ ấu
hết — Miếng bánh 6đ00

Thế - Lữ

Là Phong phóng viên 3đ80 — Gót
thuốc lá 4đ50 — Rò-bìn-Sơn 3đ20
và 3đ80 — Bên đường Thiên-lôi —
Gió trắng ngàn (sắp tái bản)

Đỗ - Tồn

Hoa vòng vang 6đ00

Thanh - Tịnh

Chị và em hết — Quả mẹ hết

Trần - Tiêu

Con trâu (sắp tái bản)

Xuân - Diệu

Phấn thông vàng 3đ80 — Thơ
thơ hết

Trần - Phùng

Bài biên (sắp in)

Vũ-hoàng-Chương

Mây (thơ) hết

Tế - Hanh

HOA NIÊN tức Từ nhớ đến
thương (thơ) 6đ00

Đoàn - văn - Cừ

Thôn ca (thơ) (sắp in)

Vũ - ngọc - Phan

An-Na Kha-Lệ-Ninh tập I và tập
II hết — Châu đảo tập I 5đ30 —
Châu đảo tập II 5đ80 — An-Na
Kha-Lệ-Ninh tập III (sắp in)

Cung - Khanh

Cách ba nghìn năm 5đ20